



PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 58 (tháng 5/2014)

ISSN 1859 - 4719

**KỶ NIỆM 124 NĂM NGÀY SINH
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(19/5/1890 – 19/5/2014)**

*** ĐIỆN BIÊN VỚI CÔNG TÁC PCCC**

*** Dự luận sau mỗi vụ cháy
có nên "trăm dâu đổ đầu Cảnh sát PCCC"?**



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN



ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 58 tháng 5/2014



TỔNG BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẤN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN

243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipeccc@gmail.com
Website: daihocpeccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa: Tượng đài Bác Hồ với các cháu thiếu nhi.

TRONG SỐ NÀY

I. KỶ NIỆM 124 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19/5/1890 – 19/5/2014)

4. NGUYỄN THÀNH LONG: Sâng mãi tên Người.
6. HOÀNG VIỆT: Những bức chân dung độc đáo về Chủ tịch Hồ Chí Minh.
8. ĐỖ ĐĂNG QUÝ: Quan điểm "lấy dân làm gốc" của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong công tác PCCC.

II. THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

10. ĐỖ NGỌC CẤN: Đảng bộ Trường Đại học PCCC – Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ gắn với thực hiện Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".
13. HUY HOÀNG: Ghi nhận từ Hội thi Bí thư Chi bộ Giỏi.
15. LÊ HOA: Thiếu tá, TS. Hoàng Ngọc Hải – Bí thư Chi bộ Bộ môn Pháp luật, nghiệp vụ Công an: Hội thi là cơ hội để chúng tôi tự khẳng định và học hỏi, giao lưu.
17. THẢO NGUYỄN: Thiếu tướng Trần Triều Dương – Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh: "Chữa cháy hòa chất luôn cô những tình huống ngoài giao án".

III. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

20. VŨ VĂN BÓN: Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh – Nhìn lại 3 năm thực hiện Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ".
22. HỒNG VÂN: Gặp gỡ Quân quân Taekwondo của Trường Đại học PCCC.
24. ÁNH TUYẾT: Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng – Những chuyển biến từ Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ".

IV. PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

27. ĐẶNG TẤT CHIẾN: Nâng cao trách nhiệm của các chủ rừng trong công tác PCCC rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.
29. BÙI MẠNH KHANG: Thực trạng và giải pháp quản lý, ngăn ngừa cháy, nổ tại các cơ sở kinh doanh tạp hóa.

V. PHÓNG SỰ

31. DƯƠNG THIÊN HƯƠNG: Dư luận sau mỗi vụ cháy – Có nên "trăm đầu đổ đầu... Cảnh sát PCCC"?

VI. ĐIỆN BIÊN VỚI CÔNG TÁC PCCC

34. LÒ VĂN KHUT: Nâng cao hiệu lực quản lý về PCCC trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
36. TRẦN XUÂN MINH: Điện Biên – Hiệu quả từ công tác tuyên truyền PCCC.
38. TRANG HUYỀN – HỮU ÍCH: Kiểm lâm tỉnh Điện Biên – Nỗ lực trong công tác PCCC rừng.

VII. NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI

39. NGUYỄN MẠNH HẢI: Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ ở Trường Đại học PCCC.
41. NGUYỄN THỊ HẢI VÂN – NGUYỄN THỊ THANH NHÀN: Tác động văn hóa của người giảng viên đến kết quả học tập của học viên Lào tại Trường Đại học PCCC.
43. NGUYỄN NGỌC QUỲNH: Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là yêu cầu cấp bách trong quá trình hội nhập quốc tế của nước ta.
45. NGUYỄN TRUNG KIẾN – NGUYỄN TRƯỜNG TRUNG: Một số nguyên tắc tìm kiếm, cứu người bị nạn trong đám cháy.
46. TRẦN KIM KHÁNH – NGUYỄN VĂN CẤN: Không gian hẹp và những điều cần biết khi tiến hành các hoạt động cứu nạn, cứu hộ.
48. LÊ MẠNH HÙNG: Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội – Trang bị bảo hộ cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH: Việc nên làm.
50. NGUYỄN VĂN KIỂM: Ứng dụng mô hình kho mở tại Thư viện Trường Đại học PCCC.

VIII. GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ PCCC

52. THỦY DƯƠNG: Xe chữa cháy TLF 2000/400.

IX. BẠN CÓ BIẾT

53. PHẠM LÂM: Thảm họa Kanto 1923.
55. PHẠM ĐỨC TRUNG: Thảm họa Hindenburg.

X. VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT

57. PHẠM QUYẾN: Mối tình trên sông.

TRANG THƠ



SÁNG MÃI TÊN NGƯỜI

Bác Hồ đến thăm cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát nhân dân Hà Nội nhân dịp Tết Quý Mão (1963).

Ảnh: Tư liệu

NGUYỄN THÀNH LONG

Phó Tổng Biên tập Tạp chí PC&GC

Trên dải đất huy hoàng Việt Nam, một danh nhân anh hùng với tên gọi Hồ Chí Minh sáng mãi. Chủ tịch Hồ Chí Minh - con người của mọi thời đại, tên Người vẫn vẹn nguyên trong trái tim triệu triệu đồng bào Việt Nam cũng như các dân tộc trong khu vực và trên thế giới. Người là biểu tượng cao đẹp nhất của lý tưởng cách mạng, của đạo đức truyền thống và ý chí toàn dân tộc. Sự gần gũi, giản dị của Bác đã làm cho chúng ta càng cảm phục, yêu mến Người hơn. Càng kính trọng, tin yêu Người, chúng ta càng vững tâm và nguyện mãi mãi đi theo con đường mà Bác đã lựa chọn.

Hồ Chí Minh - Vị lãnh tụ thiên tài của dân tộc, suốt đời hy sinh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, cho tự do và hạnh phúc của nhân dân, cho lý tưởng cách mạng cao cả của thời đại. Người là một bậc đại trí, đại nhân, đại dũng. Người tiêu biểu cho đạo đức

Cộng sản chủ nghĩa ở Việt Nam và kết tinh những đức tính tốt đẹp của dân tộc ta. Phẩm chất và đạo đức của Người mãi mãi là tấm gương sáng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân ta noi theo. Tên Người là cả một niềm thơ; là nguồn cảm hứng bất tận cho các thi nhân, đi vào văn thơ, âm nhạc và gắn gũi với cuộc sống đời thường. Cuộc đời của con người giản dị, hiền từ ấy lại là cuộc đời của một bậc vĩ nhân, của một con người đại nhân, đại trí, đại dũng; hy sinh, gắn chặt cuộc đời mình cho cách mạng non sông, dân tộc tới những giây phút cuối đời.

Lớn lên trong thời loạn lạc, ý thức cách mạng, tinh thần dân tộc sớm in sâu vào tâm thức chàng trai trẻ, hun đúc nên một tình yêu nước thương dân đến nồng nàn, mãnh liệt. Chàng thanh niên Nguyễn Tất Thành đã lặng lẽ ra đi, tìm con đường cứu nước, cứu dân, tìm ánh sáng mới cho cách mạng dân tộc sớm tìm ra con đường giải phóng. Sau bao năm bôn ba, vất vả, Người trở về quê hương sáng lập và lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam, lãnh đạo nhân dân đứng lên giải phóng dân tộc với thắng lợi của Cách

mạng thàng Tâm vĩ đại. Ý chí, nghị lực kiên cường, lòng yêu nước sâu sắc là sức mạnh không bao giờ với cạn, là cội nguồn cho những cống hiến không ngừng nghỉ. Ánh sáng của Chủ nghĩa Mác-Lênin, ánh sáng của Chủ nghĩa xã hội và tư tưởng, tầm nhìn rộng cô tính chiến lược của Người đã cheo lái con thuyền cách mạng nước nhà đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, giải phóng dân tộc thoát khỏi áp bức, lầm than.

Từ buổi ra đi tìm đường cứu nước cho đến khi đi vào cõi vĩnh hằng, trải qua nhiều thập kỷ hoạt động cách mạng đầy sóng gió, chịu đựng biết bao hy sinh, gian khổ, hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, Người đã khắc ghi vào lịch sử dân tộc những mốc son sáng chói trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, tự do cho đồng bào. Đó là thắng lợi của Cách mạng tháng Tám và việc thành lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước Dân chủ Nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Châu Á, mở ra kỷ nguyên mới - độc lập, tự do cho dân tộc; là thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đỉnh cao với chiến thắng Điện Biên Phủ "chấn động địa cầu"; là thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, kết thúc bằng Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc vững bước tiến trên con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội.

Công lao của Người với dân tộc ta như non cao, biển rộng. Tình thương của Người đối với đồng bào, đồng chí bao la, không bờ bến. Lòng kính yêu của toàn Đảng, toàn dân ta đối với Người là vô hạn. Trong tâm trí của mỗi người con Việt Nam, mỗi cán bộ, đảng viên luôn luôn khắc sâu Lời điều của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đọc tại Lễ truy điệu Người: "Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch, người Anh hùng dân tộc vĩ đại và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta".

Theo bước chân Người, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đã và đang tiếp tục thực hiện Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" trong cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm đấu tranh khắc phục sự suy thoái về đạo đức, lối sống; chặn đứng tệ tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội khác. Chúng ta nhớ lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đối với người phương Đông, nhất là với người Việt Nam giàu tình cảm, một tấm gương sống còn có giá hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền, do vậy cần phải nêu gương sáng về đạo đức cho mọi người noi theo. Bác Hồ cũng khẳng định rằng, mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên chăm lo tu dưỡng đạo đức như việc rửa mặt hàng ngày, đây là công việc phải làm kiên trì, bền bỉ suốt đời. Theo Người chỉ rõ, đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như "ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong". Việc rèn luyện, tu dưỡng, nâng cao đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên phải được thông qua hoạt động thực tiễn sinh hoạt, học tập, lao động, chiến đấu.

Trong chặng đường cách mạng thời gian qua, phần đấu theo tư tưởng Hồ Chí Minh và sự khởi xướng lãnh đạo của Đảng ta, đại đa số cán bộ, đảng viên đã giữ được phẩm chất và đạo đức của người cán bộ cách mạng, hoàn thành nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức và lối sống. Do vậy, vấn đề đặt ra đối với toàn xã hội, đặc biệt là mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tự đổi mới, nâng cao

đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân ngay trong mỗi con người là yêu cầu cấp bách trong sự nghiệp đổi mới hôm nay.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: "Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân". Người cho rằng bốn đức tính: cần, kiệm, liêm, chính là những phẩm giá cơ bản, tốt đẹp nhất để làm người, làm cán bộ, đảng viên. Và Người cũng chỉ rõ những phẩm chất chung, cơ bản nhất của đạo đức cách mạng là: trung với nước, hiếu với dân; yêu thương con người; tinh thần quốc tế trong sáng.

Rèn luyện đạo đức cách mạng là một việc làm thường xuyên đến suốt đời. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng dạy: "Một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân".

Nhắc lại lời dạy này, chúng ta càng thấy Bác luôn ở bên ta, cần dặn chúng ta phải ra sức rèn luyện đạo đức, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng trong thời kỳ mới, để Đảng ta mãi mãi xứng đáng với trọng trách là Đảng cầm quyền, mỗi cán bộ, đảng viên luôn luôn xứng đáng với lời dạy của Người.

Phong cách Hồ Chí Minh là một chỉnh thể, một hệ thống hữu cơ bao gồm phong cách sống, phong cách làm việc, phong cách ứng xử... Người căn dặn: "Việc gì có lợi cho dân thì phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì phải hết sức tránh. Phải kính yêu dân thì dân mới yêu ta". Phong cách làm việc của Người thật khoa học, cụ thể, thiết thực "một chương trình nhỏ mà thực hành được hẳn hoi còn được hơn là một trăm chương trình to tát mà không làm được". Sự "giản dị, gần gũi", cách ứng xử đặc trưng "đi bất biến, ứng vạn biến" luôn là tấm gương sáng trong phong cách của Bác để mỗi người con đất Việt phấn đấu noi theo.

Học tập theo tấm gương Người, lực lượng CAND nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng đã và đang ngày đêm gìn giữ an ninh trật tự, bảo vệ vững chắc sự bình yên của nhân dân. "Sâu điều Bác Hồ dạy CAND", "Bốn điều Bác Hồ dạy lực lượng Cảnh sát PCCC" luôn khắc sâu trong tâm khảm mỗi chiến sỹ CAND nói chung, chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng. Đó là kim chỉ nam cho mỗi hành động, lời nói, việc làm của người chiến sỹ CAND trên mọi chặng đường, nhất là trong tình hình mới hiện nay.

Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người là tấm gương đạo đức cao đẹp, phẩm chất, nhân cách của Người là đỉnh cao của một bậc hiền triết, là hình tượng cao quý của mọi thời đại, của biết bao thế hệ nhân dân Việt Nam. Lòng trung thành với Tổ quốc, với cách mạng; sống cô lý tưởng, khiêm tốn, giản dị; lời nói phải đi đôi với việc làm; cần kiệm liêm chính, chí công vô tư... Đạo đức của Người là đạo đức cách mạng; phẩm chất nhân cách của Người là đức kết truyền thống ngàn đời của nhân dân Việt Nam, là nguồn cội, là ý thức dân tộc ăn sâu, thấm nhuần trong từng cử chỉ, lời nói, hành động của Người. Người đã đi vào giấc ngủ ngàn thu cùng hồn thiêng sông núi, cả dân tộc, nhân dân thế giới vẫn nhắc tới Người như một hình tượng bất tử muôn đời. ■

NHỮNG BỨC CHÂN DUNG ĐỘC ĐÁO

Về Chủ tịch Hồ Chí Minh

HOÀNG VIỆT

Cuộc đời và con người của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đã trở thành cảm hứng của nhiều tác phẩm nghệ thuật. Đã có rất nhiều bức chân dung về Bác ra đời với các chất liệu phong phú như: màu nước, sơn dầu, tranh thêu, điêu khắc... Trong đó cũng có những bức chân dung Hồ Chủ tịch bằng chất liệu vô cùng độc đáo tưởng chừng như không ai có thể nghĩ tới...

CHÂN DUNG BÁC HỒ BẰNG CÁT

Người vẽ chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh bằng cát nổi tiếng nhất ở Việt Nam hiện nay phải kể đến là Nghệ nhân Ý Lan – người được vinh danh là “Kỷ lục gia” được ghi vào sách Guinness vì tìm được nhiều màu cát nhất Việt Nam (81 màu). Bà đã sáng tạo bộ sưu tập gồm 30 bức tranh về Bác và 23 bức về Đại tướng Võ Nguyên Giáp vô cùng sống động. Được biết bắt nguồn từ tấm lòng kính yêu, sự cảm phục trước cuộc đời vì dân, vì nước đối với Hồ Chủ tịch và Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Nghệ nhân Ý Lan và 5 cộng sự của mình đã làm việc ròng rã trong suốt hơn 3 tháng để tạo nên các tác phẩm này. Ngoài chân dung Hồ Chủ tịch và chân dung Đại tướng Võ Nguyên Giáp, bộ sưu tập còn có nhiều hình ảnh sinh động về Bác Hồ ở chiến khu, Bác đi Chiến dịch Biên giới, Bác thăm hỏi các chiến sỹ Công an, thăm bộ đội, đọc báo, hay trò chuyện với Đại tướng Võ Nguyên Giáp, với Thủ tướng Phạm Văn Đồng...

NHỮNG BỨC CHÂN DUNG BÁC HỒ BẰNG MÁU

Cho đến nay, đã có tới 4 bức chân dung về Bác được vẽ bằng máu. Bức chân dung hay được nhắc đến nhất là bức họa Bác Hồ và 3 em bé Bắc Trung Nam của Họa sỹ Diệp Minh Châu. Trong dịp mừng lễ Độc lập năm 1947, ông đã chích máu từ cánh tay mình vẽ Bác Hồ với ba em nhỏ Bắc - Trung - Nam trên tấm lụa chiến lợi phẩm của bộ đội ta. Sau đó, ông đã nhờ Đoàn cán bộ miền Nam đi họp ở Việt Bắc mang bức tranh này dâng lên Bác. Nay bức tranh còn lưu tại Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

Bức họa thứ hai là của một chiến sỹ du kích - họa sỹ bị thương ở chiến trường miền Nam, trong khi chờ đợi cứu thương đến, đã lấy máu mình vẽ lên áo ảnh Hồ Chủ tịch. Tiếc là đến nay, danh tính người chiến sỹ - họa sỹ thương binh ấy vẫn chưa rõ và chiếc áo có ảnh Hồ Chủ tịch cũng đã bị thất lạc.

Bức huyết họa nổi tiếng thứ ba là của Họa sỹ Lê Duy Ứng sinh năm 1947 (Quảng Bình). Ngày 28/4/1975, trong Chiến dịch Hồ Chí Minh, ông bị trúng đạn mù hai mắt. Trong giờ phút nguy kịch tưởng sắp hy sinh, ngay trên tháp xe tăng đang bốc cháy, trong bóng đen mờ mịt, Lê Duy Ứng đã cố mò tìm giấy bút, và lấy máu ở vết thương mình vẽ chân dung Bác ở giữa, hai bên là cờ Đảng và cờ Nước, phía dưới ghi câu: “Ánh sáng và niềm tin. Con nguyện dâng Người tuổi thanh xuân”.

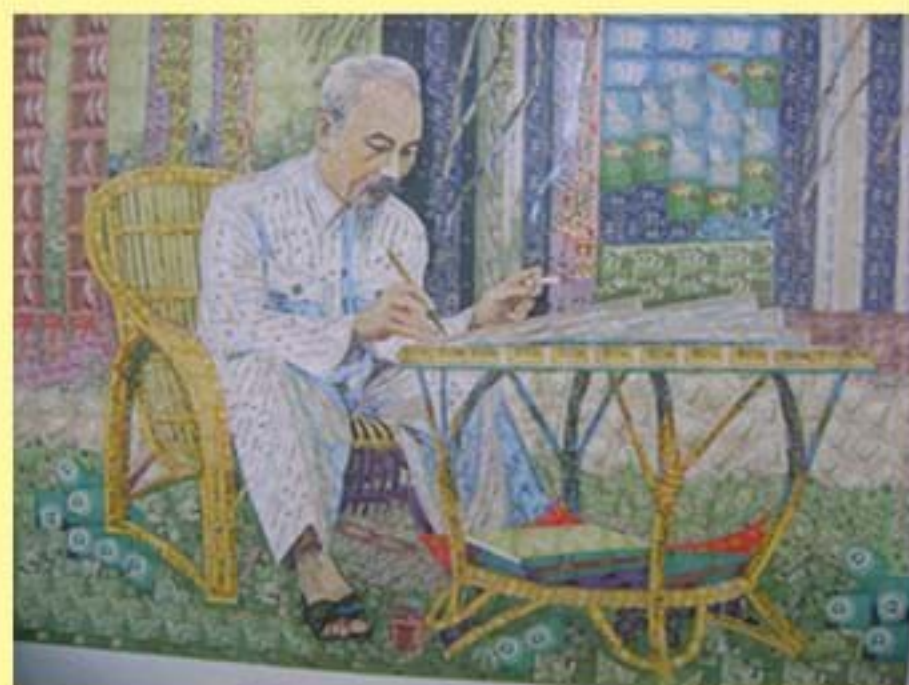
Bức chân dung bằng máu nổi tiếng thứ tư là của Họa sỹ Ngô Quang Nam - Nguyên Vụ trưởng Vụ Mỹ thuật - Bộ Văn hóa - thể thao, con trai của cụ Ngô Đức Tinh - cán bộ hoạt động cách mạng bí mật ở Thái Bình, mà nhiều người đều biết đến dòng họ Ngô có công với nước. Đang tu nghiệp ở Viện Hàn lâm mỹ thuật Prague - Tiệp Khắc, lúc nằm bệnh viện, nghe tin Bác mất, Ngô Quang Nam đã lấy máu ở tay mình vẽ chân dung Bác để ghi tạc nỗi mất mát lớn lao. Phía dưới bức tranh còn viết những dòng thơ đầy tâm huyết của họa sỹ đối với Bác: “Chúng con quê ở trăm miền/Dù trong Nam hay ngoài Bắc/Dù xa quê hương hàng vạn dặm /Trong tim vẫn có màu Bác chuyển hồi/Nay Bác đã mất rồi!/Tim chúng con như ngừng đập/Bác ơi!”. Họa sỹ Ngô Quang Nam đã tặng Bảo tàng Hồ Chí Minh bức tranh quý giá ấy của mình vào dịp kỷ niệm lần thứ 110 Ngày sinh của Bác Hồ kính yêu.

CHÂN DUNG BÁC HỒ BẰNG TEM

Người tạo nên bức chân dung độc đáo này là bà Trần Thị Uyển, trú tại 102/ B5, Tập thể Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội. Bà Uyển cho biết, năm 1962, bà vẽ công tác tại Tổng cục Bưu điện (nay là Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam). Trong suốt thời gian làm việc, bà Uyển đã sáng tác và lưu hành được hơn 200 mẫu tem. Sau 26 năm, bà Uyển đã có hơn 400 bức tranh về Bác được bà tái hiện qua những con tem vô cùng sống động. Nếu nhìn từ xa ai nghĩ đó là tranh “vẽ” bằng tem, vì đường nét, màu sắc chân thật như ảnh chụp vậy.



Chân dung Bác Hồ bằng giấy báo của Hoạ sỹ Trịnh Văn Vỹ



Chân dung Bác Hồ bằng tem của bà Trần Thị Uyển

CHÂN DUNG BÁC HỒ BẰNG GIẤY BÁO

Tác phẩm này do Hoạ sỹ Trịnh Văn Vỹ - kiểu bào Pháp, sáng tác năm 1970. Dù được ghép lại từ nhiều mảnh báo nhỏ với nhau, nhưng bức tranh vẫn chinh phục người xem ở sự sống động và chân thực.

CHÂN DUNG BÁC HỒ GHÉP BẰNG DÂY ĐIỆN THOẠI

Trong dịp Kỷ niệm 117 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (Bến Nhà Rồng) đã đưa ra trưng bày bộ sưu tập tranh chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh bằng chất liệu dây điện thoại do Hoạ sỹ Đỗ Năm thực hiện. Đây là một khám phá mới vì chất liệu này bền màu, song khó thể hiện do chỉ có 9 màu. Tuy nhiên, với tình cảm kính yêu Bác Hồ và lòng nhiệt huyết, Hoạ sỹ Đỗ Năm đã thể hiện rất đẹp, tinh tế, trung thực chân dung Bác. Bộ sưu tập gồm 31 bức chân dung và ảnh ghi lại khá đầy đủ con đường cách mạng của Bác từ lúc ra đi tìm đường cứu nước cho đến lúc Bác đọc tuyên ngôn độc lập, lúc ở chiến khu, lúc trồng cây, lúc bên các thiếu nhi... đã gây nhiều ấn tượng trong giới yêu thích hội họa.

CHÂN DUNG BÁC HỒ GHÉP BẰNG GỖ LÔNG NHẤT VIỆT NAM

Bức tranh có kích thước 4m x 6m, được ghép từ 32 mảnh gỗ khác nhau, trong đó 28 mảnh kích thước 1m x 0,8m và 4 mảnh kích thước 1m x 0,4m do 100 sinh viên của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện. Đây là một hoạt động tiêu biểu trong chuỗi hoạt động của Liên hoan Sinh viên "Ba Tốt" Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh năm 2007. Bức tranh mang thông điệp thể hiện sự đoàn kết, chung sức, chung lòng của sinh viên Việt Nam trong việc học tập và làm theo lời dạy của Bác. Bức tranh được ghi vào kỷ lục Việt Nam năm 2007.

CHÂN DUNG BÁC HỒ KHẸM TRAI, ỐC, ĐỒNG KHỔNG LỒ

Bức chân dung này là tác phẩm được ấp ủ ý tưởng suốt hơn 20 năm của Nghệ nhân Nguyễn Đình Vinh (36 tuổi) và vừa được hoàn thành vào 9/2012. Bức chân dung có kích thước 1,93m x 1,38m, gồm hơn 300 mảnh trai, ốc và đồng, chi phí lên tới hàng trăm triệu đồng. Anh Vinh tâm sự, để chi tiết sắc nét và có thần, anh Vinh dùng loại dao nhọn hai đầu cực sắc để cạo và tạo độ sáng, tối. Chính kỹ thuật tạo sáng tối này sẽ giúp phác họa rõ nét sự ưu tư, phong thái và tâm hồn vị lãnh tụ kính yêu. Sắp tới, anh Vinh sẽ mang bức tranh tới triển lãm làng nghề ở Hải Dương và bán đấu giá để từ thiện giúp đỡ các em nhỏ.

CHÂN DUNG BÁC HỒ BẰNG 40.000 HẠT GỖM

Đây là món quà độc đáo của Thị trường Thành phố Takarazuka (Nhật Bản) trao tặng Bảo tàng Hồ Chí Minh vào dịp sinh nhật Chủ tịch Hồ Chí Minh lần thứ 111. Bức ảnh cao 2m, rộng 1m được tạo ra bằng 40.000 hạt gôm nhiều màu sắc, có thể giữ màu trong khoảng 10.000 năm ở điều kiện ngoài trời.■

QUAN ĐIỂM “LẤY DÂN LÀM GỐC” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

ThS. ĐỖ ĐĂNG QUÝ

Bộ môn 1, Trường Đại học PCCC

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương mẫu mực về tinh thần yêu nước và tinh thần quốc tế vô sản. Suốt cuộc đời Bác tận tụy hy sinh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Khái quát lý luận và thực tiễn, Bác đã đúc rút những quan điểm, tư tưởng lớn, xuyên suốt chỉ đạo Cách mạng Việt Nam, trong đó “lấy dân làm gốc” là quan điểm sâu sắc, là “kim chỉ nam” cho Đảng và Nhà nước ta trong suốt những chặng đường lịch sử xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Quan điểm “lấy dân làm gốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh không phải là quan điểm mới bởi trước Bác đã có nhiều nhà tư tưởng đề cập tới. Tuy nhiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kế thừa quan điểm đó của các bậc tiền bối, đúc kết thành chân lý giản dị mà vô cùng sâu sắc: “lấy dân làm gốc”. Quan điểm của Bác là sự kết hợp khéo léo giữa logic của lý luận với cái logic của đời thường, của đời sống thực tiễn. Quan điểm ấy mang bản sắc riêng của nhân cách đạo đức Hồ Chí Minh, bởi vậy nhanh chóng quy tụ, khơi dậy được truyền thống quý báu của dân tộc, tập hợp được sức mạnh khối đoàn kết của đồng bào toàn dân.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: Dân là quý nhất, quan trọng nhất. Dân là “tối thượng”, “Trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không có gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”. Dân là gốc của nước, của cách mạng: “Dân chúng đồng lòng việc gì cũng làm được. Dân

chúng không ủng hộ việc gì cũng không nên”; “Nước lấy dân làm gốc, gốc có vững cây mới bền, xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân”. Quan điểm “lấy dân làm gốc” của Bác đã được Đảng ta vận dụng một cách triệt để trong sự nghiệp cách mạng, góp phần viết nên những trang sử vẻ vang của dân tộc thế kỷ XX.

Công tác PCCC có mục đích bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân; bảo vệ sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhà nước; góp phần giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; là công tác cách mạng quan trọng của toàn Đảng, toàn dân. Chính vì thế, chỉ khi nào quần chúng tham gia đông đảo, tích cực thì công tác PCCC mới giành thắng lợi triệt để. Trong Điều 1, Pháp lệnh Phòng cháy và chữa cháy được Bác Hồ chỉnh sửa, bổ sung, được Ủy ban Thường vụ Quốc hội kỳ ban hành ngày 27/9/1961 đã ghi rõ: “Việc phòng cháy và chữa cháy là nghĩa vụ của mỗi công dân, mỗi công dân phải tích cực để phòng không để nạn cháy xảy ra, luôn luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, triệt để tuân theo các quy định về phòng cháy, chuẩn bị sẵn sàng để khi cần có thể chữa cháy kịp thời và có hiệu quả...”. Trong thư gửi cán bộ, chiến sỹ PCCC ngày 03 tháng 8 năm 1966, Bác viết: “Phải luôn luôn hướng dẫn và bồi dưỡng về nghiệp vụ cho lực lượng dân phòng ngày càng tiến bộ để họ trở thành người giúp việc thật đắc lực cho các đồng chí”.

Vận dụng và phát triển quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Luật PCCC

được Quốc hội khóa X thông qua ngày 29/6/2001 đã xác định 4 nguyên tắc PCCC. Theo đó, phải huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC; mọi hoạt động PCCC phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ. Cũng chính vì tầm quan trọng đó, Điều 11, Luật PCCC đã lấy ngày 04/10 hàng năm là “Ngày Toàn dân phòng cháy và chữa cháy”.

Quần chúng nhân dân là lực lượng rộng khắp và tại chỗ, là người trực tiếp tham gia sản xuất, công tác và trong sinh hoạt thường xuyên có sự liên quan đến nguồn nhiệt, chất cháy, chất nổ. Xét về khoa học, kỹ thuật, hiệu quả của việc cứu chữa các đám cháy tỷ lệ nghịch với thời gian đám cháy phát triển tự do. Trước khi có lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến đám cháy thì việc phát hiện và có những tổ chức giải pháp để dập tắt đám cháy ở giai đoạn ban đầu là rất cần thiết. Vì vậy, xây dựng phong trào quần chúng trong công tác PCCC là vô cùng quan trọng.

Để xây dựng phong trào này, trước hết phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền. Mục đích của truyền truyền là làm cho mọi người hiểu và nắm được các quy định của pháp luật, các kiến thức phổ thông về PCCC, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm, tự giác tham gia các hoạt động PCCC tại cơ sở, từng cụm dân cư và từng hộ gia đình. Tuyên truyền về PCCC phải được tiến hành dưới nhiều hình thức: tuyên truyền miệng, pa-nô, khẩu hiệu, áp phích, phát thanh, truyền hình, báo

chí, internet... Nội dung tuyên truyền phải ngắn gọn, cô đọng, súc tích thể hiện đầy đủ những nội dung có liên quan nhất là vấn đề quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, các thiết bị, dụng cụ phát sinh lửa, sinh nhiệt; vấn đề xử lý khi có cháy xảy ra; vấn đề thoát nạn trong điều kiện cháy ở cơ sở, nhà cao tầng...

Quần chúng nhân dân là lực lượng đông đảo tạo nên sức mạnh đoàn kết to lớn. Trong công tác PCCC xây dựng đội ngũ này như thế nào để phát huy hiệu quả trước hết phải bắt đầu từ những người đứng đầu cơ sở. Luật PCCC quy định ngoài lực lượng Cảnh sát PCCC, lực lượng PCCC còn các lực lượng khác: lực lượng PCCC dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành. Đây là ba lực lượng có vai trò quan trọng trong đảm bảo an toàn cháy, nổ tại cơ sở. Phát huy vai trò của các lực lượng này có ý nghĩa quan trọng trong xây dựng thể trận toàn dân PCCC.

Cán bộ, đội viên Đội Dân phòng, Đội PCCC cơ sở và chuyên ngành cần được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC, phải được trang bị quần áo, thiết bị bảo hộ cá nhân phù hợp với tính chất hoạt động; được miễn thực hiện nghĩa vụ lao động công ích; khi tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC mà bị tai nạn, tổn hại sức khỏe hoặc bị chết thì được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội như đối với công nhân, viên chức nhà nước; được trả thù lao thỏa đáng khi tham gia chữa cháy và khắc phục hậu quả cháy, nổ gây ra.

Công tác PCCC là một lĩnh vực khoa học, do đó lực lượng PCCC phải được đào tạo chuyên sâu. Trường Đại học PCCC là cơ sở đào tạo cán bộ PCCC duy nhất ở nước ta. Trong những năm qua, nhà trường đã đào tạo được: Hệ chính quy gồm: 36 khoá Trung cấp; 15 khoá Cao đẳng; 14 khoá Đại học; 3 khoá Liên thông từ Trung cấp lên Đại học; 11 khoá Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học; 3 khoá Đại học Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn hệ dân sự; 14 khoá Trung cấp Phòng cháy

chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn hệ dân sự. Hệ vừa làm vừa học, gồm: 7 khoá Trung cấp; 16 khoá Đại học, Cao đẳng; 3 khoá Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học. Ngoài ra, trường còn tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về PCCC & CNCH cho các tổ chức kinh tế, xã hội, khu dân cư, hộ gia đình... Đa dạng hóa các loại hình đào tạo đã góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả phong trào Toàn dân PCCC. Bởi vì lực lượng được đào tạo về PCCC & CNCH đã tổ chức tốt các hoạt động PCCC & CNCH tại cơ sở, góp phần quan trọng vào việc kiểm chế sự gia tăng các vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra, góp phần từng bước thực hiện xã hội hoá công tác PCCC.

Kết quả việc vận dụng quan điểm *"lấy dân làm gốc"* của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong công tác PCCC là lực lượng PCCC đã xây dựng được thể trận toàn dân PCCC. Tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCCC, toàn ngành đã xây dựng được mới 6.972 Đội Dân phòng với 90.636 đội viên và 5.623 Đội PCCC cơ sở với 84.345 cán bộ, đội viên. Hiện nay, cả nước có 65.585 Đội Dân phòng và 717.239 cán bộ, đội viên. Lực lượng PCCC chuyên ngành cũng được xây dựng ở hầu hết các ngành như: Kiểm lâm, Hàng không, Than và Khoáng sản, Xăng dầu, Dầu khí, Đường sắt... Hàng năm, trên 70% số vụ cháy đã được lực lượng tại chỗ dập tắt kịp thời ngay từ khi mới phát sinh, góp phần ngăn chặn không để xảy ra cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng. Ở nhiều nơi đã có những cách làm hay, sáng tạo, mang lại hiệu quả cao. Đặc biệt ở Hải Phòng trong nhiều năm qua đã xây dựng và duy trì mô hình: *"Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC"*; Tiền Giang xây dựng điển hình tiên tiến và khu phố an toàn về PCCC; An Giang duy trì mô hình xây dựng: *"Cụm, tuyến dân cư an toàn PCCC"*.

Nhằm phát triển phong trào Toàn dân PCCC trong 13 năm qua (2001 - 2013), các cấp, các ngành, các đơn vị đã tổ chức 2.404 cuộc mít tinh, diễu hành biểu dương lực lượng; 565 hội thi, hội diễn về PCCC; 1.319 cuộc hội thảo chữa cháy; 2.890.835 hộ gia đình ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC;

tổ chức 34.059 lớp huấn luyện cho 1.235.768 người tham gia.

Các Bộ, Ngành và UBND địa phương trung bình mỗi năm xây dựng, bồi dưỡng và nhân rộng được trên 1.000 đơn vị điển hình trong phong trào Toàn dân PCCC, tổ chức cho gần 75.000 đơn vị và trên 67.000 hộ gia đình và hộ kinh doanh ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC... Kịp thời tôn vinh, khen thưởng các điển hình tiên tiến về PCCC.

Tuy nhiên, công tác xây dựng phong trào Toàn dân PCCC vẫn còn tồn tại những hạn chế: Tuyên truyền, vận động quần chúng còn chưa được tiến hành thường xuyên và sâu rộng, nội dung tuyên truyền còn nghèo nàn chưa phù hợp với từng địa phương và địa bàn cơ sở; chưa phát huy được vai trò của các tổ chức quần chúng như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ trong việc huy động quần chúng tham gia; một số địa phương và cơ sở tổ chức các hình thức tuyên truyền, xây dựng các đội chữa cháy còn nặng về hình thức, thao diễn thì tốt nhưng có cháy xảy ra thật thì người và phương tiện không có. Điều đó như Bác khẳng định: Chẳng khác nào những nhạc công đi chữa cháy.

Để khắc phục tình trạng trên, cán bộ, chiến sỹ lực lượng PCCC không chỉ phải thường xuyên nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của mình mà còn phải không ngừng quan triết quan điểm *"lấy dân làm gốc"* của Bác trong công tác PCCC. Nghiên cứu, đổi mới hình thức, nội dung công tác vận động quần chúng PCCC sát hợp với đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội và tâm lý, ý thức của nhân dân. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho cán bộ cơ sở để họ trở thành lực lượng nòng cốt trong xây dựng phong trào quần chúng rộng khắp. Tiếp tục mở rộng hướng đào tạo và diện đào tạo, không bó hẹp trong phạm vi đào tạo cán bộ của lực lượng mà mở rộng đào tạo cho các ngành tạo nên sự liên kết trong đào tạo và sử dụng cán bộ. ■

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG



Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn - Đảng ủy viên Đảng ủy Tổng cục XDLL CAND, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC tặng hoa các thí sinh tham dự Hội thi Bí thư Chi bộ giỏi năm 2014.
Ảnh: P.V

Đảng bộ Trường Đại học PCCC hiện có 40 Chi bộ trực thuộc (khối cán bộ giáo viên: 27 Chi bộ; khối học viên: 13 Chi bộ) với tổng số 860 đảng viên, trong đó khối cán bộ, giáo viên có 224 đảng viên, khối học viên có 636 đảng viên. Những năm qua, Đảng bộ Trường Đại học PCCC luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an mà trực tiếp là Đảng ủy, lãnh đạo Tổng cục XDLL CAND, sự phối hợp tạo điều kiện, giúp đỡ của các đơn vị chức năng. Đảng ủy trường đã lãnh đạo chỉ đạo các chi bộ trực thuộc triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương và của Đảng cấp trên về “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ” gắn với thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Qua đó đã kịp thời nắm bắt và giải quyết những vấn đề tư tưởng phát sinh trong cán bộ, đảng viên; thường xuyên động viên, khuyến khích cán bộ, đảng viên, học viên khắc phục khó khăn, vươn lên trong công tác, học tập và rèn luyện. Nội bộ đơn vị đoàn kết thống nhất, đại đa số cán bộ, đảng viên đều phát huy vai trò tiên phong gương mẫu,

giữ vững phẩm chất, cô tình thần trách nhiệm cao trong công tác, học tập, khắc phục mọi khó khăn phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Ngay sau khi có Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, trên cơ sở thực hiện các Hướng dẫn của Đảng ủy Công an Trung ương và Nghị quyết của Đảng ủy Tổng cục XDLL CAND về “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”, Đảng ủy Trường Đại học PCCC đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong toàn Đảng bộ. Đảng ủy trường đã ban hành Hướng dẫn số 295-HD/ĐU-T34, ngày 30/3/2010 với những nội dung phù hợp với tình hình đặc điểm, chức năng nhiệm vụ của Đảng bộ nhà trường để các chi bộ dễ triển khai thực hiện. Qua đó đã góp phần tạo chuyển biến về nhận thức trong toàn Đảng bộ về công tác chi bộ, nền nếp sinh hoạt và đổi mới phương thức sinh hoạt chi bộ.

Những năm gần đây, Đảng bộ trường đã triển khai thực hiện nhiều biện pháp đồng bộ nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong

BỘ GẮN VỚI THỰC HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH”

THIẾU TƯỚNG, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẦN

Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Công tác xây dựng Đảng nói chung, công tác xây dựng Đảng bộ, chi bộ nói riêng, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường và các đơn vị trực thuộc. Đã tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ; tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện, theo dõi việc thực hiện các nội dung Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và đưa các nội dung này vào sinh hoạt chi bộ định kỳ. Đã triển khai nhiều biện pháp nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo cho Bí thư, cấp ủy các chi bộ như: Tổ chức thi Bí thư Chi bộ Giỏi; tiếp tục quan tâm đến việc cử đi bồi dưỡng, tập huấn công tác tổ chức xây dựng đảng, nghiệp vụ đảng viên, cập nhật kiến thức công tác xây dựng đảng cho các đồng chí trong Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra, các chi ủy chi bộ trực thuộc. Đã tiến hành rà soát, bổ sung hoàn thiện quy chế hoạt động của chi ủy, quy chế phối hợp giữa cấp ủy chi bộ với lãnh đạo đơn vị.

Bên cạnh đó, Đảng ủy trường đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong việc duy trì chế độ sinh hoạt chi bộ. Trên cơ sở chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm, Đảng ủy đã thành lập Tổ công tác tiến hành kiểm tra, giám sát đối với các chi bộ. Qua kiểm tra, hầu hết các chi bộ đã duy trì tốt chế độ sinh hoạt chi bộ đều đặn, cơ bản nề nếp, đảng viên dự sinh hoạt đầy đủ. Công tác phổ biến, quán triệt, học tập các nghị quyết, chỉ thị, kết luận và các văn bản chỉ đạo của cấp ủy cấp trên; việc kiện toàn tổ chức; công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; chế độ sinh hoạt chi bộ, thu nộp đảng phí của các chi bộ được kiểm tra đều thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Hầu hết các chi bộ đảm bảo thời lượng sinh hoạt chi bộ, không kết hợp sinh hoạt đảng với sinh hoạt chuyên môn. Không khí sinh hoạt chi bộ cơ bản nghiêm túc, dân chủ, chú trọng trao đổi, thảo luận; ý kiến đảng viên phát biểu đã được ghi chép trong Sổ sinh hoạt chi bộ. Việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề được chú trọng. Các chi bộ đã tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tập trung vào nội dung học tập tư tưởng, tác phong, đạo đức Hồ Chí Minh, thực hiện Quy định số 47-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm và lựa chọn chuyên đề gắn với công tác xây dựng Đảng, với nhiệm vụ chuyên môn...

Đồng thời, qua công tác kiểm tra, Ban Thường vụ Đảng ủy cũng đã kịp thời chấn chỉnh các chi bộ khắc phục một số tồn tại, hạn chế như: tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ; ghi chép biên bản các buổi sinh hoạt chi bộ; công tác phát triển đảng viên mới; tăng cường sinh hoạt chuyên đề...

Một trong những nội dung trọng tâm được tập trung thảo luận trong các buổi sinh hoạt chi bộ theo chuyên đề là việc triển khai thực hiện Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ*”; Thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng cấp trên về công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm,

chống lãng phí gắn với tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) về “*Một số vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay*”.

Đảng ủy trường đã có kế hoạch chỉ đạo các chi bộ tổ chức sinh hoạt chuyên đề với những nội dung trọng tâm, cụ thể và được phân chia theo lộ trình nhằm đảm bảo tính thường xuyên, liên tục. Trong năm 2012 đã tập trung vào chuyên đề “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm chính chí công vô tư, làm người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân, đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị*”; Học tập nghiên cứu các phẩm “*Nâng cao đạo đức cách mạng, quyết sạch chủ nghĩa cá nhân*” gắn với quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”; Tác phẩm “*Di chúc*” “*Đường cách mệnh*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chuyên đề năm 2013 tập trung vào các nội dung: “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương, nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*”; Thực hiện nghiêm túc Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

Chủ đề trọng tâm năm 2014 là: “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm*”, trong đó đặc biệt chú trọng việc thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về việc thực hiện kê khai và công bố công khai tài sản, thu nhập cá nhân.

Thông qua việc tổ chức sinh hoạt các chuyên đề một cách nghiêm túc, đã tạo nên sự chuyển biến về nhận thức tư tưởng và hành động trong toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên trong toàn trường. Mỗi cá nhân đã tự nhận thức, tự kiểm điểm lại chính bản thân mình, trách nhiệm của mình đối với tập thể. Trách nhiệm của mình với nhiệm vụ phân công và cũng có sự chuyển biến trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý thường xuyên nghiên cứu nội quy, quy định, quy trình công tác, tăng cường công tác quản lý, gương mẫu thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Giáo viên, cán bộ, công nhân viên tăng cường học tập rèn luyện nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực sư phạm, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

Cùng với việc làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, Đảng ủy đã đặc biệt chú trọng việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, coi đây là việc làm thường xuyên nhằm giáo dục cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thấm nhuần tư

tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Sau 3 năm tiếp tục thực hiện thực hiện Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” trong toàn Đảng bộ đã đem lại hiệu quả thiết thực, có ý nghĩa quan trọng thúc đẩy các phong trào “*Thi đua Dạy tốt - Học tốt*”, “*Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục*”, “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”, “*Mỗi thầy giáo cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”. Các phong trào thi đua “*Học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy CAND*”, “*Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ*” phát triển lên một bước mới. Các mô hình “*Thư viện kiểu mẫu*”, “*Nhà ăn kiểu mẫu*”... được duy trì và phát triển từng bước đi vào chiều sâu.

Phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác đã được phát động, quán triệt sâu rộng trong các tổ chức quần chúng của trường. Trong những năm gần đây, đã có nhiều hoạt động thiết thực được tổ chức như: Phong trào quyền góp ủng hộ quỹ “*Vì người nghèo*”, “*Ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam*”; Chương trình “*Áo ấm mùa Đông*” cho đồng bào vùng cao; “*Bữa cơm tình thương*” cho các bệnh nhân nghèo tại các bệnh viện ở Thủ đô Hà Nội... đã thu hút đông đảo cán bộ đoàn viên, hội viên, học sinh nhiệt tình tham gia, trở thành những hoạt động thường xuyên. Qua các hoạt động này làm cho mỗi cán bộ, giáo viên, học viên thấm nhuần sâu sắc hơn về những giá trị đạo đức, giá trị cuộc sống, từ đó hoàn thiện bản thân ngày một tốt hơn theo tấm gương của Bác.

Nhằm không ngừng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, trên cơ sở đó đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” trong toàn Đảng bộ, trong thời gian tới, Đảng bộ Trường Đại học PCCC tiếp tục tập trung thực hiện tốt một số nội dung công tác trọng tâm sau đây:

Một là, tiếp tục chỉ đạo các chi bộ duy trì chế độ sinh hoạt

định kỳ đúng quy định Điều lệ Đảng, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Nội dung sinh hoạt phải bám sát sự chỉ đạo, lãnh đạo của cấp uỷ cấp trên, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Coi trọng việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công trước chi bộ.

Hai là, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ, mọi vấn đề phải được công khai, minh bạch, dân chủ bàn bạc với tinh thần thống nhất cao; thực hiện nghiêm nguyên tắc tự phê bình và phê bình, khắc phục tình trạng xuê xoa, chiều lệ trong sinh hoạt đảng; đảm bảo đánh giá chất lượng chi bộ, chất lượng đảng viên thực chất, khách quan.

Ba là, tăng cường sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường vụ và của Đảng uỷ về nội dung, cách thức tiến hành sinh hoạt chuyên đề; theo dõi, kiểm tra việc sinh hoạt chuyên đề đối với các chi bộ, tạo sự thống nhất trong toàn Đảng bộ trong công tác sinh hoạt đảng.

Bốn là, thực hiện nghiêm túc Quy định và hướng dẫn thực hiện quy định về công tác kiểm tra của tổ chức Đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên; Quy định 101-QĐ/TW ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Thực hiện tốt Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhà trường giao ở từng cương vị công tác.

Năm là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên. Hàng tháng, trong sinh hoạt thường kỳ cần đồn đốc, nhắc nhở, kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc trong thực hiện nội quy, quy định, lễ lối tác phong làm việc, việc chấp hành điều lệnh CAND của cán bộ, đảng viên. ■





Đại tá, Tiến sỹ Nguyễn Mạnh Hà - Phó Bí thư Đảng uỷ, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC trao giải cho các thí sinh đạt giải Ba trong Hội thi.

GHI NHẬN TỪ HỘI THI

BÍ THƯ CHI BỘ GIỎI

HUY HOÀNG

Đùng vào dịp Kỷ niệm 39 năm Ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2014), Kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử (7/5/1954 - 7/5/2014) và Kỷ niệm 124 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2014); Thực hiện Kế hoạch số 768-KH/ĐU(X12), ngày 28/2/2014 của Đảng uỷ Tổng cục XDLL CAND; ngày 25/4/2014, Đảng uỷ Trường Đại học PCCC đã tổ chức Hội thi Bí thư Chi bộ Giỏi lần thứ 2, năm

2014. Tham dự Hội thi có các đồng chí: Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng cục XDLL CAND, Bí thư Đảng uỷ, Trưởng Ban Tổ chức Hội thi; Đại tá Vũ Minh Châu - Phó Cục trưởng Cục Công tác Đảng và Công tác quần chúng; đại diện Cục Tham mưu, Ủy Ban Kiểm tra Đảng uỷ Tổng cục XDLL CAND cùng đông đảo cán bộ, đảng viên, học viên nhà trường.

Về dự Hội thi lần này có 19 thí sinh đến từ các Chi bộ khối cán bộ, giáo viên thuộc Đảng bộ Trường Đại học

PCCC (trong đó có 14 đồng chí là Bí thư, 5 đồng chí là Phó Bí thư). Thí sinh cao tuổi nhất: 56 tuổi, thí sinh ít tuổi nhất: 35 tuổi và có 1 đồng chí nữ duy nhất (đồng chí Nguyễn Thị Hải Vân - Phó Bí thư Chi bộ Bộ môn 1).

Phát biểu khai mạc Hội thi, Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn nhấn mạnh: Hội thi không chỉ là tìm ra được những gương mặt Bí thư Chi bộ xuất sắc nhất, mà hơn thế nhằm tạo ra một đợt sinh hoạt chính trị rộng khắp và hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ trong toàn Đảng bộ. Qua Hội thi này,

mỗi đồng chí đảng viên nhận thức sâu sắc hơn về Đảng, về trách nhiệm của người đảng viên CAND đối với nhiệm vụ bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, bảo vệ nhân dân; thấm nhuần mục tiêu lý tưởng cách mạng cao đẹp của Đảng để cô hường phấn đấu học tập, rèn luyện phục vụ quá trình công tác. Đối với các quần chúng, Hội thi này góp phần định hướng, tạo động lực và niềm tin để quần chúng tích cực tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu đạt các điều kiện để sớm được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh.

Với mục đích, ý nghĩa của Hội thi là: Nhằm giúp đội ngũ chi ủy, nhất là Bí thư Chi bộ nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, các quy định của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng khóa XI. Từ đó nâng cao kiến thức nghiệp vụ công tác đảng, khả năng xử lý tình huống trong công tác xây dựng Đảng; tạo điều kiện để các đồng chí Bí thư Chi bộ trong chi ủy, Bí thư các chi bộ học tập, trao đổi kinh nghiệm, nhằm góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, chất lượng hiệu quả công tác của chi bộ. Qua tổ chức Hội thi nhằm đánh giá đúng tình hình tổ chức và hoạt động của các chi bộ; trình độ, năng lực, kiến thức nghiệp vụ công tác đảng của đội ngũ Bí thư, Phó Bí thư, Chi ủy viên chi bộ để có biện pháp củng cố, kiện toàn. Ngay sau khi Đảng ủy Tổng cục XDLL CAND có kế hoạch chỉ đạo tổ chức hội thi, Đảng ủy Trường Đại học PCCC đã xây dựng kế hoạch và quán triệt phổ biến đến tất cả các chi bộ trực thuộc về mục đích yêu cầu, nội dung của hội thi. Đồng thời đã xây dựng Điều lệ Hội thi và soạn thảo các nội dung, đáp án câu hỏi của hội thi đảm bảo phong phú, đa dạng, sát với tình hình thực tế của Đảng bộ, phù hợp với quy định chung. Trên cơ sở đó chọn ra 2 thí sinh xuất sắc nhất tham dự Hội thi cấp Đảng bộ Tổng cục sẽ được tổ chức vào tháng 8/2014.

Nhằm đảm bảo chất lượng Hội thi và chọn ra những thí sinh xuất sắc nhất đảm bảo chính xác, khách quan, Ban Tổ chức Hội thi đã quyết định phân chia thành hai nội dung thi gồm: Thi viết và thi vấn đáp với thang điểm tối đa là 20 (10 điểm bài thi viết, 10

điểm phần thi vấn đáp). Do được triển khai từ rất sớm với mục đích thông qua Hội thi nhằm nâng cao hiểu biết cho các đồng chí Bí thư, cấp ủy các chi bộ, Ban Tổ chức Hội thi đã đưa ra 117 câu hỏi (trong đó có 54 câu hỏi trắc nghiệm, 30 câu hỏi lý thuyết và 33 câu hỏi xử lý tình huống) để các thí sinh chủ động ôn tập. Nội dung các câu hỏi xoay quanh một số vấn đề về: Nghị quyết Đại hội Đảng, Điều lệ Đảng (khóa XI); Nghị quyết Trung ương 6 (Khóa X) về *"Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên"*. Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) về *"Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"*; Quy định số 45-QĐ/TW, Quyết định số 46-QĐ/TW, Quy định số 47-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; về những điều đảng viên không được làm; Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 05/01/2012 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 17/5/2012 của Ban Tổ chức Trung ương về một số vấn đề cụ thể về nghiệp vụ công tác đảng viên. Quy định số 92-QĐ/TW, ngày 15/5/2012 của Bộ Chính trị về tổ chức Đảng trong Công an nhân dân. Các văn bản hướng dẫn của Đảng ủy Công an Trung ương về công tác xây dựng Đảng trong CAND.

Nội dung các câu hỏi xử lý tình huống gồm: phương pháp xử lý và cách giải quyết của chi ủy, chi bộ và Bí thư Chi bộ về những vấn đề xảy ra trong thực tế. Để chuẩn bị để thi xử lý tình huống, ngoài những câu hỏi do Ban Tổ chức Hội thi chuẩn bị, các chi bộ đã gửi về một số tình huống điển hình đã xảy ra mà chi ủy đã giải quyết có hiệu quả hoặc những việc xảy ra nhưng còn khó khăn chưa giải quyết được. Trên cơ sở đó Ban Tổ chức Hội thi tổng hợp, lựa chọn những tình huống điển hình, có tính chất phổ biến và các giải pháp xử lý có kết quả để xây dựng đề thi và đáp án.

Do nhận thức đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Hội thi nên trong phần thực hiện bài thi viết, nhiều thí sinh đã có sự đầu tư nghiên cứu và chuẩn bị bài viết chu đáo. Mặc dù mỗi bài viết

không quá 4 trang theo quy định của Ban Tổ chức nhưng về cơ bản đã nêu được thực trạng và đề xuất, kiến nghị các giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả sinh hoạt của chi bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Một số bài viết đã đi sâu đánh giá thực trạng và đưa ra những đề xuất, kiến nghị giải pháp nâng cao chất lượng công tác của chi bộ một cách thiết thực.

Phần thi sôi động nhất là phần trả lời các câu hỏi (gồm câu hỏi trắc nghiệm và trả lời vấn đáp). Đại tá, Tiến sỹ Nguyễn Mạnh Hà, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng, Trưởng Ban Giám khảo cho biết: Ban Giám khảo đã chuẩn bị kỹ lưỡng các thang biểu chấm điểm nên việc cho điểm khá chính xác. Hầu hết các thí sinh đều nắm vững nội dung và trả lời một cách tương đối mạch lạc, đầy đủ. Tuy nhiên Ban Giám khảo vẫn chú trọng nhất là câu trả lời xử lý tình huống vì đây là nội dung gắn liền với việc giải quyết các hoạt động công tác Đảng hàng ngày ở chi bộ. Vì vậy các đồng chí Bí thư Chi bộ phải hơn ai hết nắm vững nội dung này thì mới có thể làm tốt công tác lãnh đạo ở chi bộ mình.

Với sự cổ vũ nhiệt tình của khán giả, sau hơn 4 giờ đồng hồ, 19 thí sinh đã hoàn thành các nội dung thi một cách xuất sắc. Ban Tổ chức đã trao giải Nhất cho đồng chí Hoàng Ngọc Hải - Bí thư Chi bộ Bộ môn 3; Giải Nhì thuộc về đồng chí Lê Quang Hải - Bí thư Chi bộ Khoa 2 và Nguyễn Minh Khương - Bí thư Chi bộ Khoa 3; 3 giải Ba gồm các đồng chí: Tạ Chí Công - Bí thư Chi bộ Phòng 6, Trần Văn An - Bí thư Chi bộ Bộ môn 6 và Ngô Xuân Phương - Bí thư Chi bộ Phòng 9; 4 giải Khuyến khích gồm các đồng chí: Nguyễn Thị Hải Vân - Phó Bí thư Chi bộ Bộ môn 1, Nguyễn Thành Long - Bí thư Chi bộ Tạp chí PC&CC, Nguyễn Đức Anh - Bí thư Chi bộ Khoa 1 và Phùng Văn Công - Bí thư Chi bộ Phòng 5.

Hội thi khép lại với nhiều niềm vui cho các đồng chí Bí thư Chi bộ và các đảng viên trong Đảng bộ. Sau một ngày, họ đã có dịp được học tập, trao đổi kinh nghiệm và kỹ năng, tình huống thực tiễn đầy sinh động, những nội dung thiết thực cho mỗi Bí thư Chi bộ trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo. ■



Ngày 25/4/2014 vừa qua, Hội thi Bí thư Chi bộ Giỏi – Trường Đại học PCCC 2014 đã diễn ra thành công tốt đẹp. Với phong thái tự tin, đỉnh đạc trên sân khấu, sự phản ứng nhanh nhạy trong phần thi trắc nghiệm cũng câu trả lời khéo léo, sâu sắc ở phần thi giải quyết tình huống, Thiếu tá, TS. Hoàng Ngọc Hải – Bí thư Chi bộ Bộ môn Pháp luật, Nghiệp vụ Công an đã xuất sắc vượt qua 19 thí sinh để giành Giải Nhất Hội thi Bí thư Chi bộ Giỏi – Đảng bộ Trường Đại học PCCC năm 2014. Tạp chí PC&CC đã có cuộc trò chuyện với đồng chí ngay sau hội thi.

THIẾU TÁ, TS. HOÀNG NGỌC HẢI – BÍ THƯ CHI BỘ BỘ MÔN PHÁP LUẬT, NGHIỆP VỤ CÔNG AN:

HỘI THI LÀ CƠ HỘI ĐỂ CHÚNG TÔI TỰ KHẮNG ĐỊNH VÀ HỎI HỌC, GIAO LƯU

LÊ HOA

(Thực hiện)

PV: Chúc mừng đồng chí đã giành giải cao nhất của Hội thi Bí thư Chi bộ Giỏi - lần thứ 2, năm 2014 của Đảng bộ Trường Đại học PCCC, đồng chí có thể chia sẻ cảm xúc của mình lúc này?

TS. Hoàng Ngọc Hải: Tôi rất vui khi được Ban Giám khảo giành cho số điểm cao nhất Hội thi. Tất cả 19 đồng chí tham dự Hội thi Bí thư Chi bộ Giỏi hôm nay đều trả lời rất tốt các phần thi của mình. Chắc là do tôi may mắn hơn mà thôi (cười). Thay mặt những đồng chí tham dự Hội thi, chúng tôi xin chân thành cảm ơn Đảng ủy Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND và Đảng ủy Trường Đại học PCCC đã tổ chức một đợt sinh hoạt chính trị bổ ích để chúng tôi rèn luyện bản thân, tự khẳng định mình, hoàn thiện năng lực lãnh đạo, chất lượng hoạt động của Chi bộ. Thông qua cuộc thi, mỗi chúng tôi được học hỏi, giao lưu, trau dồi thêm kiến thức và kinh nghiệm trong thực tiễn công tác.

PV: Những thuận lợi và khó khăn của đồng chí trong quá trình chuẩn bị và tham dự Hội thi?

TS. Hoàng Ngọc Hải: Nhận được Kế hoạch tổ chức Hội thi của Đảng bộ Trường Đại học PCCC, chúng tôi rất nhiệt tình hưởng ứng và ủng hộ. Ngay sau khi có Kế hoạch và Chương trình

Hội thi, bản thân tôi đã giành nhiều thời gian tự nghiên cứu, tìm hiểu các nội dung của Hội thi. Trong quá trình chuẩn bị và tham dự, trở ngại lớn nhất đối với tôi là xét về tuổi đời, tuổi Đảng mình đều thua nhiều đảng viên khác trong Chi bộ, lại chưa có nhiều kinh nghiệm về công tác Đảng vì mới được chỉ định làm Bí thư Chi bộ được 6 tháng nên không biết có đảm đương được vai trò của mình không. Nhưng nhờ sự động viên, giúp đỡ của các đồng chí trong Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Văn phòng Đảng ủy và các đồng chí đảng viên trong Chi bộ nên tôi cũng dần tự tin và cố gắng chuẩn bị thật tốt cho Hội thi.

Việc đầu tiên là mỗi chúng tôi phải hoàn thành một bài viết về thực trạng và đề xuất, kiến nghị các giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động Chi bộ cũng như nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Sau khi hoàn thành bài viết nộp về Văn phòng Đảng ủy, chúng tôi tập trung chuẩn bị cho ba phần thi trực tiếp trên sân khấu là: thi trắc nghiệm, trả lời câu hỏi lý thuyết và câu hỏi tình huống.

PV: Trong những nội dung của Hội thi, đồng chí thấy nội dung nào có nhiều khó khăn nhất?

TS. Hoàng Ngọc Hải: Như tôi đã nói, mỗi chúng tôi đều trải



Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn - Đảng ủy viên Đảng ủy Tổng cục XDLL CAND, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC trao giải Nhất Hội thi Bí thư Chi bộ Giỏi cho TS. Hoàng Ngọc Hải.

Ảnh: Thái Thụy

qua 2 nội dung thi, nội dung thứ nhất là một bài viết không quá bốn trang giấy A4 về chủ đề chất lượng hoạt động của Chi bộ và chất lượng đội ngũ đảng viên. Nội dung thi thứ hai bao gồm: trả lời trắc nghiệm, trả lời câu hỏi lý thuyết và trả lời câu hỏi tình huống. Trong mỗi phần thi đều có những khó khăn nhất định. Khi thực hiện bài viết, do bản thân chưa có kinh nghiệm nhiều nên việc đánh giá và đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động của Chi bộ cũng như đội ngũ cán bộ đảng viên đối với tôi thực sự không phải là việc đơn giản. Bản thân tôi đã suy nghĩ nhiều trước khi đánh giá một cách chính xác về những vấn đề đó.

Đến phần thi thứ hai thì tôi thấy khó khăn nhất là trả lời tình huống. Nếu là một Bí thư Chi bộ lâu năm, có nhiều kinh nghiệm thì việc xử lý các tình huống mà Ban Tổ chức, Ban Giám khảo đưa ra không khó, nhưng đối với tôi, là cán bộ lãnh đạo trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác Đảng nên việc nghiên cứu, tìm hiểu những tình huống và xử lý các tình huống phát sinh trong thực tiễn thật không dễ. Tuy nhiên, bằng sự cố gắng, tâm huyết, muốn thể hiện mình và một chút may mắn nên tôi đã đạt được kết quả cao ở hai nội dung thi.

PV: Theo đồng chí, người Bí thư Chi bộ Giỏi phải có những phẩm chất gì? Và để có một Chi bộ tốt, trong sạch vững mạnh cần có yếu tố gì?

TS. Hoàng Ngọc Hải: Theo tôi, một người Bí thư Chi bộ Giỏi là người có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, lối sống lành mạnh; chấp hành nghiêm chỉnh nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có kiến thức và năng lực tham gia lãnh đạo tập thể, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đoàn kết cán bộ, đảng viên, được quần chúng tín nhiệm. Ngoài ra, đối với một đơn vị giáo dục như chúng tôi, thiết nghĩ ngoài những phẩm chất trên, người Bí thư Chi bộ Giỏi đòi hỏi phải là người gương mẫu, tiên phong trong các phong trào thi đua dạy tốt, nghiên cứu khoa học, là tấm gương sáng để cán bộ, đảng viên học viên noi theo. Người Bí thư Chi bộ Giỏi phải là người đảng viên biết huy động sức mạnh đoàn kết của tập thể, mọi việc phải được bàn bạc, thảo luận dân chủ, thể hiện tinh thần tự phê bình và phê bình, thẳng thắn, khách quan, công tâm và trên tinh đồng chí, tôn trọng lẫn nhau.

Nhiều năm qua, Chi bộ Bộ môn Pháp luật, Nghiệp vụ Công an liên tục đạt danh

hiệu Chi bộ Trong sạch, vững mạnh. Vừa qua, Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND đã tặng Giấy khen cho Chi bộ 3 năm đạt Chi bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu (2011-2013). Do đó, theo tôi, để có một chi bộ tốt, trong sạch vững mạnh, vững mạnh thì chi bộ phải hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, không có đồng chí nào trong đơn vị vi phạm kỷ luật, số đảng viên trong chi bộ đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ phải đạt từ 80% trở lên, chấp hành tốt chế độ thông tin, báo cáo; trong sinh hoạt các đảng viên đều nhiệt tình tham gia phát biểu ý kiến.

PV: Ý nghĩa của Hội thi đối với bản thân đồng chí cũng như sự phát triển của Chi bộ?

TS. Hoàng Ngọc Hải: Thông qua Hội thi chúng tôi không chỉ được giao lưu, học hỏi, trau dồi kiến thức xử lý các tình huống trong thực tiễn công tác, mà Hội thi còn mang lại cho bản thân tôi nhiều kinh nghiệm quý báu, giúp tôi tự khẳng định mình, tự hoàn thiện bản thân, nâng cao được trình độ, nghiệp vụ, kỹ năng giải quyết các tình huống thực tiễn xảy ra mà người Bí thư Chi bộ thường gặp phải trong quá trình công tác.

PV: Nếu được chọn tham dự Hội thi Chung kết do Đảng ủy Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND tổ chức, dự kiến vào đầu tháng 8/2014, đồng chí có sẵn sàng?

TS. Hoàng Ngọc Hải: Nếu được Đảng ủy Trường Đại học PCCC lựa chọn tham dự Hội thi Chung kết do Đảng ủy Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND tổ chức, tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu kỹ những nội dung mà cuộc thi cấp trên yêu cầu, sẽ học hỏi thêm kinh nghiệm của các đồng chí là Bí thư lâu năm ở các chi bộ trong trường, tìm đọc các tài liệu liên quan đến công tác Đảng. Hy vọng rằng, nếu được lựa chọn thì với sự quyết tâm của bản thân, sự giúp đỡ nhiệt tình của các đồng chí cán bộ giáo viên nhà trường, các đồng chí trong Văn phòng Đảng ủy, sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các đồng chí trong Đảng ủy trường, tôi tin tưởng rằng, tôi cũng như các đồng chí được lựa chọn tham gia Hội thi Chung kết của Đảng ủy Tổng cục sẽ gặt hái được những thành công nhất định.

PV: Cảm ơn đồng chí đã tham gia phỏng vấn và chia sẻ với bạn đọc Tạp chí PC&CC!■



Ngày 16/4/2014, trên địa bàn TP Hồ Chí Minh đã xảy ra vụ cháy và nổ lớn tại Công ty Hóa chất Tân Hùng Thái, địa chỉ lô H1, đường số 1, KCN Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh... Đây là vụ cháy đặc biệt nguy hiểm và độc hại, làm bị thương và ngắt gần 30 chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH. Bằng những biện pháp nghiệp vụ PCCC và tinh thần quyết tâm chiến đấu với giặc lửa, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH TP Hồ Chí Minh đã khống chế và dập tắt đám cháy thành công, bảo vệ an toàn gần 600 tấn hóa chất... Tạp chí PC&CC có cuộc trò chuyện với Thiếu tướng Trần Triều Dương - Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh, người trực tiếp chỉ huy chữa cháy để chia sẻ những kinh nghiệm và bài học rút ra từ vụ cháy này.

THiếu tướng TRẦN TRIỀU DƯƠNG
GIÁM ĐỐC SỞ CẢNH SÁT PC&CC TP HỒ CHÍ MINH:

"CHỮA CHÁY HÓA CHẤT LUÔN CÓ NHỮNG TÌNH HUỐNG NGOÀI GIÁO ÁN"

THẢO NGUYỄN
(Thực hiện)

PV: Thưa Thiếu tướng Trần Triều Dương, ngày 16/4/2014 vừa qua, trên địa bàn Thành phố đã xảy ra vụ cháy hóa chất lớn và đặc biệt nghiêm trọng, đồng chí có thể cho biết những đặc điểm, tình hình, nguyên nhân, diễn biến và mức độ nguy hiểm... của vụ cháy này?

Thiếu tướng Trần Triều Dương: Vụ cháy Công ty Hóa chất Tân Hùng Thái, địa chỉ lô H1, đường số 1, KCN Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh xảy ra vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 16/4/2014. Trong quá trình công nhân bốc xếp của Công ty đang xếp dỡ hàng từ container xuống xe nâng tại cổng của Công ty, các công nhân tại đây nghe thấy tiếng nổ và lửa bùng cháy tại lô hóa chất mới xếp dỡ xuống. Ngay sau khi phát hiện xảy ra cháy, lực lượng bảo vệ cơ sở đã sử dụng các bình chữa cháy xách tay để chữa cháy nhưng không hiệu quả và đã gọi điện báo lực lượng PCCC chuyên nghiệp.

Khoảng 21 giờ ngày 16/4/2014, trên đường đến đám cháy, đồng chí Trung tá Đỗ Văn Kháng - Trưởng phòng Cảnh sát PC&CC huyện Bình Chánh đã điện thoại báo cáo đặc điểm, tình hình của Công ty Hóa chất Tân Hùng Thái. Đây là cơ sở chuyên kinh doanh các loại hóa chất, dung môi công nghiệp. Trong cơ sở trước khi xảy ra cháy có chứa 185 hóa chất các loại với khối lượng khoảng hơn 1.000 tấn. Trong đó có một số loại hóa chất nguy hiểm cháy, nổ cao như: Calcium hypochlorite; Acetone NVL; Cyclohexanone NVL... Mặt khác, do kết cấu giữa khu vực nhà kho và khu vực văn phòng làm việc liền kề và khối lượng hóa chất nhiều nên khi cháy xảy ra sẽ lan nhanh, khói và khí độc lan tỏa toàn bộ khu vực, làm biến dạng các cấu kiện xây dựng, sập đổ công trình, gây khó khăn công tác chữa cháy và

cứu nạn, cứu hộ.

PV: Trước diễn biến phức tạp và mức độ nguy hiểm của vụ cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH TP Hồ Chí Minh đã triển khai công tác chữa cháy như thế nào, thưa Thiếu tướng?

Thiếu tướng Trần Triều Dương: Rút kinh nghiệm từ các vụ cháy hóa chất trước đây, khi cháy hóa chất tình hình sẽ diễn biến hết sức phức tạp, luôn có những tình huống ngoài giáo án, tôi liền điện thoại chỉ đạo ngay cho Trung tâm Thông tin chỉ huy của Sở điều động, chỉ viện thêm các đơn vị, gồm: Phòng Cảnh sát PC&CC Quận Bình Tân, Quận 6, Quận 8, Quận Tân Phú và chỉ đạo đồng chí Đại tá Trần Thanh Châu - Phó Giám đốc Sở, trực ban Giám đốc ngay hôm đó xuống ngay hiện trường để chỉ đạo. Khi đồng chí Đỗ Văn Kháng đến hiện trường và báo cáo lần hai về tình hình, diễn biến phức tạp của đám cháy, tôi tiếp tục chỉ đạo đồng chí Đại tá Lê Tấn Bửu - Phó Giám đốc phụ trách chữa cháy cùng tôi đến ngay hiện trường để trực tiếp chỉ huy, điều hành công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Khi chúng tôi đến hiện trường vụ cháy, ngoài tác động nhiệt tỏa ra từ đám cháy, cảm nhận đầu tiên là mùi hóa chất nồng nặc bao trùm cả khu vực. Tôi lệnh cho chỉ huy các đơn vị phải cho cán bộ, chiến sỹ mang mặt nạ phòng độc khi tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và trinh sát.

Ban Chỉ huy chữa cháy nhanh chóng được thành lập. Căn cứ tình hình diễn biến của đám cháy, Ban Chỉ huy chữa cháy quyết định tổ chức thành 3 khu vực chiến đấu: Khu vực 1, gồm: Phòng Cảnh sát PC&CC huyện Bình Chánh và Phòng Cảnh sát PC&CC quận Bình Tân tấn công thẳng vào hướng cổng chính của cơ sở. Khu vực 2, gồm: Phòng Cảnh sát PC&CC huyện Bình Chánh,

Phòng Cảnh sát PC&CC Quận 6 và Phòng Cảnh sát PC&CC Quận Tân Phú dùng các dụng cụ phá dỡ tường của rào phía Tây và phía Bắc của cơ sở triển khai các mũi lăng phun foam trực tiếp vào đám cháy và truyền tiếp nước cho các xe chữa cháy. Khu vực 3, gồm: Phòng Cảnh sát PC&CC huyện Bình Chánh, Phòng Cảnh sát PC&CC Quận Bình Tân và Đội chữa cháy Khu Công nghiệp Lê Minh Xuân triển khai các mũi lăng theo hành lang phía Nam của cơ sở và bảo vệ không cho cháy lan sang khu vực các công ty lân cận, đồng thời giải tỏa lượng khói độc, tạo thuận lợi cho cán bộ, chiến sỹ tiếp cận điểm cháy.

Đến gần 24 giờ cùng ngày, đám cháy đã được khống chế, các đơn vị tiếp tục dập tắt lửa. Ngay lúc đó, đồng chí Thượng tá Huỳnh Ngọc Quan - Quyền Trưởng phòng Phòng Hướng dẫn chỉ đạo về phòng cháy đang tiếp cận gốc lửa cảnh "Xuyên hồng" vào kho hóa chất điện thoại xin ý kiến: "Lửa bùng phát lớn, xin cho lực lượng rút ra." Tôi vừa trả lời đồng ý thì có một tiếng nổ lớn và nhiều tiếng nổ tiếp theo, lửa bùng cao dữ dội. Ban Chỉ huy chữa cháy chúng tôi vô cùng lo lắng: "liệu các đơn vị có rút ra kịp không, có đồng chí nào bị nguy hiểm tới tính mạng không?". Tôi bấm máy liên tục cho đồng chí Quan nhưng vẫn không thấy đồng chí trả lời... Tôi ra lệnh các đơn vị kiểm tra ngay quân số. Các đơn vị báo cáo có một số đồng chí bị bỏng và ngất do ngạt khói độc.

Ngay lập tức Ban Chỉ huy chữa cháy hội ý nhanh và quyết định: Các đơn vị củng cố lại lực lượng, kiểm tra và tăng cường truyền tiếp nước, hóa chất chữa cháy, triển khai 8 lăng phun bọt, 2 lăng công nghệ cao, các lăng làm mát. Chờ lửa vừa hạ ngọn là đồng loạt tấn công. Với chiến thuật đó, chỉ sau 15 phút tiếp theo, lực lượng Cảnh sát PCCC đã dập tắt hoàn toàn đám cháy.

PV: Với vai trò là người chỉ huy chữa cháy tại vụ cháy này, Thiếu tướng có thể chia sẻ về những khó khăn mà lực lượng Chữa cháy đã gặp phải khi tiến hành chữa cháy?

Thiếu tướng Trần Trilếu Dương: Như tôi đã từng nói với cán bộ, chiến sỹ, nghề chữa cháy có các đặc thù: "Căng thẳng, nặng nhọc, nguy hiểm và độc hại". Chỉ riêng vụ cháy này cũng đã thể hiện đầy đủ và rõ nét về các đặc thù đó. Chưa nói lực lượng chúng tôi đã xông pha trực tiếp vào ngọn lửa, gốc lửa với hơn 1000 tấn chất cháy là hóa chất nguy hiểm, trong đó có 185 các loại hóa chất khác nhau và đã bảo vệ được gần 600 tấn hóa chất các loại. Tuy chỉ tham gia ở vòng ngoài, nhưng lãnh đạo chính quyền địa phương, các lực lượng phối hợp và phòng viên các báo, đài cũng bị hóa chất bám vào da và khẩu trang y tế đang mang.

Cách đây mấy năm, khi chữa cháy 10 tấn vỏ hạt điều tại Xưởng Hạt điều ở Bình Tân, chất axit từ dầu điều bám vào quần

áo, cơ thể các chiến sỹ chữa cháy khiến 52 chiến sỹ đã bị bỏng, một số đồng chí bị bỏng nặng có thể ảnh hưởng đến di chứng sau này như co cơ, rút cơ, gây khó khăn trong vận động... Lần này, đối mặt với giặc lửa từ hơn 1000 tấn hóa chất độc hại, 27 chiến sỹ bị ngất và bỏng hóa chất, trong đó có 15 đồng chí phải điều trị tại bệnh viện.

Qua các vụ chữa cháy hóa chất, xăng dầu... có thể thấy rằng, một số trang bị phương tiện cá nhân cho cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tham gia chữa cháy hóa chất, xăng dầu như bình khí tài phòng độc, mặt nạ phòng độc, quần áo chống nóng, hệ thống đèn chiếu sáng... chưa đủ, chưa đáp ứng được yêu cầu đảm bảo an toàn khi tham gia chữa cháy. Theo nhu cầu thực tế, tất cả cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phải có ít nhất 2 bộ trang phục, khí tài phù hợp, hiện đại, đảm bảo an toàn khi thực hiện nhiệm vụ. Nhưng thực tế hiện nay, cán



Ban Chỉ huy chữa cháy vụ cháy Công ty Hóa chất Tân Hùng Thái hội ý nhanh tại hiện trường về chiến thuật chữa cháy. Ảnh PV.

bộ, chiến sỹ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ở nước ta chủ không riêng gì TP Hồ Chí Minh chưa được trang bị đúng, đủ những trang thiết bị này để đảm bảo an toàn khi tham gia chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu, đề xuất Bộ Công an, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Tổng Cục VII, chính quyền địa phương có kế hoạch trang bị cho cán bộ, chiến sỹ khi trực tiếp tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ các vụ cháy, nổ hóa chất để đảm bảo an toàn. Đồng thời trang bị các loại thiết bị máy đo nhiệt độ, máy đo nồng độ hóa chất... giúp cho việc chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được thuận lợi.

PV: Bằng những biện pháp nghiệp vụ chữa cháy và tinh thần quyết tâm của các chiến sỹ chữa cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH TP Hồ Chí Minh đã nhanh chóng dập tắt đám cháy và bảo vệ thành công gần 600 tấn hóa chất tại hiện trường. Việc bảo vệ hiện trường và tiến hành di dời hóa chất sau đó được tiến hành như thế nào, thưa Thiếu tướng?

Thiếu tướng Trần Triều Dương: Ngoài thiệt hại trực tiếp do đám cháy gây ra, việc khắc phục hậu quả sau đám cháy cũng hết sức khó khăn. Các sản phẩm cháy đã ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường không khí và môi trường nước trong khu vực cháy và khu vực xung quanh, ảnh hưởng trực tiếp đến hơn 10.000 hộ dân thuộc xã Lê Minh Xuân và hàng ngàn công nhân trong các doanh nghiệp thuộc Khu Công nghiệp Lê Minh Xuân.

Với gần 600 tấn hóa chất mà lực lượng Cảnh sát PCCC cứu chữa được, trong đó có khoảng 100 tấn axit. Chỉ cần vài giọt nước mưa bắn vào số hóa chất này, lửa lại tiếp tục bùng lên và lực lượng Cảnh sát PCCC lại phải tiếp tục lao vào chiến đấu với giặc lửa trong môi trường nguy hiểm, độc hại ấy. Nhưng di dời số hóa chất ấy đi đâu, bảo vệ thế nào cũng còn nhiều vấn đề đặt ra.

Ngay sau đó, thường trực UBND huyện Bình Chánh đã chủ

quan chức năng liên quan đang khẩn trương khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường đất, nguồn nước trong khu vực.

PV: Qua vụ cháy hóa chất lần này, lực lượng Chữa cháy TP Hồ Chí Minh có thể chia sẻ những kinh nghiệm và bài học gì, thưa Thiếu tướng?

Thiếu tướng Trần Triều Dương: Yếu tố quan trọng góp phần chữa cháy đạt hiệu quả trong vụ cháy này là việc xác định chính xác ngay từ khi mới nhận tin là chất cháy tại cơ sở chủ yếu là hóa chất nguy hiểm cháy nổ. Đây là cơ sở quan trọng để lãnh đạo đơn vị kịp thời điều động lực lượng, phương tiện và tổ chức kỹ, chiến thuật chữa cháy phù hợp, đạt hiệu quả cao.

Đối với đám cháy có chất cháy là các hóa chất công nghiệp, các loại dung môi, phụ gia... khi cháy lượng khói, khí độc nhiều, nhiệt lượng cao, công tác điều hành chỉ huy thống nhất các lực lượng tham gia chữa cháy phải được thiết lập ngay khi

lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến đám cháy. Phải sử dụng chất chữa cháy phù hợp, tiến hành tổ chức thoát khói, trang bị khí tài phòng độc cho tất cả cán bộ, chiến sỹ tham gia cứu chữa... Đồng thời, với việc thực hiện công tác trình sát đám cháy, tổ chức làm mát khu vực xung quanh, đặc biệt nguồn nước và hóa chất chữa cháy phải được đảm bảo đầy đủ trong quá trình chữa cháy. Đối với các đám cháy xảy ra vào ban đêm, phải chuẩn bị phương tiện chiếu sáng cho các khu vực chữa cháy, trang bị đầy đủ đèn chiếu sáng cá nhân cho cán bộ, chiến sỹ tham gia chữa cháy.

Sự phối hợp tốt giữa các lực lượng trong quá trình

tham gia cứu chữa vụ cháy cũng là một yếu tố quyết định giúp cho công tác chữa cháy đạt hiệu quả cao. Bên cạnh đó, sự phối hợp các cơ quan chức năng có liên quan trong việc giải quyết hậu quả tác động ô nhiễm môi trường sau khi đám cháy được dập tắt cũng cần được quan tâm và giải quyết kịp thời, không làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của nhân dân, hoạt động sản xuất của doanh nghiệp.

Và có một điều lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH luôn hết sức cẩn trọng, phản ứng kịp thời, đó là những tình huống “ngoài giáo án”. Bởi với những chất cháy độc hại và diễn biến khó lường của các vụ cháy hóa chất, nhiều khi không theo quy luật nào. Chữa cháy hóa chất luôn có những tình huống ngoài giáo án.

PV: Cảm ơn Thiếu tướng về cuộc trò chuyện này. Chúc lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH TP Hồ Chí Minh sẽ đạt được những thành công trong công tác PCCC, góp phần giữ bình yên trên Thành phố. ■



Một mũi tiến công của lực lượng Chữa cháy đang triển khai dập lửa trong vụ cháy hóa chất. Ảnh PV

động phối hợp với Sở Cảnh sát PC&CC, báo cáo lãnh đạo UBND Thành phố. Được sự chỉ đạo của Thường trực UBND Thành phố, Thường trực UBND huyện Bình Chánh đã chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan họp bàn đưa ra các giải pháp khắc phục như: Phối hợp với lực lượng Quân đội, Viện Tài nguyên và Môi trường - Trường Đại học Bách khoa TP Hồ Chí Minh và Phân viện Bảo hộ Lao động và Bảo vệ môi trường tiến hành lấy mẫu nước và không khí trong khu vực, đo đạc mức độ ô nhiễm (các chỉ số đều vượt mức an toàn cho phép nhiều lần); thống nhất việc phân công trách nhiệm theo chức năng, nhiệm vụ được giao của các sở, ngành trong việc giải quyết hậu quả của vụ cháy để lại.

Hiện nay, các mặt công tác giải quyết hậu quả sau vụ cháy đang tiếp tục được các đơn vị liên quan phối hợp tổ chức thực hiện. Chính quyền địa phương đã cô lập đoạn kênh dài khoảng 500m để ngăn không cho nước ô nhiễm thoát vào hệ thống kênh thủy lợi. Tuy nhiên, nguy cơ vỡ, tràn dề khi có mưa lớn sẽ làm ô nhiễm nguồn nước xung quanh có thể xảy ra. Hiện các cơ



SỞ CẢNH SÁT PC&CC TP HỒ CHÍ MINH:

NHÌN LẠI 3 NĂM THỰC HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG “CAND CHẤP HÀNH NGHIÊM ĐIỀU LỆNH; XÂY DỰNG NẾP SỐNG VĂN HÓA VÌ NHÂN DÂN PHỤC VỤ”

VŨ VĂN BỔN

Trưởng Phòng Công tác Chính trị, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh

Năm 2011, Bộ Công an đã phát động Cuộc vận động “CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ”, đây là một đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn, một đợt “chỉnh quân” toàn diện trong toàn lực lượng hướng đến việc xây dựng toàn ngành trong sạch, vững mạnh, làm đẹp thêm hình ảnh người chiến sỹ CAND trong lòng quần chúng. Hướng ứng Cuộc vận động đó, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy (PC&CC) nói chung và Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng đã tổ chức phát động việc thực hiện Cuộc vận động trong toàn lực lượng; theo đó mỗi cán bộ, chiến sỹ của Sở bên cạnh việc tăng cường tích lũy kiến thức chuyên môn nghiệp vụ còn cần phải xây dựng cho mình một lối sống văn hoá ứng xử cao, noi năng lịch sự, lễ phép khi tiếp xúc giải quyết công việc với tổ chức và nhân dân...

Để Cuộc vận động thực hiện thường xuyên, nề nếp, chất lượng và thiết thực, Đảng ủy - Ban Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố đã đưa ra nhiều chủ trương, kế hoạch chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả với nhiều nội dung phong phú như: Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị phê bình và tự phê bình thực hiện Cuộc vận động “CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ”, gắn với sinh hoạt chính trị “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, việc học tập và rèn luyện theo 6 điều Bác Hồ dạy CAND, 4 điều Bác Hồ dạy lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy (PCCC). Việc sinh hoạt chính trị thực hiện Cuộc vận động còn được lồng ghép đưa vào sinh hoạt hàng ngày của các đơn vị, chi bộ, đoàn thể... từ đó lấy kết quả thực hiện Cuộc vận động làm tiêu chí để nhận xét

đánh giá cán bộ, bình xét thi đua trong tổng kết phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc” hàng năm.

Bên cạnh việc tiếp tục đẩy mạnh các đợt sinh hoạt chính trị, Đảng ủy - Ban Giám đốc Sở còn đặc biệt quan tâm, chú trọng đến công tác giáo dục, tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động trên các phương tiện thông tin đại chúng, xem đây là nội dung quyết định để cán bộ, chiến sỹ, đoàn thể quần chúng và nhân dân nhận thức sâu sắc hơn về mục đích, ý nghĩa, nội dung, biện pháp, chủ trương của Đảng ủy Công an Trung ương cũng như của Đảng ủy - Ban Giám đốc Sở về Cuộc vận động. Qua đó nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, tinh thần gương mẫu, tự giác, lòng nhiệt tình của cán bộ, chiến sỹ; sự ủng hộ giúp đỡ của nhân dân trong thực hiện Cuộc vận động, góp phần “Xây dựng hình ảnh người cán bộ PCCC đẹp trong lòng nhân dân”.

Mặt khác, Sở quan tâm, củng cố, kiện toàn Đội Điều lệnh của Sở, chấn chỉnh hoạt động Tổ Kiểm tra Điều lệnh CAND ở tất cả các đơn vị cơ sở, thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành điều lệnh, chế độ trực ban, trực chiến tại các đơn vị, nhất là đối với các đơn vị cơ sở thường xuyên tiếp xúc giải quyết công việc với tổ chức và nhân dân; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm điều lệnh, làm sai quy trình công tác, thờ ơ, vô trách nhiệm, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để sách nhiễu nhân dân. Hàng năm, Sở đều tổ chức tập huấn điều lệnh nội vụ cho 100% cán bộ, chiến sỹ, nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tự giác của cán bộ, chiến sỹ trong việc thực hiện các nội quy, quy định về chức trách nhiệm vụ của lãnh đạo chỉ huy các cấp, chế độ làm việc, huấn luyện, thường trực chiến đấu, trật tự nội vụ, văn minh công sở tại các đơn vị; lễ tiết tác phong, cách xưng hô trong giao tiếp, ứng xử, giải quyết công việc với nhân dân.

Việc giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, văn hóa giao tiếp, ứng xử của cán bộ, chiến sỹ cũng được Đảng ủy - Ban Giám đốc Sở đặc biệt quan tâm, đã chỉ đạo đơn vị chức năng tham mưu ban hành quy định về chuẩn mực đạo đức của lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh theo tư tưởng tấm gương đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tổ chức hội thi tìm hiểu, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về văn hóa giao tiếp, ứng xử với nhiều hình thức sinh động, thiết thực; thi "Kể chuyện về tư tưởng tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; phát động đoàn viên, thanh niên tham gia đợt ra quân tháng thanh niên "Tuổi trẻ hành động vì thành phố văn minh, phát triển", tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, xã hội, từ thiện... Từ đó góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, chiến sỹ về thực hiện lối sống văn hóa, giao tiếp ứng xử trong công tác cũng như trong sinh hoạt hàng ngày. Toàn Sở không còn cán bộ, chiến sỹ vi phạm tư cách đạo đức, văn hóa giao tiếp, ứng xử phải xử lý kỷ luật và bị nhân dân phản ánh.

Công tác cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực, đã triển khai sâu rộng chương trình cải cách hành chính đến các đơn vị trực thuộc nhằm tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC, tạo điều kiện thuận lợi, giảm khó khăn phiền hà cho các tổ chức, công dân trên địa bàn Thành phố như: Tổ chức rà soát lại các văn bản không còn phù hợp để sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp với các nội dung, yêu cầu của công tác cải cách thủ tục hành chính trong giai đoạn hiện nay; phổ biến, niêm yết công khai đầy đủ quy trình thủ tục giải quyết công việc tại phòng tiếp công dân của các đơn vị và trên trang thông tin điện tử (Website) của Sở. Bố trí hòm thư góp ý nơi thuận tiện, duy trì đường dây nóng tạo điều kiện thuận lợi để thu hút công dân góp ý với lực lượng Công an. Định kỳ hàng tháng, hàng quý tổ chức họp báo, đối thoại với tổ chức và nhân dân... Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, phòng ngừa sai phạm, tiêu cực của đội ngũ cán bộ làm việc ở những bộ phận nhạy cảm; việc thẩm duyệt về PCCC được rút ngắn từ 20 ngày xuống còn 10 ngày; cấp bản nghiệm thu xuống còn 5 ngày; giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC xuống còn 4 ngày; tổ chức làm việc vào ngày thứ Bảy hàng tuần để giải quyết việc tiếp nhận, trả hồ sơ thẩm duyệt, cấp đổi giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC, tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến công tác PCCC...

Qua ba năm triển khai Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ" bước đầu đã tạo được sự chuyển sâu sắc, mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động của lãnh đạo và cán bộ, chiến sỹ trong việc chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh; nội bộ đoàn kết thống nhất, kỷ cương, kỷ luật được tăng cường; bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước công việc, trước nhân dân của cán bộ, chiến sỹ được nâng lên rõ rệt. Tình hình vi phạm kỷ luật, Điều lệnh CAND và các hành vi thiếu văn hóa trong công tác, sinh hoạt, tiếp xúc với nhân dân từng bước được chấn chỉnh, khắc phục. Trong 3 năm qua, đã có 39 tập thể, 122 cá nhân được các cấp khen thưởng trong thực hiện Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ".

Bên cạnh những kết quả đạt được, Cuộc vận động "CAND chấp

hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ" của Sở vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần phải khắc phục như: Kỷ luật, kỷ cương ở một số đơn vị chưa được xiết chặt, việc chấp hành mệnh lệnh, chỉ thị của cấp trên, thực hiện chương trình, kế hoạch; tư thế, lễ tiết chưa thật sự nghiêm túc; việc triển khai thực hiện Cuộc vận động ở một số đơn vị còn chậm so với kế hoạch, hình thức sinh hoạt Cuộc vận động chưa phong phú, sát với tình hình thực tế của đơn vị; tình hình vi phạm kỷ luật vẫn còn xảy ra, trong 3 năm đã xử lý kỷ luật 63 trường hợp vi phạm...

Trong thời gian tới, để Cuộc vận động đi vào chiều sâu, có sức lan tỏa rộng tạo bước chuyển mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức cũng như hành động của cán bộ, chiến sỹ trong chấp hành nghiêm điều lệnh, nâng cao lễ tiết, tác phong tinh thần thái độ phục vụ nhân dân, cần đẩy mạnh hơn nữa đợt sinh hoạt chính trị thực hiện Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ", quán triệt đến từng cán bộ, chiến sỹ để ngày càng thấm nhuần sâu, thực hiện và chấp hành nghiêm điều lệnh CAND, xây dựng nếp sống văn hóa, nêu cao tinh thần thái độ phục vụ nhân dân, định kỳ hàng tháng trong các cuộc sinh hoạt Chi bộ phải có kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, nêu biện pháp thực hiện tốt hơn trong thời gian tới. Từng cấp ủy lãnh đạo phải gương mẫu chấp hành, tăng cường công tác kiểm tra, quản lý cán bộ, chiến sỹ, có biện pháp phòng ngừa và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Mặt khác, cần tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra điều lệnh, trong đó tập trung kiểm tra về nhận thức, ý thức chấp hành của cán bộ, chiến sỹ trong thực hiện nghiêm điều lệnh, kiểm tra về chế độ làm việc, công tác trực ban, trực chiến, việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, tư thế, lễ tiết, tác phong, tinh thần thái độ phục vụ nhân dân, kiểm tra về trật tự nội vụ, nơi ăn, ở, làm việc vệ sinh gọn gàng, nơi tiếp dân đúng quy định, qua đó kịp thời nhắc nhở chấn chỉnh các tập thể, cá nhân chấp hành chưa nghiêm, đồng thời nêu gương, nhân rộng những đơn vị, cá nhân có biện pháp, cách làm hay, hiệu quả trong thực hiện Cuộc vận động.

Bên cạnh đó, cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin đại chúng tiếp tục tuyên truyền sâu đậm về Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ"; kịp thời biểu dương những tập thể, cá nhân chấp hành nghiêm điều lệnh, đồng thời cũng mạnh dạn phê phán, nhắc nhở cá nhân, tập thể chưa thực hiện tốt điều lệnh, thái độ tác phong thiếu chuẩn mực khi tiếp xúc giải quyết công việc với tổ chức và nhân dân.

Định kỳ hàng năm, phải tổ chức lấy ý kiến và tranh thủ sự đồng góp của các ban, ngành, đoàn thể và quần chúng nhân dân về đạo đức lối sống, văn hóa giao tiếp, ứng xử, tư thế lễ tiết, tác phong của cán bộ, chiến sỹ. Kiên quyết xử lý những trường hợp cán bộ, chiến sỹ Công an vi phạm về điều lệnh và kỷ luật của ngành, tiêu cực, sách nhiễu nhân dân.

Với tinh thần nghiêm túc, nỗ lực quyết tâm cao, Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh sẽ cố gắng thực hiện thắng lợi Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ", từng bước đưa lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố ngày càng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. ■



GẶP GỠ QUÁN QUÂN TAEKWONDO

CỦA TRƯỜNG
ĐẠI HỌC PCCC

HỒNG VÂN



Lê Đức Ngọc nhận Huy chương Vàng Taekwondo
Liên hoan Võ thuật Thanh niên CAND 2014
Ảnh: PV

Dáng người mảnh khảnh, gương mặt thư sinh, hiền lành, Lê Đức Ngọc – học viên lớp D27E Trường Đại học PCCC khiến người gặp bất ngờ khi biết chàng trai này chính là người đạt danh hiệu “Quán quân Taekwondo tại Liên hoan Võ thuật Thanh niên CAND năm 2014”.

Sinh ra và lớn lên trên miền đất Quảng Bình đầy nắng gió, người dân lam lũ quanh năm vất vả mà vẫn không đủ ăn, Lê Đức Ngọc may mắn vì được sinh ra trong một gia đình giàu truyền thống cách mạng và hiếu học. Em đã sớm ý thức và phấn đấu học tập để sau này trở thành người cô tài cô đức, góp phần dựng xây quê hương của mình. Nhưng thật trớ trêu, vào đúng năm học lớp 12, là giai đoạn phải dồn hết tâm sức để ôn thi đại học, thì em bị một cú sốc tinh thần quá lớn khi người cha thân yêu của em mắc bạo bệnh và qua đời. Mọi người trong gia đình ai cũng lo lắng sợ Ngọc vì đau khổ trước mất mát quá lớn, mà phân tâm, xao nhãng việc học, không thể thực hiện mơ ước trở thành người chiến sỹ CAND. Nhưng chàng trai giàu tình cảm và nghị lực ấy đã biến đau thương thành hành động, Ngọc đã miệt mài học tập và thi đỗ Đại học PCCC, không phụ lòng mong mỏi của người cha và gia đình thân yêu.

Khi được hỏi tại sao Ngọc lại quyết định thi vào Trường Đại học PCCC, em chia sẻ: Có lẽ người có sức ảnh hưởng lớn nhất đối với cuộc đời em chính là cha. Cha em đã từng là một chiến sỹ Cảnh sát PCCC đầy nhiệt huyết và gương mẫu, ông luôn gần gũi, tâm sự với em về mọi điều trong cuộc sống, cả những hy sinh thầm lặng của người lính chữa cháy



HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

hay những giây phút chiến thắng giắc lửa đầy vinh quang, xúc động... em đã học được nhiều điều từ cha và cảm thấy rất tôn trọng, kính phục, thần tượng ông. Từ đó, em ấp ủ niềm mong ước trở thành người chiến sỹ Cảnh sát PCCC. Có lần, em từng tâm sự với cha rằng: "Một ngày nào đó, con hứa là sẽ khoác trên mình màu áo xanh giống cha!"; khi đó cha cười và nói: "Vậy thì hãy học thật giỏi và rèn luyện sức khỏe thật tốt để còn cầm súng, với chĩa máy cho chắc, con trai ạ!". Nhắc đến chuyện thời thơ ấu, đôi mắt Ngọc ánh lên một niềm tự hào khi giờ đây em đã thực hiện được lời hứa của mình với người cha.

Ngọc tâm sự: niềm đam mê võ thuật đã đến với Ngọc từ khi còn là một cậu học sinh tiểu học, nhưng do điều kiện kinh tế gia đình còn hạn hẹp nên Ngọc chưa có điều kiện để được học và tập luyện võ thuật, chỉ đến khi bước chân vào Trường Đại học PCCC, nhờ tham gia Câu lạc Bộ Võ thuật Taekwondo của nhà trường, em mới có cơ hội để thực hiện ước mơ của mình.

Học tập trong môi trường lực lượng vũ trang như Trường Đại học PCCC, học viên không chỉ phải phấn đấu học tập tốt, mà còn luôn phải chấp hành

ng nghiêm ngặt về điều lệnh và các quy định của Ngành Công an. Ngọc chia sẻ: thời gian đầu em cũng có những bỡ ngỡ và cảm thấy gò bó, nhưng dần dần em đã quen được cuộc sống của một học viên CAND. Em nhận thấy việc rèn luyện, chấp hành tốt điều lệnh, nội quy đã giúp em trở nên chín chắn hơn, có nếp sống lành mạnh, khoa học và ngày càng tự tin hơn trong cuộc sống. Dường như việc rèn luyện ấy càng khiến em tiến gần hơn tới hình tượng người cha mẫu mực của mình.

Ngoài việc học tập kiến thức, rèn luyện thể lực tốt, chấp hành nghiêm nội quy, quy định của ngành, Ngọc còn là một thanh niên đa tài và năng động. Em tham gia hầu hết các hoạt động phong trào của Đoàn Thanh niên trong trường, như: hiến máu tình nguyện, sinh hoạt trong Câu lạc bộ Bóng chuyền, tham gia Gala Sinh viên Thanh lịch, tài năng của Trường Đại học PCCC năm 2014; và đã gặt hái được nhiều thành tích đáng kể: Giải Nhì bóng chuyền toàn Khối Học viên, Giải Nhì Cuộc thi Sáng tạo trẻ, Giải Ba Sinh viên Thanh lịch tài năng lần thứ 2, năm 2014... Năng nổ trong các hoạt động là vậy, nhưng việc học tập trong trường của Ngọc cũng không hề thua

kém ai, đang là sinh viên năm thứ 3 của Trường Đại học PCCC, 2 năm học vừa qua em đều đạt danh hiệu học viên khá, trung bình điểm các môn đều trên 7,0.

Để đạt được những thành công hôm nay, Ngọc không chỉ đầu tư rất nhiều thời gian, công sức để tập luyện, mà còn phải cân bằng làm sao giữa việc học và việc luyện tập các hoạt động khác. Bất mí về điều này, Ngọc cho biết: em phải xây dựng cho mình một thời gian biểu thật rõ ràng và nghiêm chỉnh chấp hành, giờ nào việc ấy. Ngoài ra còn phải chịu khó dậy sớm hơn, vì thời gian vào buổi sáng sớm là thời điểm thích hợp nhất để giúp em luyện tập võ thuật hiệu quả. Làm như vậy mới có thời gian vừa tập luyện, vừa học tập, lại vừa được nghỉ ngơi một cách hợp lý.

Chia sẻ về những dự định trong tương lai, Ngọc nói: "Bác Hồ đã từng dạy rằng: Giữ gìn dân chủ, xây dựng nước nhà, gây đời sống mới, việc gì cũng cần sức khỏe mới thành công. Thấm nhuần lời dạy của Bác, em luôn xác định hướng phấn đấu của mình là cố gắng tu dưỡng đạo đức, phẩm chất chính trị, ra sức học tập đi cùng với rèn luyện thể dục thể thao để có kiến thức vững vàng và dồi dào sức khỏe. Có như vậy mới đủ khả năng để trở thành một chiến sỹ Cảnh sát PCCC tốt, đủ sức khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Em mong muốn sau khi tốt nghiệp, được trở về quê hương Quảng Bình công tác để góp sức nhỏ của mình dựng xây quê hương, không phụ lòng kỳ vọng của bố em."

Chúc cho những ước mơ của Ngọc sẽ trở thành hiện thực, chúc cho em sẽ là một tấm gương chiến sỹ CAND sáng chói, phát huy những truyền thống quý báu của gia đình và của lực lượng vũ trang. ■

SỞ CẢNH SÁT PC&CC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG:

NHỮNG CHUYỂN BIẾN TỪ CUỘC VẬN ĐỘNG “CAND CHẤP HÀNH NGHIÊM ĐIỀU LỆNH; XÂY DỰNG NẾP SỐNG VĂN HÓA VÌ NHÂN DÂN PHỤC VỤ”

ÁNH TUYẾT

Đầu năm 2011, Bộ Công an phát động Cuộc vận động “CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ”. Đây là một đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn, một đợt “chỉnh quân” toàn diện trong toàn lực lượng. Thông qua Cuộc vận động (CVD), mỗi cán bộ, chiến sỹ có cơ hội để tự soi lại mình, kiểm điểm về lập trường, quan điểm chính trị, đạo đức lối sống, chấp hành chính sách pháp luật và hiệu quả công tác chuyên môn; kiểm điểm sâu sắc về ý thức thái độ, lễ tiết tác phong, tinh thần phục vụ nhân dân... hướng đến xây dựng nếp sống văn hoá, hình ảnh tốt đẹp về người Công an nhân dân trong lòng dân.

Là một đơn vị tuổi đời còn non trẻ, Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng ngay từ những ngày đầu mới thành lập đã xác định CVD “CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ” là kim chỉ nam cho công tác xây dựng lực lượng cũng như phát triển của đơn vị. Ban Giám đốc Sở đã quyết liệt vào cuộc, chỉ đạo xây dựng Kế hoạch nhằm triển khai tổ chức Cuộc vận động đồng thời thành lập Ban Chỉ đạo cho trực tiếp đồng chí Giám đốc Sở làm Trưởng ban, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên; thường xuyên rà soát, theo dõi sự thay đổi về tổ chức để bổ sung, kiện toàn Ban Chỉ đạo nhằm thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện CVD trong toàn lực lượng Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố một cách kịp thời, chặt chẽ.

Từ đặc điểm của đơn vị mới thành lập, lực lượng cán bộ, chiến sỹ trẻ chiếm 2/3 quân số, phần lớn lại được tuyển dụng từ nguồn chiến sỹ phục vụ có thời hạn và từ các trường Cao đẳng, Đại học ngoài ngành nên nhận thức và thực hiện các quy định Điều lệnh CAND còn nhiều hạn chế. Bên cạnh đó, nguồn cán bộ từ nhiều đơn vị khác điều về, thiếu về số lượng, trình độ, năng lực, ý thức kỷ luật hạn chế. Cơ sở vật chất, kỹ thuật còn thiếu thốn... Xác định CVD là đợt chỉnh huấn lớn, có ý nghĩa quan trọng đối với công tác xây dựng lực lượng, Giám đốc Sở đã chỉ đạo mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng về CVD “CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây

dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ” gắn với các phong trào, các CVD và học tập, triển khai thực hiện Nghị quyết TW4, khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, thông qua đó để cán bộ, chiến sỹ nhận thức thống nhất, sâu sắc, đúng đắn về CVD, tạo cơ sở chuyển biến tích cực trong hành động.

Cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị thông qua các buổi sinh hoạt định kỳ của Chi bộ và các buổi đọc báo, giao ban, họp đơn vị, các buổi nói chuyện chuyên đề tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, hoạt động về nguồn, sinh hoạt truyền thống tác động nhận thức thường xuyên và hình thành ý thức tự giác thực hiện, củng cố bản lĩnh chính trị, lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần tận tụy với công việc, tăng cường sự gắn bó với nhân dân. nêu cao tính gương mẫu và gắn trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy với việc chấp hành điều lệnh của cán bộ, chiến sỹ thuộc quyền quản lý. Các đơn vị đã có nhiều hình thức, biện pháp phù hợp với đặc điểm, tình hình như: tổ chức cho đảng viên, cán bộ, chiến sỹ viết cam kết, cam đoan, ký giao ước thi đua thực hiện khẩu hiệu hành động “Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng – Kỷ cương, Trách nhiệm, Hiệu quả”; tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm với chuyên đề “Văn hóa giao tiếp, ứng xử của cán bộ chiến sỹ”; tổ chức liên hệ kiểm điểm tự phê bình và phê bình các nội dung về tư tưởng chính trị, việc chấp hành quy chế làm việc, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên, chương trình kế hoạch, quy trình, chế độ công tác, tư thế, lễ tiết tác phong, tinh thần trách nhiệm đối với công việc, ý thức phục vụ nhân dân, thực hiện chuẩn mực đạo đức, lối sống văn hóa ứng xử... Nhiều đơn vị như: Phòng Cảnh sát PCCC quân Hải Châu, Liên Chiếu tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ viết cam kết, đề ra mục tiêu, nội dung cụ thể, xây dựng kế hoạch tự phấn đấu, rèn luyện trong từng thời gian nhất định nhằm phát huy tốt những ưu điểm, nhanh chóng có hướng khắc phục, sửa chữa





Các chiến sỹ PCCC&CNCH Đà Nẵng ra sức cứu người bị lũ cuốn và đấu tranh với sức nóng của lửa.

Ảnh: P.V

những hạn chế, tồn tại; xây dựng tiêu chí để kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện một cách công khai, dân chủ, chính xác thông qua bình cử hàng tuần. Các đoàn thể tổ chức cho đoàn viên, hội viên thi tìm hiểu về 6 điều Bác Hồ dạy CAND, cuộc đời và sự nghiệp của Bác, Luật PCCC, Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá, đối thoại với lãnh đạo đơn vị về tinh thần trách nhiệm trong công việc, về chấp hành kỷ cương kỷ luật, rèn luyện đạo đức lối sống theo 6 điều Bác dạy... Các hoạt động đã thu hút sự tham gia nhiệt tình, tích cực của đông đảo cán bộ, chiến sỹ, tạo sự thay đổi mạnh mẽ về nhận thức và cả hành động của từng cán bộ, chiến sỹ, từng đơn vị, đưa việc thực hiện Điều lệnh CAND đi vào nề nếp, góp phần xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố dần lớn mạnh và có được sự tin yêu của các cấp ủy đảng, chính quyền, nhân dân.

Cùng với tăng cường tuyên truyền, giới thiệu về chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của Sở, công tác tuyên truyền về CVĐ cũng rất được chú trọng. Ban Chỉ đạo đã chủ động mời Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận Thành ủy, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Thành phố và các ban ngành liên quan tham gia Hội thảo "Văn hóa giao tiếp, ứng xử của lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố Đà Nẵng", thông qua đó tuyên truyền về công tác tổ chức triển khai thực hiện CVĐ của Sở, đồng thời tranh thủ sự quan tâm, ủng hộ của các ban, ngành và các tầng lớp nhân dân đối với quá trình thực hiện, đặc biệt là trong việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện của từng cán bộ, chiến sỹ từng đơn vị. Các phòng địa phương thường xuyên báo cáo tình hình, kết quả thực hiện CVĐ của đơn vị tại các kỳ giao ban với UBND các quận, huyện nhằm tranh thủ sự quan tâm lãnh đạo, tạo điều kiện để thực hiện tốt các nội dung của CVĐ.

Sở đã xây dựng trang thông tin điện tử, đồng thời phối hợp với Đài Phát thanh-truyền hình Thành phố xây dựng chuyên mục "Toàn dân PCCC" để đẩy mạnh công tác tuyên truyền; chủ động viết 184 tin, bài và phối hợp các cơ quan báo, đài Trung ương, địa phương xây dựng nhiều tin, bài, phóng sự tuyên truyền về tình hình tổ chức triển khai, kết quả thực hiện CVĐ, nêu gương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác chiến đấu, xây dựng lực lượng của Sở; xây dựng 42 cụm panô tuyên truyền về CVĐ tại trụ sở cơ quan, đơn vị; thực hiện in, cấp phát 114 khẩu hiệu hành động, tranh cổ động tuyên truyền trực quan cho các đơn vị để cấp ủy, chính quyền địa phương, nhân dân biết.

Bên cạnh công tác tuyên truyền, quân triệt Chỉ thị 08 của Bộ về tăng cường công tác điều lệnh, quân sự, võ thuật trong CAND, Giám đốc Sở đã nhanh chóng ra quyết định thành lập Tổ Điều lệnh chuyên trách và chỉ đạo các đơn vị thành lập các tổ Điều lệnh kiêm nhiệm. Cán bộ trong đơn vị được tham dự đầy đủ các lớp tập huấn quy định Điều lệnh CAND. Hàng năm, Sở tổ chức triển khai các đợt tập huấn Điều lệnh, đồng thời tổ chức Hội thi, kiểm tra đánh giá kết quả tập huấn tại từng đơn vị; thường xuyên tiến hành các đợt kiểm tra việc chấp hành điều lệnh trong lực lượng, kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở những biểu hiện vi phạm kỷ cương, kỷ luật, quy trình công tác, tư đồ nâng cao chất lượng công tác chuyên môn, xây dựng ý thức tự giác thực hiện nghiêm túc các quy định của Điều lệnh CAND, nếp sống văn hóa trong giao tiếp, sinh hoạt và giải quyết công việc của cán bộ, chiến sỹ. Chính vì vậy, nhận thức của lãnh đạo các đơn vị và của từng cán bộ, chiến sỹ về công tác Điều lệnh được nâng lên; hầu hết đều nắm vững nội dung các quy định về Điều lệnh nội vụ, Điều lệnh đội ngũ, Nghi lễ CAND tạo chuyển biến tích cực trong công tác chỉ đạo, thực hiện điều lệnh CAND, giữ vững kỷ cương để xây dựng lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố ngày càng chính quy, tinh nhuệ.

Với phương châm "Cán bộ, chiến sỹ Sở Cảnh sát PC&CC mỗi ngày làm một việc tốt vì nhân dân", "Vi nhân dân phục vụ" và khẩu hiệu hành động "Lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố Đà Nẵng: kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả - vì nhân dân phục vụ", cán bộ, chiến sỹ Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng đã thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Các đơn vị thuộc Sở đã chủ động xây dựng chủ đề hành động cho đơn vị mình như: Phòng Chính trị, Phòng Tham mưu tập trung giải quyết "Hết việc chứ không hết giờ", "Nhanh chóng, kịp thời, chính xác"; Phòng Cảnh sát PC&CC quận Liên Chiểu "Tích đức- Rèn sức-Luyện tài-Miệt mài vì nhân dân phục vụ"; Phòng Hướng dẫn về Chữa cháy và CNCH "Thi đua mỗi ngày làm một việc tốt vì nhân dân"; Phòng Cảnh sát PC&CC quận Hải Châu "Cải cách hành chính vì nhân dân phục vụ", "Bảo quản xe tốt, lái xe an toàn"...

Đối với các đơn vị thường xuyên tiếp xúc với nhân dân, Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tập trung xây dựng các quy trình công

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

tác nhằm rút ngắn thời gian cấp phép, thẩm định, thẩm duyệt hồ sơ về PCCC, giảm thiểu tối đa các thủ tục liên quan đến PCCC, tiếp tục rà soát các thủ tục, thời hạn cấp phép về PCCC. Kết quả đến nay có nhiều thủ tục đã được đơn giản hóa, rút ngắn thời gian như: cấp giấy vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp: 2 ngày (*giảm 2 ngày*); giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm cháy, nổ: 2 ngày (*giảm 1 ngày*)... Bố trí tiếp nhận và giải quyết hồ sơ theo cơ chế một cửa. Công khai thủ tục và các mức lệ phí tại trụ sở tiếp dân và trên Website của Sở, lập địa chỉ email để tư vấn, giảm bớt thời gian đi lại và tiết kiệm kinh phí in ấn hồ sơ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu...

Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng đẩy mạnh nhiều hoạt động đoàn thể, công tác dân vận, từ thiện xã hội như: hiến máu nhân đạo, ra quân dọn vệ sinh hưởng ứng ngày Môi trường thế giới và phong trào “Ngày chủ nhật xanh, sạch, đẹp”, sửa chữa nhà cửa, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng, thăm tặng quà đối tượng

chiến sỹ đăng ký thi đua với chỉ tiêu cụ thể, chú trọng biểu dương gương “người tốt, việc tốt”, động viên khen thưởng kịp thời cán bộ, chiến sỹ, tùy điều kiện từng đơn vị có thể khen thưởng bằng các hình thức như thưởng phép, cộng điểm thi đua... đối với các cá nhân đạt thành tích trong thực hiện tiêu chí đề ra; chỉ đạo quan tâm khen thưởng đột xuất để kịp thời động viên, biểu dương những tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc trong công tác, chiến đấu, khuyến khích sự nỗ lực phấn đấu thực hiện CVD. Xây dựng tiêu chí xét khen thưởng trong các đợt sơ kết, tổng kết khen thưởng chuyên đề, khen thưởng các đợt thi đua ngắn hạn và bình xét thi đua Vì An ninh Tổ quốc cuối năm, trong đó kết quả thực hiện CVD được coi là một tiêu chí chính. Qua triển khai thực hiện CVD gắn với phong trào thi đua Vì an ninh Tổ quốc và các phong trào, các cuộc vận động khác trong CAND, nhiều lượt tập thể, cá nhân đã được biểu dương, khen thưởng nhiều năm liền có sức lan tỏa thật sự tốt trong phong trào thi đua nói chung và thi đua thực



Đoàn cán bộ Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng dâng hương trước mộ Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Ảnh: P.V

chính sách... qua đó góp phần củng cố mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhân dân, tạo ấn tượng và tình cảm tốt đẹp của nhân dân đối với lực lượng Cảnh sát PC&CC. Đồng thời thường xuyên tổ chức việc lấy ý kiến đóng góp của nhân dân thông qua các hình thức như: mở Hộp thư góp ý; định kỳ lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy, chính quyền địa phương; tổ chức hội nghị lấy ý kiến của các cơ quan, doanh nghiệp ... qua đó kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh các biểu hiện suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, chống tham nhũng, quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà, xây dựng hình ảnh người Cảnh sát PC&CC Thành phố thân thiện, vì nhân dân phục vụ...

Trong phát động phong trào thi đua Vì an ninh Tổ quốc hàng năm, Đảng ủy, Giám đốc Sở xây dựng khẩu hiệu hành động bám sát yêu cầu thực hiện của CVD, đồng thời đưa nội dung thực hiện CVD và các phong trào, các cuộc vận động khác trở thành một trong những nội dung trọng tâm của phong trào thi đua Vì An ninh Tổ quốc. Cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị tổ chức cho cán bộ,

hiện CVD nói riêng.

Sau 3 năm triển khai thực hiện CVD đã tạo được sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức của cấp ủy, lãnh đạo đơn vị về ý nghĩa, tầm quan trọng của CVD để từ đó tập trung chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện nghiêm túc, tránh hình thức, qua loa, chiếu lệ. Cán bộ, chiến sỹ có sự chuyển biến tích cực trong việc chấp hành chỉ thị, mệnh lệnh, điều lệnh, quy trình, quy chế công tác, thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Quan hệ giao tiếp, ứng xử, trách nhiệm trong công việc, ý thức phục vụ nhân dân được nâng lên, không có biểu hiện những nhiễu, cửa quyền, hách dịch. Nhiều tập thể, cá nhân nêu cao tinh thần trách nhiệm, dũng cảm chiến đấu, kịp thời khống chế đám cháy, không để cháy lớn, cháy lan, bảo vệ tài sản của Nhà nước, tài sản và tính mạng công dân được nhân dân khen ngợi. Thông qua hoạt động xã hội, từ thiện tạo mối quan hệ gắn kết với quần chúng nhân dân, góp phần xây dựng hình ảnh người Cảnh sát PCCC thân thiện, vì nhân dân phục vụ. ■

NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CHỦ RỪNG TRONG CÔNG TÁC PCCC RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH

ĐẶNG TẮT CHIẾN

Phòng PC66 – Công an tỉnh Quảng Bình

Quảng Bình nằm ở Bắc Trung Bộ, với diện tích tự nhiên 8.065km², dân số 853.000 người. Cơ cấu hành chính gồm: 06 huyện, 01 thị xã và Thành phố Đồng Hới là Đô thị loại III trực thuộc tỉnh. Trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tỉnh Quảng Bình đã nắm bắt chủ trương của Đảng và Nhà nước, chủ động đề ra chiến lược phát triển kinh tế, xã hội, phát huy nguồn nội lực trong tỉnh, tranh thủ sự hỗ trợ của Nhà nước, Chính phủ và các nguồn đầu tư trong và ngoài nước nên trong những năm qua, Quảng Bình đã có những phát triển nhanh chóng. Với đặc thù là một tỉnh có diện tích rừng lớn, nguồn tài nguyên rừng phong phú, có Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng được công nhận Di sản Thiên nhiên thế giới nên việc bảo tồn, khai thác, phát triển, PCCC rừng (PCCCR) rất được quan tâm.

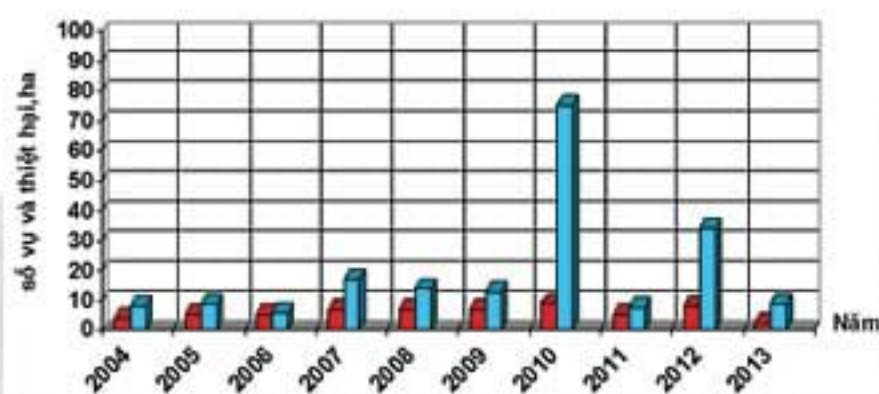
Tổng diện tích rừng hiện có của tỉnh là 505,7 nghìn hecta và độ che phủ là 62,8%. Trong đó, rừng tự nhiên có trên 448,4 nghìn hecta, rừng trồng gần 57,3 nghìn hecta. Tổng trữ lượng gỗ rừng tự nhiên khoảng 30,9 triệu mét khối gỗ, trong đó, rừng già chiếm 13,4 triệu mét khối, chủ yếu phân bố ở vùng núi cao, giao thông khó khăn; rừng trung bình có khoảng 10,8 triệu mét khối; rừng phục hồi có 2,6 triệu mét khối gỗ. Rừng có khoảng 250 loại lâm sản, nhiều loại quý hiếm như: mun, lim, gụ, lát hoa, loại trầm giò, thông nhựa... Đặc sản dưới tán rừng khá đa dạng, phong phú và có giá trị cao như: song mây, trầm ký, sa nhân và các dược liệu quý khác. Thú rừng có nhiều loại như: voi, hổ, gấu, bò tót, sơn dương, khỉ... Địa hình những nơi có rừng đa phần rất hiểm trở, phức tạp, diện tích quản lý lại lớn nên việc quản lý, PCCCR là rất khó khăn.

Để PCCCR hiệu quả phải quán triệt nguyên tắc: Phòng là chính, chữa cháy rừng phải khẩn trương và triệt để. Phương châm hành động là 4 tại chỗ, đó là: "lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, chỉ huy tại chỗ và hậu cần tại chỗ". Chính vì thế, nâng cao trách nhiệm của các chủ rừng trong công tác PCCCR được các cấp, các ngành đặc biệt quan tâm.

Theo Luật PCCC năm 2001, chủ rừng là cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao rừng hoặc giao đất trồng rừng. Theo Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004 thì chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao, cho thuê rừng; giao đất, cho thuê đất để trồng rừng; công nhận quyền sử dụng, công nhận quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng; nhận chuyển nhượng rừng từ chủ rừng khác. Theo đó, chủ rừng trên địa bàn Quảng Bình hiện nay gồm có: Ban Quản lý rừng phòng hộ: 8 đơn vị và Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng. Công ty Lâm - Công nghiệp Long Đại gồm có 7 lâm trường; Công ty Lâm Công nghiệp Bắc

Quảng Bình gồm có 4 lâm trường và Công ty Giống Lâm nghiệp Bắc Trung Bộ đồng trên địa bàn tỉnh. Hộ gia đình, cá nhân trong nước được Nhà nước giao rừng, cho thuê rừng, giao đất, cho thuê đất để phát triển rừng hoặc công nhận quyền sử dụng rừng, quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng, nhận chuyển quyền sử dụng rừng, nhận chuyển quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng do UBND xã trực tiếp quản lý, UBND huyện ký quyết định giao đất rừng với diện tích 113.000ha. Đơn vị vũ trang nhân dân được Nhà nước giao rừng, giao đất để phát triển rừng, gồm có 09 đơn vị.

Theo số liệu thống kê về số vụ cháy rừng và thiệt hại do cháy gây ra trên địa bàn tỉnh Quảng Bình của Hạt Kiểm lâm, diễn biến phức tạp, theo biểu đồ sau:



Biểu đồ thống kê số vụ cháy và thiệt hại từ năm 2004 đến năm 2013

Biểu đồ trên cho thấy, tình hình cháy rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình trong 10 năm diễn biến rất phức tạp. Tuy số lượng đám cháy tăng giảm không đáng kể nhưng thiệt hại do cháy gây ra ngày càng tăng lên, đặc biệt trong năm 2010, do thời tiết khô hạn kéo dài, số vụ cháy và thiệt hại do cháy rừng tăng đột biến.

Tuy nhiên, trong công tác PCCCR, qua kiểm tra, đánh giá của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH và Chi cục Kiểm lâm tỉnh nhận thấy, vai trò trách nhiệm của các chủ rừng đang còn rất yếu, việc tổ chức các hoạt động phòng cháy tại chỗ và chữa cháy ban đầu còn chưa có hiệu quả. Công tác tự kiểm tra an toàn PCCC chưa được các chủ rừng thực hiện thường xuyên, chưa có biên bản kiểm tra theo quy định; chưa tổ chức phối hợp, thực tập phương án chữa cháy rừng giữa các lực lượng; chưa đầu tư kinh phí thường xuyên cho công tác PCCCR và trang bị các phương tiện PCCCR dẫn đến các phương tiện PCCCR còn thiếu và thô sơ; nhiều Tổ, Đội PCCCR chưa được tập huấn nghiệp vụ PCCCR theo quy định; vẫn còn tình trạng thống kê báo cáo giảm về số vụ cháy và thiệt hại so với thực tế do sợ trách nhiệm...

Để nâng cao trách nhiệm của các chủ rừng trong công tác PCCCR trên địa bàn tỉnh Quảng Bình nhằm góp phần làm tốt

công tác PCCCR, giảm số vụ cháy rừng và thiệt hại do cháy rừng gây ra cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, đối với chủ rừng, phải tuân thủ và thực hiện tốt trách nhiệm theo Điều 4, Khoản 2, Nghị định 09/2006/NĐ-CP cụ thể là: Tổ chức thực hiện các quy định, nội quy, điều kiện an toàn, biện pháp về phòng cháy và chữa cháy rừng theo quy định của pháp luật. Xây dựng, ban hành các quy định, nội quy và biện pháp về phòng cháy và chữa cháy trong phạm vi rừng mình quản lý. Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, dự án, kế hoạch phòng cháy và chữa cháy đối với khu vực rừng mình quản lý. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức phòng cháy và chữa cháy rừng; huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy rừng; thành lập, quản lý và duy trì hoạt động của Tổ, Đội phòng cháy và chữa cháy rừng. Kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng; xử lý hoặc đề xuất xử lý các hành vi vi phạm quy định, nội quy về phòng cháy và chữa cháy rừng và tổ chức khắc phục kịp thời các thiếu sót, vi phạm quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng theo thẩm quyền. Đầu tư trang bị phương tiện, dụng cụ phòng cháy và chữa cháy rừng theo quy định. Bảo đảm kinh phí đầu tư cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy rừng theo quy định hiện hành của Nhà nước. Báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình phòng cháy và chữa cháy rừng, thông báo kịp thời cho cơ quan Kiểm lâm sở tại, cơ quan Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy và cơ quan quản lý trực tiếp những thay đổi lớn có liên quan đến bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy rừng thuộc phạm vi quản lý. Phối hợp với các chủ rừng khác, chính quyền sở tại, cơ quan, tổ chức xung quanh trong việc bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy rừng; không gây nguy hiểm cháy đối với các khu rừng, cơ quan, tổ chức và hộ gia đình lân cận. Thực hiện các hoạt động phòng cháy và chữa cháy khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Phối hợp và tạo điều kiện cho các cơ quan chức năng điều tra, truy tìm thủ phạm gây cháy rừng.

Hai là, đối với UBND các cấp, cần quan tâm hơn nữa tới công tác PCCCR, kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, chỉ thị tăng cường công tác PCCCR trước các thời điểm nắng nóng, mùa khô, hạn, trong đó đặc biệt quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn các chủ rừng thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác PCCCR. Đối với UBND các xã có rừng, quản lý trực tiếp các hộ dân được giao đất trồng rừng, cần tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các chủ rừng thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác PCCCR, tổ chức cho các chủ rừng ký cam kết hàng năm về đảm bảo an toàn PCCCR do mình quản lý, xây dựng phong trào quần chúng tham gia PCCCR ở các cộng đồng dân cư.

Ba là, Ban Chỉ huy các vấn đề cấp bách trong bảo vệ rừng và PCCCR cần tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các chủ rừng thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong công tác PCCCR. Đồng thời chỉ đạo các chủ rừng trên địa bàn thực hiện đúng quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc rừng và áp dụng các biện pháp lâm sinh trong PCCCR. Bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị, dụng cụ chữa cháy và xây dựng các công trình phòng cháy. Phối hợp với các chủ rừng và các lực lượng bảo vệ rừng trên địa bàn để xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc phương án PCCCR.

Bốn là, đối với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh, cử cán bộ kiểm tra chuyên trách về công tác PCCCR; tăng cường phối hợp, kiểm tra an toàn PCCCR đặc biệt là việc thực hiện trách nhiệm của các chủ rừng trong công tác PCCCR; thường xuyên tuyên truyền, tập huấn các quy định của pháp luật và các kiến thức PCCCR cho các chủ rừng; kiên quyết xử lý nghiêm các chủ rừng không thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác PCCCR.

Năm là, đối với Chi cục Kiểm lâm và các Hạt Kiểm lâm, tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin đại chúng cấp tỉnh, cấp huyện và các ban ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền và cảnh báo cháy rừng, dự báo nguy cơ cháy rừng trong cộng đồng và đến tận các chủ rừng. Tăng cường cán bộ xuống cơ sở, tổ chức hướng dẫn, quản lý chặt chẽ các hoạt động canh tác nương rẫy, trồng rừng của các chủ rừng theo đúng quy định và khoanh vùng quy hoạch. Khi có cháy rừng, phải kịp thời thông báo cho các chủ rừng để huy động lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy.

Sáu là, đối với các chủ rừng, cần tăng cường tìm hiểu, nghiên cứu, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và các công văn, chỉ thị, chỉ đạo của các cấp, các ngành về PCCCR; thường xuyên thực hiện công tác tự kiểm tra PCCC đối với khu vực rừng do mình quản lý; thành lập và duy trì, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCCR cho các Đội, Tổ PCCCR; đầu tư kinh phí trang bị các phương tiện, dụng cụ phù hợp để chữa cháy rừng hiệu quả; xây dựng và tổ chức thực tập các phương án PCCCR; tổ chức chữa cháy và báo cáo đầy đủ với các cấp quản lý khi có cháy rừng xảy ra.

Bảy là, cần phải ban hành quy chế phối hợp trong công tác PCCCR, trong đó quy định rõ trách nhiệm của các cấp, ngành và các chủ rừng trong công tác PCCCR để làm cơ sở cho các cấp, ngành và các chủ rừng chủ động thực hiện trách nhiệm của mình trong công tác PCCCR, sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị PCCCR đảm bảo kịp thời xử lý các tình huống cháy rừng xảy ra. ■





NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

Hiện nay, cùng với sự phát triển chung của xã hội, nhu cầu tiêu dùng của người dân cũng ngày càng tăng cao. Chính điều này đã khiến cho số lượng các cơ sở kinh doanh tư nhân ngày một gia tăng, trong đó, các cơ sở kinh doanh tạp hóa với các chủng loại mẫu mã mặt hàng đa dạng, phục vụ nhu cầu phong phú của người tiêu dùng đang được mọc lên ngày một nhiều. Song song với sự phát triển, gia tăng về số lượng, những cơ sở này cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ cao và bộc lộ nhiều thiếu sót, bất cập trong khâu quản lý về công tác PCCC.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, NGĂN NGỪA CHÁY, NỔ TẠI CÁC CƠ SỞ KINH DOANH TẠP HÓA

BÙI MẠNH KHANG
C66, Bộ Công an

C hỉ tính trong thời gian ngắn từ cuối năm 2013 đến nay, nhiều vụ cháy tại các cơ sở kinh doanh tạp hóa đã xảy ra, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Điển hình là: Vụ cháy ngày 29/10/2013 xảy ra tại cửa hàng tạp hoá, kinh doanh phục vụ ăn uống ở Kiên Giang làm 01 người chết, 05 người bị thương nặng. Ngày 03/11/2013, một vụ cháy khác xảy ra tại cửa hàng tạp hoá và sửa xe gắn máy của gia đình ông Nguyễn Quốc Phòng tại huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu làm cả gia đình 4 người chết thảm. Ngày 22/12/2013, cửa hàng tạp hóa, may bọc yên xe Phong Phú, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cháy lớn cũng làm 5 người thiệt mạng. Ngày 04/01/2014, thêm một vụ cháy cơ sở kinh doanh tạp hóa tư nhân nữa xảy ra tại cửa hàng buôn bán tạp hóa và sửa chữa xe đạp phương An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, làm 2 người chết. Nhiều vụ cháy cửa hàng tạp hóa khác đã xảy ra, tuy không gây thiệt hại về người nhưng gây ảnh hưởng lớn đến tài sản như: Vụ cháy vào khoảng 19 giờ ngày 07/01/2014 thiêu rụi toàn bộ tiệm tạp hóa Vân Nhi (Thới Thạnh, Thới Sơn, TP Mỹ Tho) hay vụ cháy xảy ra vào lúc 3 giờ 30 phút sáng ngày 09/02/2014 tại cửa hàng tạp hóa Định Thúc (thôn An Cư, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa, Quảng Ngãi) do anh Đào Công Định làm chủ, đã thiêu rụi toàn bộ căn nhà và cửa hàng, thiệt hại ước

tính hơn 1 tỷ đồng...

Với đặc thù kinh doanh, buôn bán tại gia nhiều mặt hàng từ quần, áo chần ga, gối đệm, hàng điện tử đến các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình khác nên các cơ sở kinh doanh này luôn tồn chứa một khối lượng lớn các chất dễ cháy như bông vải sợi, nhựa, xăng dầu, hóa chất, gas, cao su... Tại hầu hết các cửa hàng, hàng hóa kinh doanh sắp xếp tùy tiện, không có kho chứa riêng biệt, nơi bán hàng thường để lẫn lộn các loại mặt hàng, xếp thành chồng cao chiếm nhiều diện tích, dây điện và thiết bị tiêu thụ điện thường lắp đặt theo cảm quan mà không tính toán khoa học ngay từ ban đầu dẫn đến cơ sở lắp thêm các ổ cắm, dây dẫn, bóng điện, thiết bị tiêu thụ điện và biến hiệu. Lối thoát nạn tại các cơ sở kinh doanh tư nhân này cũng còn tồn tại nhiều thiếu sót. Hầu hết các cơ sở kinh doanh tạp hóa thường chỉ có duy nhất một lối thoát nạn do vậy khi xảy cháy mọi người trong nhà không thoát ra được, nhất là vào ban đêm...

Bên cạnh đó, ý thức về công tác PCCC của chủ hộ gia đình kinh doanh tạp hóa còn nhiều hạn chế, chủ quan, sơ suất bất cẩn; thiếu kiến thức về an toàn PCCC. Tại các cơ sở kinh doanh tạp hóa tư nhân, chủ hộ vừa phải thường xuyên bận rộn với việc bán hàng, thu ngân vừa phải đảm nhiệm việc nhà như cơm nước, thậm chí là trông trẻ nhỏ do vậy, không tránh khỏi việc lơ là, sơ suất để xảy ra cháy, nổ mà không biết. Các

cơ sở kinh doanh tập hóa cũng thường thuê thêm người phụ giúp là người thân, họ hàng hoặc hợp đồng theo mùa vụ nên ý thức về công tác PCCC của họ cũng còn những hạn chế nhất định, thậm chí trong nhiều trường hợp còn là thủ phạm do sơ suất đã gây ra cháy, nổ.

Công tác quản lý PCCC tại các cơ sở kinh doanh tập hóa hiện nay cũng còn tồn tại nhiều sơ hở, thiếu sót. Trước hết, những cơ sở này chưa được thống kê trong danh mục cơ sở về PCCC do không thuộc cơ sở được phân loại theo Quyết định số 4312/QĐ-C11-C23 ngày 27/8/2009 của Tổng cục Cảnh sát ban hành quy định về phân loại cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC vì vậy chưa có quy định hướng dẫn điều tra khảo sát làm rõ những nội dung cơ bản như: số lượng các hạng mục, mặt bằng bố trí các hạng mục, bộ phận; quy mô và đặc điểm hoạt động có liên quan đến công tác PCCC; tính chất nguy hiểm cháy, nổ của các hạng mục, bộ phận (hệ thống điện, thiết bị máy móc, số lượng vật tư, nguyên liệu, sản phẩm, hàng hóa, thực trạng bảo quản, sắp xếp, chủng loại...); đường giao thông phục vụ chữa cháy; nguồn nước dự trữ để chữa cháy; tổ chức lực lượng PCCC và phương án chữa cháy; các hệ thống PCCC và phương tiện chữa cháy được trang bị... dẫn đến việc quản lý triển khai các biện pháp PCCC đối với loại hình cơ sở trên là rất hạn chế.

Đối với các cơ sở kinh doanh tập hóa, cũng chưa có tiêu chí cụ thể để xác định loại cơ sở về mức độ nguy hiểm cháy, nổ trong quá trình hoạt động cũng như quy mô, đặc điểm, tính chất hoạt động và cấp quản lý hành chính. Vì vậy, khi đi vào thực tế vấn đề này còn được bỏ ngỏ.

Thực tế hiện nay, những cơ sở kinh doanh tập hóa vẫn chưa được lập danh sách để theo dõi và áp dụng các biện pháp quản lý phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động. Cảnh sát PCCC&CNCH của các đơn vị, địa phương phần lớn cũng chưa rà soát, kiểm tra kỹ được loại hình cơ sở này ngoài nguyên nhân cơ sở không thuộc diện quản lý (trừ một số cơ sở kinh doanh tập hóa có diện tích lớn theo quy định thuộc diện quản lý về PCCC) còn đa phần các cơ sở kinh doanh tập hóa do Công an cấp huyện,

thị quản lý. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, trong 3 năm qua từ năm 2009 đến 2012, các địa phương trên toàn quốc đã mở được 722 lớp tập huấn cho lực lượng PCCC Công an cấp huyện, thị với 13.823 lượt cán bộ, chiến sỹ tham dự, lực lượng này đã kiểm tra được 199 nghìn lượt cơ sở, lập 182.972 biên bản kiểm tra, phát hiện 120.196 sơ hở thiếu sót. Đã tiến hành xử phạt hành chính 2.733 trường hợp với tổng số tiền là 4.095.038.000 đồng, nhưng đối với trường hợp các cơ sở kinh doanh tập hóa thì tỉ lệ này là rất hạn chế. Một số các địa phương như Thanh Hoà, Đồng Tháp, Thái Bình, Phú Thọ, Quảng Ninh, Hưng Yên... đã sớm chủ động triển khai thực hiện việc phân cấp và một số địa phương như Tiền Giang, Bình Phước, Lai Châu, Bắc Ninh, Yên Bái, Quảng Bình, Phú Yên... đã có quy định tạm thời về vấn đề phân loại cơ sở và phân cấp quản lý cho Công an cấp huyện. Tuy nhiên, trong công tác quản lý vẫn còn những bất cập như: công tác tham mưu cho chính quyền địa phương chỉ đạo và hướng dẫn tổ chức thực hiện các quy định về PCCC cũng như xây dựng phong trào quần chúng tham gia công tác PCCC đối với cơ sở kinh doanh tập hóa chưa thực sự được quan tâm, chú trọng. Công tác kiểm tra an toàn PCCC đối với các cơ sở này còn lơ là, thậm chí nhiều nơi còn bỏ trống dẫn đến nhiều tồn tại, sai phạm kéo dài, tạo nên những tiềm ẩn về nguy cơ cháy, nổ cao là khá phổ biến; việc xử lý các hành vi vi phạm quy định về PCCC cũng còn những bất cập khó khăn.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, trong thời gian tới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC, phổ biến kiến thức và pháp luật về phòng cháy và chữa cháy sâu, rộng đến các tầng lớp nhân dân nói chung và các cơ sở kinh doanh tập hóa nói riêng, góp phần nâng cao ý thức, tự giác chấp hành tốt các quy định về công tác phòng cháy và chữa cháy.

Hai là: Đơn vị quản lý Nhà nước về PCCC cần nghiên cứu hướng dẫn cụ thể các điều kiện đảm bảo an toàn PCCC cho loại hình cơ sở này về trang bị

phương tiện chữa cháy; bố trí, sắp xếp hàng hóa; quy mô và đặc điểm hoạt động có liên quan đến công tác PCCC; hệ thống điện, số lượng vật tư, sản phẩm, hàng hóa, thực trạng bảo quản, sắp xếp, chủng loại; đường giao thông phục vụ chữa cháy; nguồn nước dự trữ để chữa cháy; tổ chức lực lượng PCCC, phương án chữa cháy và thoát nạn phù hợp...

Ba là: Từng bước hoàn chỉnh hành lang pháp lý để đưa cơ sở này vào đối tượng quản lý cụ thể theo quy định của pháp luật. Xây dựng các văn bản quy định rõ về phân công nhiệm vụ, phân cấp quản lý, cơ chế phối hợp giữa cơ quan Cảnh sát PCCC cấp tỉnh với Công an cấp huyện trong tham mưu chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác PCCC trên địa bàn; đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong chỉ đạo nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác PCCC.

Bốn là: Kiện toàn tổ chức, biên chế, bố trí cán bộ làm công tác PCCC cho Công an cấp huyện, thị phù hợp; tránh bỏ sót địa bàn, cơ sở quản lý; Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn việc điều tra cơ bản, lập danh sách, hồ sơ theo dõi, quản lý các cơ sở kinh doanh tập hóa về PCCC.

Năm là: Tăng cường kiểm tra và tổ chức việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC bảo đảm các điều kiện an toàn về PCCC đối với khu dân cư và các cơ sở kinh doanh tập hóa; xử lý hành chính các hành vi vi phạm quy định về PCCC theo thẩm quyền.

Sáu là: Chủ các cơ sở kinh doanh tập hóa và các thành viên trong gia đình cần nêu cao ý thức tự giác trong việc chấp hành các quy định về công tác PCCC; quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn các chất cháy, chất nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất sinh lửa, sinh nhiệt; đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy. Có phương án thoát nạn cụ thể; ngoài ra thường xuyên, định kỳ tự kiểm tra phát hiện các sơ hở, thiếu sót về phòng cháy, có biện pháp khắc phục kịp thời; đảm bảo các điều kiện về phòng cháy đối với nhà ở và khu dân cư theo quy định của pháp luật. ■

ĐƯ LUẬN SAU MỖI VỤ CHÁY

CÓ NÊN

“TRĂM DÂU ĐỔ ĐẦU...CẢNH SÁT PCCC”?

Thời gian qua, trên địa bàn cả nước liên tiếp xảy ra những vụ cháy, nổ lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản của Nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân. Cháy, nổ xảy ra ngày một gia tăng như thách thức. Dẫu biết đó là quy luật phát triển tất yếu của xã hội kéo theo những nguy cơ tiềm ẩn về cháy, nổ nhưng dư luận sau mỗi vụ cháy vẫn khiến người dân không khỏi lo lắng, hoang mang. Mặc dù lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã có nhiều cố gắng, luôn trong tư thế sẵn sàng thường trực chiến đấu suốt 24/24 giờ phòng trừ giặc lửa, góp phần không nhỏ hạn chế những thiệt hại do cháy gây ra nhưng trên thực tế, sau mỗi vụ cháy xảy ra, một số thông tin có cái nhìn thiếu thiện cảm theo kiểu “Trăm dâu đổ đầu... Cảnh sát PCCC” đã làm cho dư luận xã hội đánh giá về lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH một cách thiếu khách quan.

Cháy, nổ tăng và những thách thức mới

Thời gian gần đây, tình hình cháy nổ liên tiếp gia tăng và có diễn biến phức tạp. Đó là một thực tế không ai có thể phủ nhận. Cháy chợ, cháy khu dân cư, cháy nhà hàng, cháy xe, cháy rừng... những thảm họa cho cộng đồng, từ lâu ngày càng có xu hướng gia tăng như đổi mới, như thách thức. “Vừa mới” cháy Khu Công nghiệp Puen, “vừa mới” cháy kinh hoàng ở xưởng xộp Bắc Ninh, “vừa mới” cháy Cây xăng 2B phố Trần Hưng Đạo, “vừa mới” cháy khu nhà gỗ phố Hồng Hà, “vừa mới” cháy Nhà hàng M.P, Nhà hàng C.Q, “vừa mới” cháy khu vui chơi giải trí Mỹ Đình, “vừa mới” cháy hàng loạt khu dân cư... Tất cả những cụm từ “vừa mới”, “thiệt hại nặng nề”, “dư luận hoang mang” đã cho thấy một bức tranh màu tối về công tác PCCC. Tháng 9/2013, tỉnh Hải Dương chấn động với vụ cháy Trung tâm Thương mại (TTTM) thiệt hại hơn 500 tỷ đồng thì tháng 10/2013 tỉnh Phú Thọ tiến đưa 26 người thiệt mạng vì vụ nổ tại nhà máy pháo hoa... Từ đầu năm 2014

DƯƠNG THIÊN HƯƠNG

đến nay, hàng loạt các vụ cháy, nổ xảy ra, thiệt hại không nhỏ về người và tài sản. Cháy chợ Phố Hiến ở Hưng Yên chưa kịp lắng lại vì những thiệt hại, mất mát thì cháy Công ty Hòa chất ở TP Hồ Chí Minh lại bùng lên, không chỉ thiệt hại về tài sản mà hàng trăm chiến sỹ Cảnh sát PCCC trắng đêm dập lửa, hàng chục chiến sỹ Cảnh sát PCCC bị thương. Gần đây nhất, vụ cháy tại quán Karaoke Nhật Thực số 4B, ngõ 43 Giảng Võ, Hà Nội xảy ra vào ngày 03/5/2014 khiến 5 người thiệt mạng làm cho người dân càng bàng hoàng, sững sốt... Cháy chợ, TTTM, kho hàng, nhà xưởng, nhà tạm, quán bar, vũ trường... cháy ở bất cứ đâu, xảy ra bất cứ lúc nào, cháy không từ bất cứ một ai...

“Trăm dâu đổ đầu... Cảnh sát PCCC”

Sau mỗi vụ cháy, người ta lại mổ xẻ tìm nguyên nhân. Công tác PCCC có vấn đề chăng? Lực lượng PCCC có làm đúng chức năng ngay từ khâu phòng cháy. Khi xảy ra cháy, lực lượng Cảnh sát PCCC đang ở đâu, có kịp thời chữa cháy và chữa cháy đạt



Lực lượng Cảnh sát PCCC đang triển khai chữa cháy tại TTTM Hải Dương.

Ảnh TTX.

hiệu quả đến đâu? Vấn đề chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy có được triển khai đúng bài bản? Phương tiện chữa cháy có đạt chất lượng và được triển khai hiệu quả không?... Nếu như, vụ cháy được sớm dập tắt, ít có bài báo nào ngợi ca hay viết về những chiến công của lực lượng Cảnh sát PCCC. Nhưng nếu như những sự cố đáng tiếc xảy ra, về người, thiệt hại nặng nề về tài sản thì hàng loạt các vấn đề được mổ xẻ theo kiểu “bối lòng tìm vết”. Đây cũng là dịp các “anh hùng bàn phím” đưa nhau vào cuộc, các “bào là cải” được dịp tha hồ “lộng ngôn”, giật tit mà “câu khách”... Thôi thì đủ thứ chuyện mà họ sưu tầm được, thậm chí là tưởng tượng ra thật phong phú, đa chiều.

Nhìn lại một số vụ cháy điển hình khiến giới truyền thông tốn không ít giấy mực mới thấy, dư luận sau mỗi vụ cháy về đâu? Vụ cháy Tòa nhà JSC 34 tầng tại Trung Hòa, Nhân Chính, Hà Nội năm 2010, trong khi các chiến sỹ Cảnh sát PCCC Hà Nội đang căng mình dập lửa, chạy bộ vượt hàng chục tầng để cứu người, cứu tài sản thì các “anh hùng bàn phím” vào cuộc. Họ thắc mắc rằng: sao đi chữa cháy mà không đứng thẳng để chạy cho nhanh, lại bỏ lom khom sát mặt đất thế kia?... Vụ cháy Cây xăng 2B Trần Hưng Đạo, Hà Nội, trong lúc hàng trăm chiến sỹ chữa cháy đang lao vào dập lửa, ngăn cháy lan, để phòng phát nổ trong cái nóng hàng nghìn độ và sự nguy hiểm độc hại của cháy xăng dầu thì trên các trang mạng xã hội đã nhan nhản các bình luận, chê trách lực lượng Cảnh sát PCCC chậm trễ và yếu kém... Vụ cháy TTTM Hải Dương, cháy Chợ Phố Hiến (Hưng Yên) thiệt hại nặng nề, ai cũng xót xa. Cảnh sát PCCC đâu phải là những người “khổng lồ không tim” để có thể thờ ơ, hờ hững, họ đã cố gắng, đã nỗ lực hết mình đem sức người chơi với sức của biển lửa khổng lồ trong nhiều giờ đồng hồ để dập tắt biển lửa ấy. Thế nhưng, họ không nhận được bất cứ lời động viên, chia sẻ nào mà thay vào đó là những lời chỉ trích. Một bộ phận không nhỏ người dân phát ngôn không chính xác dẫn đến giới truyền thông ào ào vào cuộc. Các trang mạng xã hội bùng nổ thông tin. Chỉ cần gõ nhẹ trên google với từ khóa “cháy TTTM Hải Dương” lập tức hiển thị 2.080.000 kết quả trong vòng 0,46 giây; với từ khóa “cháy Chợ Phố Hiến” cũng vậy, 222.000 kết quả hiển thị trong vòng 0,26 giây với những cái “tit” hoàn toàn bất lợi đối với lực lượng Cảnh sát PCCC như: “Cháy Trung tâm Thương mại Hải Dương: Có 6 cuộc gọi tới nơi chữa cháy”, “Vụ cháy Trung tâm Thương mại Hải Dương: Hải Dương làm thật, báo cáo... nhầm”, “Cháy Trung tâm Thương mại Hải Dương: Mẹ rừng rừng nước mắt khi con hỏi quà Trung thu”, “Chợ Phố Hiến cháy cực lớn: Báo cháy muộn, trụ cứu hỏa không có nước?”, “Chợ Phố Hiến không có nước chữa cháy”...

Thật đáng buồn, có không ít bài báo dành cho lực lượng Cảnh sát PCCC những sự chia sẻ, cảm thông về sự vất vả, nỗ lực của họ trong quá trình chữa cháy mà hầu hết chỉ tập trung xoay vào các vấn đề theo kiểu “bối lòng tìm vết”. Công tác PCCC quả yếu kém, lực lượng Cảnh sát PCCC đến quá chậm, triển khai chữa cháy lúng túng, xe chữa cháy không có nước... Thôi thì... “Trăm đầu đổ đầu... Cảnh

sát PCCC”. Điều đó ảnh hưởng không nhỏ tới tâm lý của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, khiến họ không thể tránh khỏi những giây phút nản chí, buồn lòng.

NỖI NIỀM NGƯỜI TRONG CUỘC

Đã đành, người dân mất của thì bức xúc, chỉ trích, nguyên rủa, đòi truy tìm nguyên nhân, mà nguyên nhân trong điều tra án cháy thì thật không đơn giản - chẳng khác gì “mò kim đáy bể”. Truyền thông vốn được coi là “thư ký trung thành của thời đại” cũng nhân cơ hội đó mà “ăn theo”, giật “tit” sao cho thật “giật gân” để dễ bề “câu khách”, bất chấp sự thật, bất chấp đúng, sai, thậm chí một số tờ báo cũng chẳng cần điều tra, kiểm duyệt thông tin trước khi đăng tải. Dư luận lên án, cơ quan chức năng vào cuộc, điều tra, làm rõ: từ khâu thiết kế, thẩm duyệt, kiểm tra PCCC... Tại sao hồ sơ, giấy tờ, biên bản đầy đủ mà vẫn cứ cháy? Khâu phòng cháy có vấn đề chăng? Đi tìm lời giải đáp cho câu hỏi này, chúng tôi đã có dịp gặp gỡ và trao đổi với Đại tá Lê Tấn Bửu - Phó Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh, ông cho biết: việc thẩm duyệt, thiết kế, nghiệm thu, kiểm tra đều được cơ quan Cảnh sát PCCC tiến hành đúng quy trình, nghiêm túc, bài bản và chặt chẽ. Nhưng vấn đề đặt ra là, khi lực lượng Cảnh sát PCCC tới kiểm tra tại các cơ sở thì hầu như các cơ sở đều đầy đủ các phương tiện PCCC, khi Cảnh sát PCCC về khỏi thì không ít các phương tiện PCCC tại cơ sở cũng “bay hơi”. Nguyên nhân là do các chủ cơ sở có thể mượn, thuê về lắp đặt cho đúng, đủ khi có lực lượng chức năng tới kiểm tra. Khi không có cán bộ tới kiểm tra, họ lại mang trả về chỗ cũ.

Một thực trạng đáng báo động trong công tác PCCC là: hầu hết các chủ đầu tư tại các cơ sở đều tính toán, cân nhắc sao cho cắt giảm và tiết kiệm tối đa các chi phí liên quan tới công tác an toàn PCCC. Đó là chưa kể đến, các hộ và cơ sở kinh doanh tự ý cơi nới, thay đổi công năng sử dụng công trình, tăng trức các mặt hàng tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ ngoài quy định cho phép sau khi lực lượng Cảnh sát PCCC đến nghiệm thu và kiểm tra cơ sở... Ngay cả việc vận động người dân tham gia bảo hiểm cháy, nổ và bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc cũng còn quá nhiều rào cản, khiến người dân chẳng mấy mặn mà. Đến khi có sự cố cháy, nổ xảy ra, tay trắng lại trắng tay, người dân mới vỡ òa đôi bờ thương, hổ trợ... PGS, TS. Ngô Văn Xiêm - Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC chia sẻ.

Có một thực tế là, lực lượng Cảnh sát PCCC chỉ có chức năng quản lý Nhà nước về PCCC, còn việc cấp phép kinh doanh, hoạt động cho các cơ sở lại thuộc về thẩm quyền của các cơ quan chức năng thuộc chính quyền sở tại. Khi phát hiện ra những sai phạm, không đảm bảo an toàn về PCCC, Cảnh sát PCCC chỉ được phép kiến nghị với các chủ cơ sở và chính quyền sở tại trong việc điều chỉnh, bổ sung các quy định về an toàn PCCC cho đảm bảo. Đơn cử như vụ cháy TTTM Hải Dương, khi xảy ra cháy, dư luận đổ lỗi cho lực lượng Cảnh sát PCCC ngay từ khâu phòng cháy còn quá yếu kém, bởi hệ thống



PCCC của TTTM Hải Dương hoàn toàn không đảm bảo tiêu chuẩn. Nhưng thực tế, ngay từ năm 2012, Đoàn Kiểm tra của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương đã có 4 lần kiểm tra công tác PCCC tại TTTM này và sau đó đã có văn bản kiến nghị với Ban Quản lý TTTM cùng chính quyền sở tại. Tuy nhiên, cho đến thời điểm xảy ra cháy, mọi hạn chế trong công tác PCCC đã được kiến nghị đều chưa được giải quyết.

Với mỗi vụ cháy xảy ra, việc khống chế đám cháy ngay từ thời gian ban đầu là rất quan trọng, có tính chất quyết định đến việc thành công hay thất bại trong công tác chữa cháy. Nếu quá 10 phút ban đầu, nghĩa là đám cháy đã phát triển rộng, việc khống chế và dập tắt đám cháy là rất khó khăn. Hầu hết các vụ cháy lớn khi xảy ra đều vượt quá thời gian cháy ban đầu này, đám cháy đã phát triển tự do và lan rộng thì cơ sở mới báo tới lực lượng Cảnh sát PCCC. Vụ cháy TTTM Hải Dương là một điển hình. Sau vụ cháy xảy ra, một số báo mạng đưa tin rằng: người dân điện thoại hàng chục cuộc cho Cảnh sát 114 Hải Dương, thậm chí bảo vệ phải đi xe máy đến trụ sở Cảnh sát PCCC đập cửa gọi lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp. Đây là thông tin không chính xác bởi cuộc gọi báo cháy đầu tiên được xác nhận là vào 3 giờ 25 phút sáng 15/9/2013 do ông Trịnh Hoàng Thắng, cán bộ trực điện thoại Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hải Dương tiếp nhận từ số điện thoại 01679567859 (Bưu điện TP Hải Dương xác nhận là số máy báo cháy đầu tiên đến số điện thoại 114). Ngay sau khi nhận được tin báo cháy, lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã điều động 3 xe chữa cháy, 2 máy bơm cùng 18 cán bộ, chiến sỹ do Đại úy Lê Thắng chỉ huy đến hiện trường kiểm tra, xác minh nội dung tin báo. Sau 5 phút kể từ thời điểm nhận được điện thoại, lực lượng PCCC đã có mặt tại hiện trường. Tại đây do đám cháy quá lớn và bao trùm toàn bộ tầng 1 của TTTM, Đại úy Lê Thắng đã xin hỗ trợ. Sau khi nhận được báo cáo, lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã điều động toàn bộ lực lượng PCCC của Công an tỉnh gồm 7 xe chữa cháy, 2 xe bơm nước, 2 xe tiếp nước, 2 máy bơm chữa cháy cùng toàn bộ cán bộ, chiến sỹ của đơn vị với tổng số 85 đồng chí. Theo ông Vũ Khắc Quyết - Trưởng Ban Quản lý, Giám đốc TTTM Hải Dương cho biết: ông nhận được điện thoại của Tổ Bảo vệ báo cáo vụ cháy lúc 3 giờ 38 phút, khi đó, đám cháy đã xảy ra khoảng 20 phút thì lực lượng bảo vệ mới phát hiện và báo cáo vụ việc. Như vậy, khi đám cháy tại TTTM Hải Dương đã xảy ra khoảng 20 phút thì lực lượng bảo vệ TTTM mới báo cháy tới lực lượng Cảnh sát PCCC.

Chia sẻ những tâm tư cùng những người chỉ huy chữa cháy mới thấy hết những khó khăn của họ. Đại tá Lê Tấn Bửu - người có thâm niên gắn bó với nghề chữa cháy gần 40 năm đã có những tình huống âm ảnh suốt đời khi nhìn thấy những cánh tay giơ lên chơi vơi trong biển lửa, những thân người liêu chết nhảy xuống từ Trung tâm Thương mại ITC trong vụ cháy năm 2002. Là người chỉ huy chữa cháy tại hiện trường nhưng ông lại không được quyền quyết định tất cả về chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy. Theo quy định từ Luật PCCC thì người chỉ huy tối cao tại hiện trường mới là người quyết định mọi phương án và các vấn đề về chiến thuật chữa cháy. Thứ hai, với một vụ cháy lớn, đặc biệt nghiêm trọng như vậy, thời gian chữa cháy, cứu người được tính bằng phút, bằng giây nhưng với những thủ tục báo cáo, trình bày, xin ý kiến chỉ đạo từ cấp trên ra phương án quyết định thì sẽ mất khoảng thời gian là bao lâu và hiệu quả chữa cháy không thể nói là không ảnh hưởng. Đây là chưa kể đến, người chỉ huy tối cao tại hiện trường nếu không nắm được chuyên môn, nghiệp vụ về PCCC thì hậu quả thật khó lường.

Về phương tiện chữa cháy, dư luận đặc biệt quan tâm tới xe chữa cháy. Khi các vụ cháy xảy ra, hầu hết, dư luận cho rằng, sao xe chữa cháy không có nước hoặc có quá ít nước? Tại sao lại chỉ sử dụng 2 cái vòi bê tạc mà không sử dụng lăng già trên nóc xe ngay từ đầu? Giải đáp câu hỏi này, Đại tá Nguyễn Văn Sơn - Phó Giám đốc Sở Cảnh sát PCCC TP Hà Nội cho biết: Vi quy định khi đi chữa cháy đầu tiên cũng là 2 xe, đến nơi tùy vào đám cháy thì bộ đàm xin chỉ viện. Sử dụng lăng già có ưu điểm nước khỏe nhưng có nhược điểm là sẽ nhanh hết nước trong xe. Mỗi xe chữa cháy chứa khoảng 3000l nước. Lưu lượng nước ra đầu lăng là 3,5l/s (đối với lăng B), thường sẽ triển khai 2 lăng B như thế là 7l/s. Vậy thời gian chữa cháy trung bình của 1 xe sẽ là $3000 : 7 = 428$ giây tương đương khoảng 7 phút (chưa tính đến tổn thất nước trên đường vòi chữa cháy). Còn đối với lăng già chữa cháy thì lưu lượng là 12l/s. Vậy mất $3000 : 12 = 250$ giây tương đương khoảng 4 phút là xe hết nước. Thứ hai trong lúc cháy to, người dân sốt ruột, thì 7 và 4 phút sẽ là lâu hay nhanh? Vì vậy, phải tính toán sao cho chữa cháy đợi xe chỉ viện đến mà không bị hết nước khi đám cháy quá to.

Khi tham gia chữa cháy, sử dụng chiến thuật chữa cháy, các chiến sỹ (đặc biệt là chiến sỹ có nhiệm vụ trình sát đám cháy) phải trườn, bò, tiếp cận mục tiêu, hiện trường đám cháy. Không ít người dân nhìn thấy sốt ruột nói rằng: sao không đứng thẳng mà chạy cho nhanh? Họ đâu hiểu được rằng, giữa mịt mù khói độc bủa vây như thế, đường đi không thấy, chiến sỹ chữa cháy chỉ có thể tiếp cận mục tiêu bằng những động tác, kỹ thuật và chiến thuật. Vừa tránh được nồng độ khói độc nguy hiểm đến tính mạng, vừa dễ dàng tiếp cận mục tiêu hơn bao giờ hết.

Một anh bạn là nhà báo có thâm niên trong nghề, phụ trách một tờ báo lớn từng hỏi tôi rằng: tại sao trong vụ cháy Chợ Phố Hiến, lực lượng Cảnh sát PCCC lại ngăn cản không cho các tiểu thương lao vào vụ cháy dập tắt đám cháy và cứu tài sản của họ? Thứ hai, những tiểu thương ấy, họ không có kiến thức, kỹ năng về PCCC mà lao vào biển lửa khổng lồ ấy, không những cản trở cho lực lượng Cảnh sát PCCC làm nhiệm vụ mà có thể còn "làm mới cho lửa" chưa biết chừng. Vụ cháy TTTM ITC - bài học nhồn tiển còn đó, phần lớn các tiểu thương vì tiếc của mà không thoát khỏi vụ cháy dẫn đến phải mất cả tính mạng trong biển lửa khổng lồ. Đây là chưa kể đến, việc tiểu thương, người dân lao vào hiện trường vụ cháy sẽ làm xáo trộn hiện trường, gây khó khăn hoặc xóa sạch dấu vết khiến cơ quan chức năng khó tiến hành điều tra tìm nguyên nhân vụ cháy.

Phải là người trong nghề hay gần bó máu thịt với lính chữa cháy thì mới hiểu công việc của họ. Một công việc mà mọi người chạy ra thì mình lại chạy vào. Một công việc mà làm xong không ai sạch sẽ, đẹp đẽ, thơm tho mà đều nhem nhuốc, ướt át. Một công việc mà đôi khi phải chui xuống cống, phải mò xuống sông, kênh rãnh để vớt tang vật vụ án hoặc xác chết, có những mùa Đông đứng giữa mưa chữa cháy mà run lập cập, có những mùa Hè nắng tới 40°C phải chữa những đám cháy lên tới cả trăm độ, nghìn độ. Một công việc mà làm xong bị chảy máu cam, viêm mũi, đau họng, mẩn ngứa toàn thân là chuyện bình thường. Có những vụ cháy, hàng chục chiến sỹ Cảnh sát PCCC đã bị thương nặng như vụ cháy Xưởng Hat điều tại TP Hồ Chí Minh khiến hơn 50 chiến sỹ bị thương, vụ cháy Cây xăng 2B Trần Hưng Đạo, Hà Nội, hàng chục chiến sỹ bị bỏng nặng, gần đây nhất là vụ cháy Công ty Hóa chất tại TP Hồ Chí Minh cũng khiến hơn chục chiến sỹ bị thương... Nguy hiểm, nặng nhọc, căng thẳng và độc hại, không chỉ là những lại

(Xem tiếp trang 51)

NÂNG CAO HIỆU LỰC QUẢN LÝ NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN

Là một tỉnh miền núi biên giới phía Tây Bắc của Tổ quốc, nơi có những di tích lịch sử đã trở thành biểu tượng của Quốc gia như: Di tích Điện Biên Phủ, Khu Chỉ huy Chiến dịch Mường Phăng... tỉnh Điện Biên đang ngày một đổi mới, cùng với đó là hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội được tăng cường, bộ mặt đô thị, nhiều vùng dân cư nông thôn thay đổi. Đi cùng với đó tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ cao. Do đó, công tác đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy (PCCC) rất quan trọng, gắn liền với bảo vệ an ninh trật tự toàn xã hội tại địa phương.

Những năm qua được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, tình hình kinh tế của tỉnh có tốc độ tăng trưởng và phát triển khá, tiềm năng, lợi thế và nguồn lực đầu tư tiếp tục được khai thác, phát huy có hiệu quả. Hiện nay, ngoài các cơ sở hành chính sự nghiệp, địa bàn tỉnh có 253 cơ sở nguy hiểm cháy, nổ trong đó có: 51 cơ sở loại I, 113 cơ sở loại II, 89 cơ sở loại III; 4 Trung tâm thương mại; 12 chợ; 44 cửa hàng xăng dầu, 60 cửa hàng kinh doanh khí đốt, hoá lỏng; 3 trạm biến áp 110kv, các cơ sở bảo quản sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và hàng trăm trạm phụ tải là những cơ sở nhiều tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy, nổ. Trong 10 năm trở lại đây, trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã xảy ra 145 vụ cháy các cơ sở, nhà dân trong đó cháy trong khu vực thành thị là 45 vụ (chiếm 33%), cháy trong khu vực nông thôn là 91 vụ (chiếm 67%); làm 3 người chết, 5 người bị thương; thiệt hại về tài sản ước tính 7.131 tỷ đồng.

Để đảm bảo mục tiêu xây dựng nền kinh tế, chính trị, xã hội phát triển bền vững, ổn định, tỉnh Điện Biên đã triển khai nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý Nhà nước về PCCC trên địa bàn toàn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Đề án "Quy hoạch tổng thể hệ thống PCCC cơ sở tỉnh Điện Biên đến năm 2010 và định hướng phát triển đến năm 2020", Kế hoạch 1904/KH-UBND tỉnh triển khai thực hiện quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2012 và Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg của Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành, nhân dân từ tỉnh xuống huyện, triển khai có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn cháy, nổ trong mùa hanh khô, các ngày lễ và thời điểm diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng như: Lễ mítting Kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ... Hầu hết chính quyền địa phương, các ngành trên địa bàn tỉnh đã tổ chức quán triệt, ban hành chỉ thị, kế hoạch chỉ đạo các đơn vị trực thuộc để ra nhiều nội dung, biện pháp hoạt động triển khai công tác đảm bảo an toàn PCCC.

Tỉnh cũng rất chú trọng tới công tác tuyên truyền, vận động xây dựng phong trào Toàn dân PCCC và đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận. Trong 10 năm qua, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCCC và vận động quần chúng tham gia công tác PCCC đã được đẩy mạnh với nhiều hình thức tuyên truyền phong phú và đa dạng như: tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Báo Điện Biên Phủ... viết đăng tải

257 tin, bài, phóng sự phối hợp với các cơ quan đoàn thể tổ chức các buổi nói chuyện, tuyên truyền Luật PCCC và những kiến thức cơ bản về công tác PCCC, ký cam kết về công tác PCCC... Hàng năm đều tổ chức lực lượng ra quân điều hành tuyên truyền PCCC vào ngày "Toàn dân PCCC 4/10", "Tuần lễ quốc gia An toàn – Vệ sinh lao động – Phòng chống cháy, nổ" ở những địa bàn và khu vực dân cư tập trung ở thị xã Mường Lay, Thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên. Lực lượng Công an đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức được 36 buổi triển khai kế hoạch cũng như sơ kết, tổng kết chuyên đề về việc thực hiện Luật PCCC cho trên 4.000 lượt cán bộ chủ chốt ở các cấp, các ngành. Tổ chức 156 buổi tuyên truyền, phổ biến Luật PCCC cho 6.081 lượt cán bộ, công chức ở các xã, phường, thị trấn. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên cũng đã biên soạn, phát hành 44.700 bản khuyến cáo chuyên đề về công tác PCCC và thoát nạn trong đám cháy đến các chợ, trung tâm thương mại, các cơ quan, đơn vị và hộ gia đình ở các xã, bản vùng cao, vùng xa nơi thường hay xảy ra cháy, nổ vào các mùa hanh khô. Tổ chức cho trên 16.000 lượt hộ tập thể và cá nhân làm nghề kinh doanh có điều kiện ký cam kết đảm bảo an toàn về cháy, nổ. Những hoạt động trên đã từng bước làm chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, nhân dân, tạo nên phong trào thi đua sôi nổi trong công tác PCCC.

Đi đôi với công tác tuyên truyền, giáo dục, công tác xây dựng lực lượng PCCC chuyên ngành, PCCC cơ sở và lực lượng dân phòng được các cấp, các ngành, UBND huyện, thành phố, các cơ quan, doanh nghiệp tỉnh Điện Biên xác định là một trong những biện pháp mang tính chiến lược, lâu dài. Tỉnh đã củng cố, kiện toàn các Ban Chỉ đạo PCCC ở các huyện, thị xã, thành phố đến các cơ quan, đơn vị, xã, phường, thị trấn. Đến nay, toàn tỉnh đã chuyển đổi và xây dựng mới 101 Ban Chỉ đạo PCCC; 217 Đội PCCC cơ sở với tổng số 1.165 đội viên; 1.356 Đội PCCC dân phòng gồm 5.980 đội viên. Hầu hết các Ban Chỉ đạo PCCC và các Đội PCCC cơ sở và dân phòng bước đầu hoạt động đã đem lại hiệu quả tốt. Cấp uỷ và chính quyền địa phương đã quan tâm hơn đến việc chỉ đạo công tác xây dựng, củng cố và kiện toàn lực lượng PCCC quần chúng. Qua hơn 10 năm, Công an tỉnh đã phối hợp với Cục PCCC&CNCH của Bộ Công an mở 102 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho 8.778 người làm công tác có liên quan trực tiếp đến cháy, nổ ở cơ sở. Tổ chức 135 lớp huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ cơ quan, xí nghiệp và Công an viên về công tác PCCC. Thông qua các đợt huấn luyện, lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng cơ bản nâng cao nhận thức kiến thức PCCC, đồng thời phát huy tốt vai trò xung kích trong phong trào PCCC tại cơ sở.

Công tác kiểm tra hướng dẫn an toàn PCCC và thẩm duyệt thiết kế PCCC cũng được chú trọng ngay từ ban đầu. Các cơ quan, đơn vị đã lập kế hoạch, ban hành quy chế, nội quy, quy định về an toàn kiểm tra nhất là những lĩnh vực đòi hỏi yêu cầu cao về PCCC như: Trung tâm thương mại, khách sạn, chợ... Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh đã hướng dẫn kiểm tra, mở hồ sơ quản lý hoạt động về công tác PCCC tổng số 55 cơ quan, đơn vị; 255 doanh nghiệp, xí nghiệp,

NƯỚC VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY TỈNH ĐIỆN BIÊN

Đại tá LÒ VĂN KHỤT

Phó Giám đốc Công an tỉnh Điện Biên

hợp tác xã vừa và nhỏ; gần 100 khách sạn, nhà trọ, nhà nghỉ; 12 chợ, 04 Trung tâm thương mại; 73 kho chứa vật liệu nổ công nghiệp (kho di động, kho cố định). Qua đó, các đơn vị cũng đã tự tổ chức kiểm tra về công tác PCCC, phát hiện và khắc phục nhiều thiếu sót trong công tác PCCC. Lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đã lập và thực tập 106 phương án chữa cháy trong đó: có 80 phương án cơ sở, 20 phương án có sự tham gia của nhiều lực lượng, 6 phương án phòng, chống biểu tình, gây rối và chống khủng bố phá hoại. Trong 10 năm, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên cũng đã tổ chức kiểm tra 2.580 lượt cơ sở, địa bàn trọng điểm nguy hiểm về cháy, nổ, tạm đình chỉ 42 cơ sở không đảm bảo các điều kiện an toàn về PCCC và quản lý vật liệu nổ công nghiệp. Xử lý vi phạm hành chính 54 vụ, thu nộp ngân sách địa phương 26.667.000 đồng. Công tác kiểm tra PCCC được tăng cường đã nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, kịp thời phát hiện những thiếu sót trong công tác PCCC, hạn chế được các điều kiện, nguyên nhân phát sinh cháy, nổ trên địa bàn tỉnh.

Trong công tác xây dựng lực lượng, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên thường xuyên quán triệt các văn bản, nghị quyết về công tác tổ chức cán bộ; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức cho cán bộ chiến sỹ qua các Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ"; Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ"... Tổ chức các đợt sinh hoạt truyền thống phát động phong trào thi đua từng đợt trong năm gắn với phong trào thi đua "Vì An ninh Tổ quốc". Đơn vị luôn chú trọng xây dựng sự đoàn kết, thống nhất cao trong nội bộ. Đồng thời nhằm đáp ứng yêu cầu công tác thường trực chiến đấu, đảm bảo lực lượng, phương tiện sẵn sàng cơ động tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ kịp thời, đơn vị thường xuyên tổ chức tập luyện, huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, việc triển khai công tác PCCC trên địa bàn tỉnh Điện Biên còn tồn tại nhiều khó khăn. Điện Biên là tỉnh miền núi, địa hình hiểm trở, giao thông đi lại khó khăn phức tạp, mặt bằng dân trí thấp, tình trạng đốt nương, làm rẫy, chặt phá rừng diễn biến phức tạp tiềm ẩn nguy cơ cháy rất cao. Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục Luật PCCC còn nhiều hạn chế. Các phương tiện thông tin đại chúng như: phát thanh, truyền hình mới phủ sóng khu vực thành phố, thị xã, thị trấn và một số xã bản tập trung đông dân cư. Đa số các xã, bản vùng sâu, vùng xa chưa được phủ sóng truyền hình. Sự phối hợp giữa các lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp, lực lượng Kiểm lâm, lực lượng PCCC tại chỗ tuy đã có nhiều tiến bộ song nhiều khi chưa đồng bộ, chưa có biện pháp hữu hiệu trong công tác PCCC. Mặt khác, việc đầu tư kinh phí, trang thiết bị kỹ thuật PCCC chưa đáp ứng yêu cầu đã ảnh hưởng đến chất lượng hiệu quả công tác PCCC. Ngoài ra việc đầu tư kinh phí, vật tư phương tiện PCCC ở các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị nhất là khu vực vùng sâu, vùng xa, nguồn nước phục vụ cho công tác chữa cháy nhất là vào mùa hanh khô hạn chế nên chất lượng, hiệu quả chữa cháy thấp. Một

số văn bản quy định về chế độ, chính sách cho lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng còn bất cập cho đến nay vẫn chưa thực hiện được.

Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC trên địa bàn tỉnh Điện Biên, cần thực hiện những giải pháp sau:

Một là: Phải nghiên cứu nắm vững Luật PCCC, các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Công an để vận dụng, xây dựng các chương trình, kế hoạch giải pháp công tác PCCC phù hợp thực tiễn của từng cấp, ngành, từng lĩnh vực. Đồng thời tranh thủ được sự quan tâm chỉ đạo chặt chẽ, sát sao của các cấp uỷ Đảng và chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ có hiệu quả của các ngành chức năng, chủ động sáng tạo nêu cao tinh thần trách nhiệm, tập trung lãnh đạo chỉ huy.

Hai là: Phải tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật về PCCC&CNCH, xây dựng và nhân điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân tham gia PCCC; kịp thời động viên, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC và thực hiện sâu rộng quy chế dân chủ trong hoạt động PCCC.

Ba là: Phải tăng cường công tác xây dựng và duy trì hoạt động của các lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng; tổ chức tốt công tác huấn luyện nghiệp vụ PCCC giúp họ có những kiến thức cơ bản về PCCC thực sự trở thành lực lượng nòng cốt, xung kích trong việc tham mưu cho cấp uỷ và chính quyền trong công tác PCCC ở cơ sở. Song song yêu cầu này phải nâng cao năng lực lãnh đạo của Ban Chỉ đạo PCCC tại các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị.

Bốn là: Thủ trưởng các cấp, các ngành phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác PCCC theo quy định Luật PCCC, thường xuyên tổ chức tự kiểm tra công tác PCCC ở cơ quan, đơn vị, địa phương mình phụ trách. Đồng thời dành một phần kinh phí cho việc mua sắm trang thiết bị PCCC, xây dựng và huấn luyện nâng cao trình độ nghiệp vụ cho lực lượng PCCC tại chỗ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

Năm là: Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra an toàn PCCC tại các cơ sở, địa bàn trọng điểm có nhiều nguy hiểm cháy, nổ như: chợ, trung tâm thương mại; các cơ sở kinh doanh xăng dầu, khí đốt hoá lỏng; các địa bàn trọng điểm về chính trị, kinh tế, xã hội. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh đối với tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định an toàn PCCC. Nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC; thường xuyên sơ, tổng kết các chuyên đề về công tác PCCC, rút ra những bài học kinh nghiệm phục vụ công tác PCCC tạo nên khí thế sôi nổi thực hiện trong nhân dân.

Sáu là: Lực lượng Cảnh sát PCCC và các lực lượng quản lý chức năng về công tác PCCC phải được củng cố, kiện toàn về tổ chức cũng như nâng cao chất lượng để thực sự trở thành lực lượng nòng cốt trong công tác tổ chức, triển khai thực hiện Luật PCCC và các biện pháp, giải pháp an toàn PCCC&CNCH tham mưu các cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương triển khai thực hiện tốt các mặt công tác PCCC phục vụ nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn xã hội cho công cuộc phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. ■

Ngay sau khi nhận được các văn bản chỉ đạo của Bộ Công an về công tác tuyên truyền PCCC, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên đã tham mưu Ban Giám đốc Công an tỉnh ban hành Công văn số 1955/CAT-PC66 ngày 12/11/2013 về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn phòng cháy, đấu tranh ngăn chặn cháy lớn trên địa bàn toàn tỉnh. Với mục đích phát huy sức mạnh toàn dân trong công tác PCCC, đơn vị đã tập trung tăng cường triển khai thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức PCCC cho người dân. Qua một thời gian triển khai, nhận thức của cán bộ, công nhân viên chức, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc về công tác PCCC được nâng lên rõ rệt, công tác xây dựng lực lượng PCCC chuyên ngành, cơ sở dân phòng từng bước đã đi vào nề nếp, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

DIỆN BIÊN:

HIỆU QUẢ TỪ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN PCCC

TRẦN XUÂN MINH

Trưởng Phòng PC66 – Công an tỉnh Điện Biên

Điện Biên là một tỉnh miền núi biên giới phía Tây Bắc của Tổ quốc, nhờ tiềm năng, lợi thế và nguồn lực đầu tư tiếp tục được khai thác, phát huy có hiệu quả, hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội được tăng cường, bộ mặt đô thị, nhiều vùng dân cư nông thôn thay đổi căn bản. Các mặt văn hoá, xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, an sinh xã hội đảm bảo, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Tuy nhiên, với đặc thù là một tỉnh miền núi, địa hình hiểm trở, giao thông đi lại khó khăn phức tạp, mật độ dân cư thấp, nhiều phong tục tập quán lạc hậu, thêm vào đó tình hình di cư, đốt nương làm rẫy, chặt phá rừng diễn biến phức tạp nên tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ cao. Bên cạnh đó, lực lượng PCCC chuyên nghiệp cũng như lực lượng cơ sở, dân phòng còn thiếu cả về số lượng và hạn chế về mặt chất lượng. Việc đầu tư kinh phí, vật tư phương tiện PCCC ở các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị nhất là khu vực vùng sâu, vùng xa, nguồn nước phục vụ cho công tác chữa cháy nhất là vào mùa hanh khô hạn chế nên chất lượng, cũng như việc đảm bảo PCCC còn nhiều hạn chế. Hiểu rõ những khó khăn đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên đã xác định công tác tuyên



truyền là chủ đạo trong việc ngăn chặn cháy lớn xảy ra, tạo thế trận toàn dân, bằng cách nâng cao nhận thức về công tác PCCC cho mỗi người dân. Họ sẽ chính là những tuyên truyền viên tích cực trên mặt trận chống giặc lửa.

Bằng chính suy nghĩ đó, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham mưu với UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, ban, ngành đoàn thể như: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tỉnh Đoàn Thanh niên, Báo Điện Biên Phủ, Đài Phát thanh - Truyền

hình tỉnh... đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến Luật PCCC và những kiến thức cơ bản về công tác PCCC đến các cơ quan, tổ chức và hộ gia đình bằng nhiều hình thức phong phú. Đơn vị cũng tổ chức nhiều buổi tuyên truyền, vận động nhân dân các dân tộc, cán bộ công chức, cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang, thực hiện nghiêm túc Luật PCCC, các văn bản pháp quy của Nhà nước, của UBND tỉnh về PCCC. Tăng cường các biện pháp, công tác PCCC, trách nhiệm của các cấp, các ngành, người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong công tác PCCC.

Trong năm 2013, đơn vị tổ chức mở 12 lớp tập huấn nghiệp vụ PCCC&CNCH cho tổng số 494 người thường xuyên làm việc trong môi trường nguy hiểm cháy, nổ, các đồng chí bảo vệ các cơ quan, doanh nghiệp, đảm bảo đúng quy định của Nhà nước trong công tác PCCC. Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng xây dựng 17 phòng sự, 4 tin bài tuyên truyền về công tác PCCC trước, sau Tết Nguyên đán và hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia An toàn về sinh lao động - Phòng chống cháy, nổ lần thứ 15 năm 2013. Tổ chức tuyên truyền treo 590 băng rôn khẩu hiệu hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia An toàn về sinh lao động - Phòng chống cháy, nổ lần thứ 15 năm 2013. Tổ chức tuyên truyền lưu động trước, trong và sau Tết Nguyên đán; ngày Toàn dân PCCC trên 40 lượt tại địa bàn Thành phố Điện Biên và huyện Điện Biên. Tổ chức ký cam kết cho các hộ kinh doanh tại các chợ, các cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ, khu dân cư tập trung, các phường, xã, bản trên địa bàn toàn tỉnh hơn 70.000 hộ về đảm bảo an toàn PCCC, trật tự an toàn xã hội trong dịp Tết Nguyên đán; củng cố 10 Ban Chỉ

là 82 vụ (chiếm 59,5%) làm chết 3 người, bị thương 5 người và thiệt hại nhiều tỷ đồng. Nhằm tăng cường hơn nữa công tác PCCC, ngăn chặn cháy lớn, xác định đối tượng tuyên truyền là người dân trong gia đình và công sở, đơn vị đã chủ động tham mưu cho Ban Giám đốc Công an tỉnh ban hành Công văn số 1955/CAT – PC66 ngày 12/10/2013 của Công an tỉnh Điện Biên về việc phối hợp với Tạp chí PC&CC, tổ chức các hoạt động tuyên truyền vận động quần chúng, nâng cao hiểu biết về PCCC, bồi dưỡng kỹ năng sống tại địa bàn tỉnh Điện Biên. Với nội dung chính trong chương trình tập trung vào vấn đề “An toàn PCCC trong công sở và trong gia đình”. Đây là một trong những nội dung vô cùng quan trọng và thiết thực đối với cuộc sống. Nội dung tuyên truyền công tác PCCC tập trung vào các vấn đề chính như: Luật PCCC; Công tác phòng cháy; Kỹ năng thoát hiểm; Biện pháp chữa cháy. Với các phần nội dung trên đã trang bị cho người nghe những kiến thức tổng thể và cơ bản nhất trong công tác PCCC trong công sở và trong gia đình, cách sử dụng phương tiện thiết bị kỹ thuật tham gia

triển khai, chương trình tuyên truyền PCCC với nội dung “An toàn PCCC tại công sở và gia đình” là chương trình tuyên truyền được cán bộ, công chức và người dân đánh giá là chương trình ý nghĩa, thiết thực và hiệu quả trong công tác tuyên truyền PCCC. Với ý nghĩa, tầm quan trọng cũng như nhận thức của người dân hoàn toàn được nâng cao sau mỗi buổi tuyên truyền thì kiến nghị chủ yếu của người dân là: Cơ quan chuyên môn thường xuyên tổ chức những chương trình tuyên truyền PCCC định kỳ hàng năm.

Cùng với các mặt công tác khác, công tác tuyên truyền đã phần đáp ứng được nhu cầu của người dân, đem lại hiệu quả thiết thực trong việc phòng ngừa, ngăn chặn cháy lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Trong thời gian tới, để tiếp tục triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền PCCC, chủ động trong đấu tranh ngăn chặn cháy lớn, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Điện Biên cần thực hiện tốt những mặt công tác sau:

Một là: Tiếp tục tham mưu Ban Giám đốc Công an tỉnh đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác phối hợp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn cháy lớn trên địa bàn tỉnh.

Hai là: Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật PCCC, đặc biệt là các nội dung phối hợp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn cháy lớn trên địa bàn tỉnh, tập trung tại các cơ sở trọng điểm, tuyến địa bàn và lĩnh vực phức tạp về PCCC.

Ba là: Tiếp tục đẩy mạnh các chương trình phối hợp, tuyên truyền PCCC&CNCH như trong thời gian qua. Nâng cao nhận thức và ý thức của người dân sau mỗi buổi tuyên truyền.

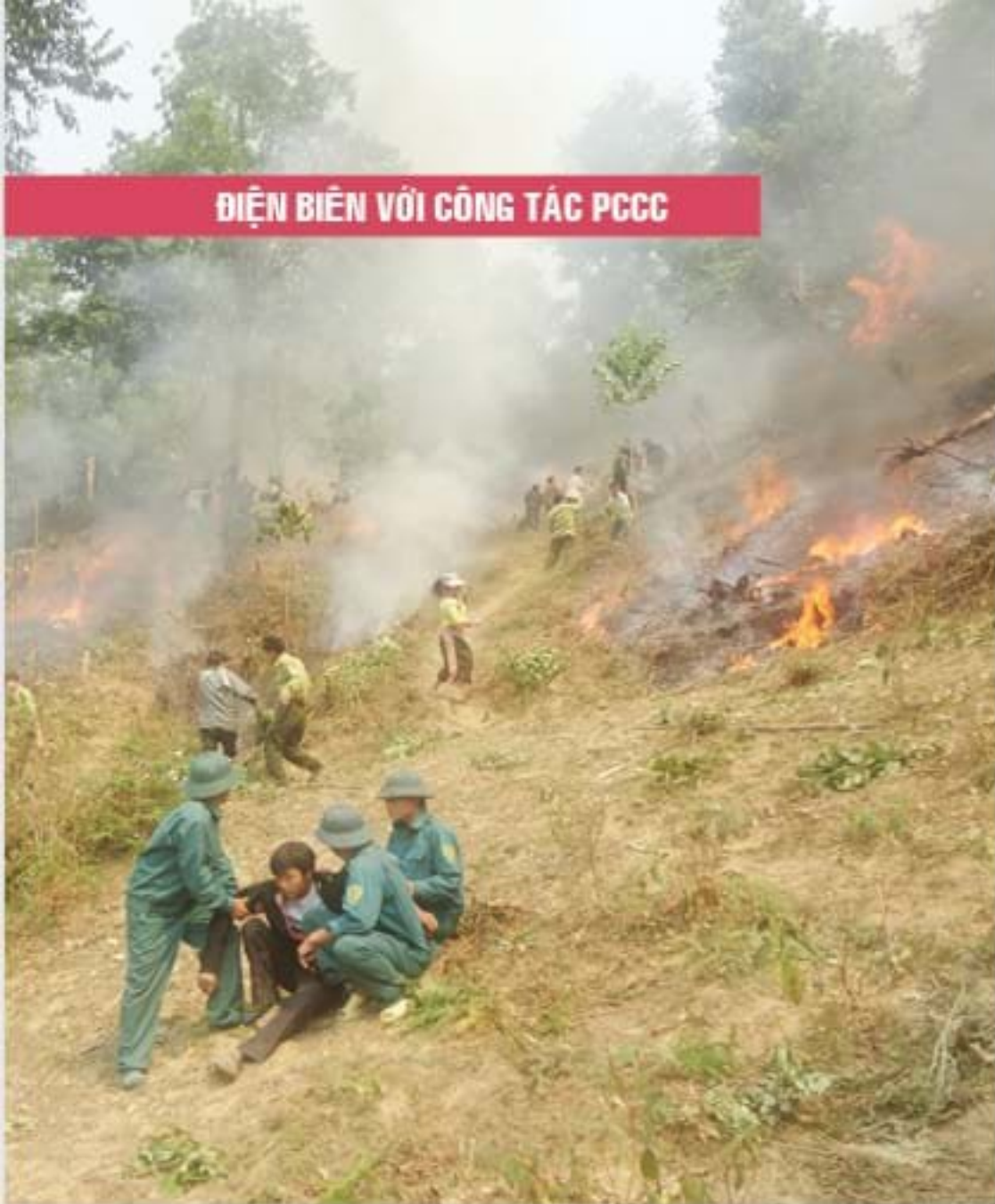
Bốn là: Hàng năm đẩy mạnh công tác nhân rộng các điển hình tiên tiến, kịp thời khen thưởng động viên các tập thể cá nhân có thành tích trong phong trào Toàn dân thực hiện PCCC. Xử lý nghiêm đối với các tổ chức cá nhân vi phạm các quy định về an toàn PCCC, để xảy ra cháy, nổ xảy ra để nâng cao công tác phòng ngừa chủ động ngay tại cơ sở, hạn chế được các nguy cơ, nguyên nhân dẫn đến cháy, nổ. ■



đạo PCCC tại 10 xã, phường. Cùng với đó, tổ chức biên soạn, phát hành 44.700 bản khuyến cáo chuyên đề về công tác PCCC và thoát nạn trong đám cháy đến các chợ, trung tâm thương mại, các cơ quan, đơn vị và hộ gia đình ở các xã, bản vùng cao, vùng xa nơi thường hay xảy ra cháy, nổ vào các mùa hanh khô.

Nắm bắt được tình hình thực tế trong 10 năm qua, cháy, nổ chủ yếu cháy ở nhà dân và công sở do bất cẩn sử dụng điện là 19 vụ (chiếm 13,9%), sơ suất trong sử dụng lửa

chữa cháy cũng như cách thoát hiểm khi một đám cháy xảy ra. Với tinh thần trách nhiệm cao, trong khoảng thời gian 5 tháng từ ngày 12/7/2013 đến 8/4/2014, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Điện Biên cùng Tạp chí PC&CC Trường Đại học PCCC, Bộ Công an đã hoàn thành phổ biến kiến thức cho toàn bộ 10 thành phố, huyện, thị trên toàn địa bàn tỉnh Điện Biên, tổng số có 607 cơ quan đơn vị tham gia tuyên truyền và hơn 20.000 lượt người trực tiếp tham gia nghe tuyên truyền. Sau quá trình



KIỂM LÂM TỈNH ĐIỆN BIÊN: NỖ LỰC TRONG CÔNG TÁC PCCC RỪNG

TRANG HUYỀN - HỮU ÍCH

Với địa hình phức tạp bị chia cắt bởi nhiều dãy núi cao, xa dân cư, cộng thêm số lượng đồng bào dân tộc sống ven rừng và trong rừng khá lớn vẫn giữ phong tục tập quán đốt nương, phá rừng làm rẫy, di canh di cư, cùng với tình trạng chung là trình độ dân trí còn thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, đời sống của người dân chủ yếu dựa vào sản phẩm từ rừng, dẫn tới công tác bảo vệ và phát triển rừng còn gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, công tác PCCC rừng luôn được xác định là nhiệm vụ trọng yếu và được ưu tiên hàng đầu của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Điện Biên.

Điện Biên là một tỉnh có tổng diện tích tự nhiên lên tới hơn 956.290ha. Trong đó, diện tích đất lâm nghiệp có rừng hơn 384.691ha, với độ che phủ đạt 40,2% và diện tích đất không có rừng quy hoạch cho lâm nghiệp lớn hơn 366.966ha, chiếm khoảng 38,3% diện tích đất tự nhiên (trong đó diện tích nương rẫy là 76.186 ha). Địa bàn hoạt động rộng, cộng với địa hình phức tạp, trong khi điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác Quản lý bảo vệ rừng – Phòng cháy chữa cháy rừng (QLBVR-PCCCR) còn thiếu thốn. Tình trạng dân di cư tự do, cùng tập quán phá rừng lấy đất sản xuất của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn các huyện, nhu cầu khai thác gỗ lâm nhà tại chỗ theo phong tục của người dân ngày một tăng lên, làm ảnh hưởng không nhỏ tới công tác QLBVR.

Chi cục Kiểm lâm tỉnh Điện Biên hiện nay có 217 công chức thuộc biên chế quản lý hành chính với 3 Phòng nghiệp vụ; 1 Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR; 10 Hạt Kiểm lâm các huyện, thị xã, thành phố. Để đảm bảo công tác QLBVR-PCCCR, Chi cục đã thành lập 1.350 Tổ, Đội PCCC rừng với trên 15.000 thành viên tham gia. Mỗi Tổ, Đội PCCC rừng gồm 8 - 12 người, có nhiệm vụ trực tiếp chỉ đạo Hạt Kiểm lâm các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục pháp luật đến từng thôn (bản), nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ và phát triển rừng; cùng PCCC rừng và phát triển rừng tại cơ sở. Chi cục Kiểm lâm tỉnh Điện Biên đã tổ chức học tập và tuyên truyền cho hơn 40.000 lượt quần chúng nhân dân tham gia học tập và ký cam kết bảo vệ rừng trong địa bàn toàn tỉnh.

Ban lãnh đạo Chi cục thường xuyên quan tâm, đôn đốc việc củng cố cơ sở vật chất cho trụ sở và phương tiện, chú trọng nâng cao trình độ công tác, nghiệp vụ của cán bộ nhân viên Kiểm lâm trên toàn địa bàn tỉnh, nhằm đem lại hiệu quả cao nhất cho công

tác QLBVR&PCCCR. Đồng thời, Chi cục cũng chủ động tham mưu giúp Chủ tịch UBND các cấp kiện toàn và phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự các địa phương thực hiện phương án, kế hoạch PCCC rừng theo phương châm 4 tại chỗ phù hợp ở từng khu vực. Để chủ động trong công tác QLBVR&PCCCR, Chi cục Kiểm lâm tỉnh đã ký kết, phối hợp với lực lượng Công an, Quân đội (Dân quân tự vệ) ở từng địa phương nhằm nâng cao năng lực bảo vệ rừng, tăng cường các biện pháp quản lý bảo vệ rừng và PCCC rừng mùa hanh khô. Chi cục Kiểm lâm tỉnh đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm Thành phố tăng cường kiểm tra, giám sát, trực cháy tại các xã, phường trên địa bàn. Đặc biệt lưu ý tới các khu vực rừng đặc dụng, rừng trồng, rừng đầu nguồn, rừng khoanh nuôi xen kẽ khu dân cư. Đồng thời, tăng cường lực lượng kiểm tra, canh gác bảo vệ ở các khu vực xác định là điểm “nóng” về hành vi xâm hại rừng để phát hiện và có biện pháp ngăn chặn hữu hiệu. UBND các huyện, thị xã, Thành phố trong toàn tỉnh, các Hạt Kiểm lâm xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn, chuyên môn nghiệp vụ về PCCCR cho các lực lượng xung kích tại cơ sở.

Trong 2 tháng đầu năm 2014, tại Thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên Đông đã xảy ra 11 vụ cháy rừng và đất lâm nghiệp. Riêng khu vực Thành phố là 10 vụ, chủ yếu do người dân phát vườn đốt lan vào rừng thông lâm cháy cỏ gianh, lau lách. Rất may, các vụ cháy không gây thiệt hại đến diện tích rừng.

Để khắc phục những khó khăn và tồn tại, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Điện Biên đã không ngừng nỗ lực trong công tác PCCC cũng như công tác tuyên truyền bảo vệ rừng. Hàng năm, Chi cục tổ chức cho công chức Kiểm lâm địa bàn được tham gia tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực công tác. Bên cạnh đó, Chi cục chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về rừng trong nhân dân, nhằm nâng cao nhận

(Xem tiếp trang 42)

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY THEO TÌNH HUỐNG NGHIỆP VỤ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

TS. NGUYỄN MẠNH HÀ

Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC



Một trong những yếu tố quan trọng quyết định đến chất lượng đào tạo của một nhà trường nói chung, trường đại học nói riêng đó là phương pháp giảng dạy. Từ trước đến nay, chúng ta đã bàn rất nhiều về đổi mới phương pháp giảng dạy, song vẫn chưa đi đến hồi kết. Theo chúng tôi, đổi mới phương pháp giảng dạy không có nghĩa là xóa bỏ hoàn toàn các phương pháp giảng dạy truyền thống để thay vào đó bằng các phương pháp giảng dạy mới mà đổi mới phương pháp giảng dạy có nghĩa là chúng ta phải biết kết hợp, sử dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy sao cho đạt hiệu quả cao nhất trong quá trình giảng dạy, trên cơ sở nắm vững và am hiểu sâu về chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên. Một trong những phương pháp giảng dạy tích cực, hiện đang được nhiều trường đại học áp dụng đó là giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ. Ở Trường Đại học PCCC, việc giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ đã được Đảng ủy, Ban Giám hiệu quan tâm, chú trọng và chỉ đạo các Khoa, Bộ môn nghiên cứu thực hiện từ nhiều năm nay, góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Qua thực tế giảng dạy của giáo viên và đặc biệt qua những lần hội giảng và nghiên cứu, đánh giá, chúng tôi

có một số nhận xét như sau:

Giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ đã giúp nâng cao tính thực tiễn của môn học, giúp gắn liền lý luận với thực tiễn. Thông qua các tình huống nghiệp vụ, học viên có cách nhìn nhận vấn đề rõ ràng hơn, tổng quát hơn, nắm vững, hiểu vấn đề sâu hơn và biết vận dụng linh hoạt lý luận vào thực tế công tác, chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ đã giúp nâng cao tính chủ động, sáng tạo và sự hứng khởi làm việc của cả giáo viên và học viên. Giáo viên muốn đạt hiệu quả giảng dạy cao buộc phải nghiên cứu, tìm tòi, suy nghĩ, lựa chọn các tình huống thực tế điển hình về PCCC&CNCH để đưa vào bài giảng. Học viên buộc phải chủ động suy nghĩ, tìm kiếm tài liệu, phân tích, thảo luận, tranh luận và đưa ra phương hướng, giải pháp để giải quyết tình huống mà giáo viên đưa ra. Quá trình học tập theo phương pháp này luôn tạo được sự giao tiếp hứng khởi giữa học viên với học viên, học viên với giáo viên và làm nảy sinh nhiều vấn đề thực tế mới về PCCC&CNCH cần giải quyết.

Giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ đã giúp hình thành, nâng

cao nhiều kỹ năng cần thiết của học viên, đó là các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy logic, kỹ năng phân tích, giải quyết vấn đề, kỹ năng thuyết trình, bảo vệ quan điểm, phản biện ý kiến trước tập thể. Ngoài ra, học viên còn học được cách lắng nghe, tôn trọng ý kiến của người khác cho dù ý kiến đó trái ngược với quan điểm của mình. Đây là những phẩm chất rất cần thiết của một người cán bộ nòng cốt, của một chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH nòng cốt.

Giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ đã giúp giáo viên tiếp thu được nhiều kinh nghiệm quý báu, có những cách nhìn mới, hướng giải quyết vấn đề mới từ các ý kiến phát biểu, tranh luận của học viên, trên cơ sở đó hoàn thiện tình huống nghiệp vụ và nâng cao kỹ năng giảng dạy. Bên cạnh đó, giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ còn giúp giáo viên, học viên có kiến thức tổng hợp, có sự sâu chuỗi, logic kiến thức của nhiều môn học trong một chuyên ngành hoặc nhiều môn học thuộc các chuyên ngành khác nhau.

Bên cạnh những mặt tích cực trên, việc giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ ở Trường Đại học PCCC còn có những điểm hạn chế nhất định. Nhiều giáo viên chưa mạnh dạn, chưa tích cực trong việc nghiên cứu, áp dụng phương pháp giảng dạy này. Một số giáo viên đã triển khai áp dụng nhưng chất lượng, hiệu quả giảng dạy chưa cao, chưa thực sự thu hút, lôi cuốn học viên tham gia. Việc nghiên cứu, lựa chọn tình huống về trong một số bài giảng chưa thực sự hợp lý. Vấn đề tranh luận để đưa ra các phương hướng giải quyết, tạo không khí hứng khởi trong học viên còn hạn chế. Một số tình huống đưa ra và phương hướng giải quyết còn đơn giản, có khi còn theo khuôn mẫu sẵn và được chuẩn bị trước tất cả những nội dung vì vậy ít có sự tranh luận. Các Khoa, Bộ môn chưa triển khai tổng kết, rút kinh nghiệm về việc sử dụng phương pháp giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ ở đơn vị mình. Đồng thời, giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ đòi hỏi rất nhiều yếu tố như: Giáo viên phải có chuyên môn sâu, có tố chất của nhà khoa học; nhiều thời gian nghiên cứu, chuẩn bị; phải có sự hỗ trợ của các giáo viên khác và của các đơn vị cơ sở thực tiễn chiến đấu trong việc cung cấp tài liệu, tình huống nghiệp vụ; phải sắp xếp lịch giảng với thời gian giảng dạy phù hợp; phải có trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật hỗ trợ, nếu khả năng tổ chức lớp học kém, dẫn dắt vấn đề không hợp lý, nhận xét, phản biện yếu thì hiệu quả buổi học không cao, thậm chí không hiệu quả; chỉ sử dụng giảng dạy trong một số môn học có nội dung phù hợp, cần thiết và có thể, nếu sử dụng quá nhiều có thể gượng ép, phản tác dụng vì bên cạnh tình huống thực tế còn cả một vấn đề lý luận rất rộng lớn và nếu chỉ có tình huống nghiệp vụ thì học viên chỉ chú trọng giải quyết các tình huống cụ thể và cho rằng thực tiễn luôn diễn ra như tình huống...

Để nâng cao chất lượng giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ ở Trường Đại học PCCC trong thời gian tới, theo chúng tôi cần chú trọng những vấn đề sau:

Một là: Đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên các Khoa chuyên ngành cần phải tích cực, mạnh dạn nghiên cứu, áp dụng phương pháp giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ trong một số môn học. Đồng thời phải luôn luôn quán triệt một trong những quan điểm trong giáo dục, đào tạo là phải học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn và làm việc gì thì dạy chuyên sâu về việc đó. Kết hợp linh hoạt, nhuần nhuyễn giữa giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ với các phương pháp giảng dạy tích cực khác.

Hai là: Giáo viên phải có kiến thức chuyên sâu, tích cực nghiên cứu tài liệu, sưu tầm các tình huống thực tế về PCCC&CNCH để lựa chọn, xây dựng thành các tình huống nghiệp vụ điển hình, có giá trị thực tế cao sử dụng trong giảng dạy. Để các tình huống có giá trị, hấp dẫn, giáo viên cần tham khảo ý kiến của các chuyên gia đầu ngành trong từng lĩnh vực và các cán bộ thực tiễn có chuyên môn giỏi.

Ba là: Sau mỗi bài giảng có sử dụng tình huống nghiệp vụ, các Khoa, Bộ môn cần nghiên cứu, đánh giá, tham gia góp ý kiến về phương pháp giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ ở Khoa, Bộ môn mình để các giáo viên rút kinh nghiệm, hoàn thiện việc sử dụng phương pháp giảng dạy này ở từng đơn vị. Nhà trường cần tổ chức tổng kết, tọa đàm, trao đổi về giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ, mời các cán bộ có chuyên môn giỏi đã qua thực tế giảng dạy và thực tiễn chiến đấu công tác nghiệp vụ PCCC&CNCH ở các địa phương tham dự, góp ý kiến.

Bốn là: Về lâu dài, các Khoa, Bộ môn cần nghiên cứu, xây dựng ngân hàng tình huống nghiệp vụ điển hình, trong đó có những tình huống giảng dạy cho một số nội dung của bài học, có những tình huống giảng dạy cho một bài học và có những tình huống giảng dạy cho cả một môn học. Đây là điều rất khó, nhưng nếu thực hiện được, chất lượng, hiệu quả giảng dạy sẽ được nâng lên rõ rệt.



Năm là: Các đơn vị chức năng cần quan tâm, tạo điều kiện đối với những giáo viên mạnh dạn, tích cực sử dụng phương pháp giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ như: Sắp xếp thời khóa biểu hợp lý; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí; hỗ trợ, giúp đỡ giáo viên về nhân lực; biểu dương, khen thưởng kịp thời; nhân điển hình tiên tiến trong hoạt động này. ■

TÁC ĐỘNG VĂN HOÁ CỦA NGƯỜI GIẢNG VIÊN ĐẾN KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC VIÊN LÀO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

NGUYỄN THỊ HẢI VÂN - NGUYỄN THỊ THANH NHÀN

Bộ môn 1, Trường Đại học PCCC

Giáo dục, đào tạo là việc thực hiện các phương pháp độc đáo của dạy và học, biểu hiện ở việc tiếp thu, truyền tải và tạo ra kiến thức văn hóa ở người học. Quá trình dạy - học trong các trường đại học nói chung và Đại học PCCC nói riêng trong thời kỳ hội nhập quốc tế đang chịu ảnh hưởng mạnh mẽ và trực tiếp bởi văn hóa giáo dục nhà trường, văn hóa chủ thể người giảng viên (GV) và học viên (HV). Do vậy, việc nghiên cứu tác động văn hóa của người GV đến kết quả học tập của HV nói chung và HV Lào nói riêng tại Trường Đại học PCCC là cần thiết.

Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (PCCC) - Bộ Công an là ngôi trường duy nhất cả nước đào tạo cán bộ, chiến sỹ làm nhiệm vụ đảm bảo an toàn PCCC trên toàn lãnh thổ Việt Nam. Ngoài ra, nhà trường còn hợp tác quốc tế với nhiều nước trên thế giới về lĩnh vực đào tạo và chuyển giao công nghệ. Trong đó có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm cho cán bộ nòng cốt về an toàn PCCC, cứu nạn, cứu hộ cho nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân (CHDCND) Lào. Do vậy, việc đánh giá kết quả giáo dục cho HV nói chung và HV Lào nói riêng là một mắt khâu quan trọng trong tiến trình đào tạo những sản phẩm nhân lực của Trường Đại học PCCC.

Việc đào tạo HV Lào ở Trường Đại học PCCC trên cơ sở thực hiện Nghị định thư về hợp tác song phương giữa Bộ Công an Việt Nam với Bộ An ninh nước CHDCND Lào. Từ năm 1989 - 2008, Trường Đại học PCCC đã đào tạo cho nước bạn Lào 42 học viên hệ Cao đẳng và hệ Đại học PCCC. Từ năm 2009 đến nay, nhà trường đã bồi dưỡng tại chỗ cho nước bạn Lào trên 300 HV, đào tạo bậc Đại học hiện nay có 37 học viên. Hầu hết, số HV Lào đang học tại Trường Đại học PCCC là lính nghĩa vụ, trực tiếp tham gia tại các đơn vị chữa cháy đang làm việc tại Bộ An ninh Lào. Họ mới

được đào tạo qua các bậc học phổ thông và các lớp học ngắn hạn về nghề nghiệp mà chưa được đào tạo bài bản ở các bậc học cao hơn về PCCC. Đối với quy mô nhà trường 3.000 HV, những HV Lào là những người ngoại quốc mang những đặc trưng văn hóa khác biệt bên cạnh một số những đặc điểm chung của văn hóa Châu Á.

Trong những năm qua, số học viên Lào đang học tập tại Trường Đại học PCCC luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ cả về vật chất và tinh thần của Nhà nước, Bộ, Ngành liên quan của Việt Nam nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng. Kết quả từ 2009 đến nay cho thấy: Đối với các môn khoa học tự nhiên: 100% HV đạt yêu cầu, không phải thi lại, 75% học viên đạt trung bình - khá, 25% đạt trung bình, không có HV khá, giỏi. Đối với các môn tiếng Việt: học viên đạt yêu cầu chiếm tỷ lệ 100%, có 5 học viên xuất sắc chiếm tỷ lệ 25,5%, 10 học viên đạt khá chiếm tỷ lệ 62,5%, 4 học viên trung bình chiếm tỷ lệ 12%. Số liệu thống kê cho thấy, kết quả học tập của học viên Lào không cao, thậm chí chỉ ở mức trung bình hoặc kém hơn.

Nguyên nhân của thực trạng trên có liên quan đến các yếu tố văn hóa. Việt Nam và Lào tuy là hai nước láng giềng có sự tương đồng văn hóa nhưng bên cạnh đó nó cũng chứa đựng nhiều yếu tố khác biệt về văn hóa - tâm lý dân tộc, tộc người, ngôn ngữ, phong tục, tập quán, trình độ lĩnh hội, tiếp thu, vận dụng kiến thức và cung cách ứng xử... HV Lào không có chung hoàn cảnh văn hóa xã hội và chung hiểu biết, không được thực hành và sử dụng chính văn hóa và ngôn ngữ của dân tộc mình như các HV Việt. Điều đó dẫn đến việc đánh giá kết quả học tập cho HV Lào phần lớn chỉ dựa vào trình độ giáo dục, việc lĩnh hội tri thức của họ thông qua các bài kiểm tra định kỳ. Việc đánh giá kết quả học tập của học viên Lào theo hình thức như vậy sẽ có những

khó khăn và thiếu công bằng.

Người đánh giá kết quả học tập của học viên tại các trường học có thể là rất nhiều người trong tổ chức trường học, nhưng kết quả được quan tâm nhất là kết quả đánh giá của các GV giảng dạy, GV chủ nhiệm, người quản lý lãnh đạo nhà trường... Trong đó, những đánh giá của GV trực tiếp giảng dạy trong quá trình dạy học giữ vai trò quyết định kết quả học tập của HV.

Thực tế cho thấy, một số yếu tố văn hóa của bản thân người GV có thể sẽ tạo ra những sự đánh giá chưa thực sự khách quan như tín ngưỡng, giá trị đạo đức và nghĩa vụ cá nhân thực hiện đánh giá có thể tạo ra sự khác nhau nhất định trong kết quả, cách hiểu và sử dụng cơ sở dữ liệu để đánh giá. Một trong những vấn đề chính về sự tương tác giữa người đánh giá và HV được đánh giá chính là thái độ của người đánh giá đối với nền văn hóa giáo dục khác biệt, (hoặc thiếu số, nước ngoài). Điều tra cơ bản cho thấy, hầu hết các GV đều quan niệm, HV Lào có trình độ và nhận thức chậm hơn những HV bản địa. Tư quan niệm như vậy đã dẫn đến những hành vi thiếu tin tưởng vào khả năng nhận thức của HV nước ngoài, ít giao nhiệm vụ và khuyến khích họ hoàn thành nhiệm vụ. Đánh giá các bài thi, kiểm tra hoặc kết quả của quá trình học tập, rèn luyện luôn sơ sài, cho qua.

Mặt khác, sự khác nhau về giới tính và tuổi tác của người đánh giá cũng ảnh hưởng đến kết quả học tập. Giữa GV và những HV Lào thường gặp những trở ngại tâm lý trong giao tiếp: nỗi lo lắng về việc không đồng hòa văn hóa đích, sợ không làm hài lòng những người đại diện cho văn hóa cần học... Điều này khác hẳn với các GV nữ khi có sự chủ động chia sẻ và cảm thông, những yếu tố của sự mềm mại, nữ tính giúp cho mối quan hệ với HV Lào ít gặp những trở ngại và đem lại những lợi ích nhất định

khi đánh giá.

Một yếu tố ảnh hưởng đến việc đánh giá kết quả học tập của HV Lào biểu hiện ở người đánh giá đó là thuyết luận cho dân tộc mình là đúng cũng như việc hiểu chưa sâu, chưa đúng được văn hóa gốc, giá trị đạo đức, cách suy nghĩ, ngôn ngữ sử dụng

vận dụng phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá. Kết quả là, sự đánh giá kết quả học tập đối với HV Lào là một dạng ảnh hưởng lẫn nhau về mặt xã hội giữa cả nhân người dạy và người học. Những giá trị và quan điểm của từng cá nhân ảnh hưởng đến những quan niệm và hành vi

vi ứng xử, văn hóa của những HV Lào. Như vậy, dù một số HV Lào có thể hiện những năng lực học tập độc đáo hay những hành vi có năng khiếu trong ứng xử, nhưng cuối cùng, kết quả vẫn căn cứ vào công cụ đánh giá theo tiêu chuẩn đã được chuẩn hóa ở những bài thi, kiểm tra các học phần, môn học từ người GV.

Để nâng cao chất lượng dạy và học tại Trường Đại học PCCC nói chung và việc dạy - học đối với học viên Lào nói riêng; để có những đánh giá khách quan, chính xác đối với kết quả học tập của HV Lào, cần thực hiện một số biện pháp sau:

Thứ nhất, người GV - phải giỏi trong lĩnh vực chuyên môn và có hiểu biết rộng về văn hóa có tính liên môn giảng dạy. Nhà trường nên yêu cầu người GV thực hiện các nghiên cứu dân tộc học và tham gia quan sát các nhóm văn hóa khác trong môi trường dạy học. Điều đó sẽ giúp người GV có quan niệm và hành vi đúng đắn trong đánh giá kết quả giáo dục HV có sự khác nhau về văn hoá như HV Lào.

Thứ hai, trong quá trình dạy học, người GV cần có sự hợp tác chặt chẽ với GV chủ nhiệm, với người trợ giảng, với HV Lào, thậm chí cả những GV giảng dạy các môn học khác để có thể hiểu những nhu cầu và sự khác nhau về văn hoá của HV nước ngoài. Điều đó giúp người GV có kinh nghiệm hơn trong việc đánh giá kết quả giáo dục đối với HV nước ngoài một cách chính xác, ít chủ quan.

Thứ ba, nhà trường có thể tạo ra sự thay đổi trong hệ thống như giảm tỷ lệ HV/GV đối với các lớp học có HV nước ngoài.

Thứ tư, đối với Trường Đại học PCCC, cần cho tất cả HV Lào học tập trong các lớp nhỏ hơn và tập trung với nhau sẽ mang lại lợi ích nhất định cho việc đánh giá khách quan và đồng đều giữa họ. ■



Học viên Lào tham gia hoạt động văn hóa - văn nghệ của nhà trường. Ảnh: P.V

của nước bạn cũng gây ra những kết quả chưa tích cực. Thực tiễn ở Trường Đại học PCCC cho thấy, phương pháp tiếp cận duy nhất được sử dụng hiện nay để người đánh giá sử dụng là thông qua các bài kiểm tra, thi kết thúc học phần ở trên lớp. Do vậy, các đề bài kiểm tra và thi thường mang những chuẩn mực và liên hệ thực tế với kiến thức bản địa nên đôi khi tạo ra những khó khăn trong quá trình làm bài của HV Lào. Các GV chỉ thường quan tâm đến thái độ và giá trị, các chuẩn mực và định kiến văn hóa của chính họ và họ gắn tất cả những điều đó vào việc truyền tải kiến thức,

của chính họ.

Bên cạnh đó, văn hoá sử dụng công cụ đánh giá và ứng xử của người GV đối với người học cũng có ảnh hưởng lớn đến kết quả học tập. Các nội dung, phương pháp và quy tắc được thiết lập thông qua việc ra đề kiểm tra, đề thi và đáp án đánh giá thuộc về HV người bản địa, hay, chưa có một công cụ đánh giá chuẩn xác nào chứng minh HV Lào đã tiếp thu và học tập được bao nhiêu phần trăm kiến thức trong môi trường văn hóa khác xa với họ. Càng không có công cụ phù hợp để đánh giá khả năng học tập tiềm ẩn, đặc điểm tính cách, hành

KIỂM LÂM TỈNH ĐIỆN BIÊN... (Tiếp theo trang 38)

thức của người dân và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp. Đồng thời, cần có sự phối hợp chặt chẽ của lãnh đạo đơn vị Hạt Kiểm lâm và chính quyền cấp xã trong việc chỉ đạo và kiểm tra công tác QLBV, PCCCR. Các đơn vị Kiểm lâm cũng cần đẩy mạnh công tác phối hợp với lực lượng Công an, Quân đội, Bộ đội Biên phòng khi phát hiện những vụ việc xảy ra để có biện

pháp ngăn chặn kịp thời.

Vốn được xem là "lá phổi" của trái đất, rừng có vai trò rất quan trọng trong việc duy trì cân bằng sinh thái và sự đa dạng sinh học trên hành tinh của chúng ta. Bởi vậy, bảo vệ rừng và nguồn tài nguyên rừng luôn là một yêu cầu, một nhiệm vụ không thể trì hoãn đối với tất cả các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Việc

BVQLR&PCCCR cũng như những thảm thực vật trên địa bàn cả nước nói chung và địa bàn rộng lớn như tỉnh Điện Biên nói riêng là một thách thức vô cùng to lớn, là nhiệm vụ chung đối với toàn thể xã hội và cũng là nhiệm vụ mỗi ngày của các đồng chí trong Chi cục Kiểm lâm tỉnh Điện Biên, để cùng chung tay giữ màu xanh của những cánh rừng. ■

PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO CHO LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH LÀ YÊU CẦU CẤP BÁCH TRONG QUÁ TRÌNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ CỦA NƯỚC TA

ThS. NGUYỄN NGỌC QUỲNH

Bộ môn 1, Trường Đại học PCCC

Trước yêu cầu phát triển đất nước, trong điều kiện hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng thì việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đã và đang là vấn đề hết sức quan trọng. Mặt khác, quá trình này cũng đòi hỏi cần nhanh chóng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để góp phần đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Như Đảng ta khẳng định: “*Phát triển nhanh và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một đột phá chiến lược, là yếu tố quyết định đẩy mạnh phát triển của đất nước*”. Nguồn nhân lực Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) là một bộ phận quan trọng của nguồn nhân lực quốc gia, nguồn nhân lực CAND nên trước yêu cầu của hội nhập quốc tế, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là cấp thiết, vai trò đặc biệt quan trọng.

Hiện nay, vấn đề nguồn nhân lực (nguồn lực con người) chất lượng cao và nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn có nhiều quan điểm khác nhau, nhưng về cơ bản, vấn đề đó được thống nhất như sau: Nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH là một bộ phận ưu tú nhất của nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH; có bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng; có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ học vấn cao; tiếp cận thường xuyên và nhanh chóng làm chủ được khoa học công nghệ PCCC&CNCH mới; thường xuyên tiếp nhận chuyển giao công nghệ về PCCC&CNCH và vận dụng hiệu quả vào thực tiễn; có năng lực sáng tạo cao, nghiên cứu khoa học tốt; có phẩm chất đạo đức, sức khỏe tốt... tạo nên năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, chiến sỹ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH góp phần quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ vững trật tự an toàn xã hội.

Trước yêu cầu của quá trình phát triển của đất nước, từ năm 1999 đến 2006, công tác giáo dục và đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, huấn

luyện nghiệp vụ cho nguồn nhân lực nói chung, nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng đã được Đảng và Nhà nước quan tâm. Đặc biệt theo Quyết định số 203/1999/QĐ-TTg ngày 14/10/1999 của Thủ tướng Chính phủ, Trường Đại học PCCC được thành lập và trực thuộc Bộ Công an trên cơ sở Trường Cao đẳng PCCC. Dấu ấn này đã đánh dấu bước phát triển mạnh mẽ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói chung và nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH nói riêng. Cùng thời gian này, nước ta có 64 Phòng Cảnh sát PCCC ở các tỉnh và Thành phố trực thuộc Trung ương và biên chế toàn lực lượng hiện có khoảng 7.446 người. Trong đó số lượng cán bộ, chiến sỹ trực tiếp làm công tác chữa cháy có khoảng 4.757 người, công dân phục vụ có thời hạn trong ngành Công an (chiến sỹ nghĩa vụ) khoảng hơn 2.000 người, còn lại là lực lượng lái xe, sửa chữa xe và trang thiết bị PCCC&CNCH. Về trình độ của cán bộ, chiến sỹ, giai đoạn này cán bộ, chiến sỹ có trình độ Cao đẳng và Đại học trở lên chiếm tỷ lệ gần 20%, còn phần lớn là trình độ Trung cấp, Sơ cấp. Vì vậy, trong 5 năm (từ 2001 – 4/2006) cả nước xảy ra khoảng 12.934 vụ cháy, trong đó 8.271 vụ cháy ở các khu vực dân cư và cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ, cơ quan; cháy rừng làm chết và bị thương 1.468 người, thiêu huỷ tài sản trị giá 1.548 tỷ đồng... Tuy nhiên, số lượng, mức độ nguy hiểm các vụ cháy, nổ cũng như thiệt hại do cháy, nổ gây ra các năm sau thường cao hơn các năm trước.

Để đáp ứng cho những đòi hỏi của đất nước trong thời kỳ đổi mới, đặc biệt để nền kinh tế nước ta tiến nhanh, bền vững thì công tác phát triển nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH đã được Đảng, Nhà nước, Bộ Công an rất quan tâm. Ngày 27/10/2010, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ký Quyết định số 4854/QĐ-BGD&ĐT cho phép Trường Đại học PCCC đào tạo Thạc sỹ chuyên ngành

Tổ chức PCCC (mã số 60.86.50). Đây là sự kiện đánh dấu sự phát triển vượt bậc của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, cũng như nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH. Ngày 07/08/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1110/QĐ-TTg *Phê duyệt quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến năm 2020 tầm nhìn 2030*. Quyết định này đã khẳng định: trong giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2015, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH sẽ thành lập mới 12 Sở Cảnh sát PC&CC tại các tỉnh, Thành phố trong cả nước; hoàn thiện mô hình tổ chức, biên chế của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và các Sở Cảnh sát PC&CC đã thành lập; bổ sung quân số là 8.575 người trong đó: 6.657 người biên chế, chiến sỹ nghĩa vụ 1.918 người; tập trung xây dựng 03 trung tâm. Quyết định này là căn cứ pháp lý để xây dựng kế hoạch phát triển chất lượng, số lượng và cơ cấu nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH cho phù hợp với yêu cầu mới của đất nước. Ngày 15 tháng 10 năm 2012, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 44/2012 QĐ/TTg về Quy định về công tác Cứu hộ, cứu nạn của lực lượng PCCC. Quyết định này khẳng định: Lực lượng Cảnh sát PCCC là lực lượng chuyên nghiệp thường trực cứu nạn, cứu hộ trong các tình huống có người bị nạn trong sự cố cháy, nổ; có người bị nạn trên sông, suối, hồ... Chính những nhiệm vụ này, đã đòi hỏi cần phải phát triển nhanh nguồn nhân lực chất lượng cao.

Trước những thành tựu nổi bật của Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh và trước yêu cầu của đất nước, năm 2010, Đảng, Nhà nước và Bộ Công an đã quyết định thành lập thêm 07 Sở Cảnh sát PC&CC tại các tỉnh và Thành phố trực thuộc Trung ương trên cả nước. Việc thành lập các Sở Cảnh sát PC&CC đã đòi hỏi cần phát triển nhanh nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tính đến năm 2013, quân số toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH hiện có là 10.579 người (tính cả công dân phục vụ có thời hạn trong CAND), trong đó cán bộ lãnh đạo, chỉ huy từ cấp Đội trở lên có 1.572 người (gồm có 30 người là cán bộ cấp Cục và cấp Sở; 436 người là cán bộ cấp Phòng; 1.106 người là cán bộ cấp Đội); 3.959 người là cán bộ nghiệp vụ, cán bộ làm công tác đảm bảo và 4.083 chiến sỹ chữa cháy và CNCH. Về trình độ chuyên ngành PCCC&CNCH có trên 20 Tiến sỹ, 40 Thạc sỹ, 1.550 Đại học, Cao đẳng và 1.200 Trung cấp PCCC.

Thời gian qua, số lượng, trình độ của nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH đã tăng lên. Tuy nhiên, nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC phần lớn được đào tạo tại Trường Đại học PCCC, hàng năm số lượng học viên tốt nghiệp Đại học, Cao học vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu; hơn nữa, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH có bốn chuyên ngành đào tạo Đại học và chỉ có một chuyên ngành đào tạo Sau Đại học. Đặc biệt là chưa có đào tạo Tiến sỹ chuyên ngành PCCC&CNCH... Trong khi đó số vụ cháy, nổ và thiệt hại ngày càng có xu hướng gia tăng. Cụ thể từ 2008 đến 2012, cả nước xảy ra trên 11.000 vụ cháy, nổ làm chết gần 300 người, bị thương hơn 800 người và thiệt hại về tài sản trị giá hơn 2.000 tỷ đồng. Riêng 6 tháng đầu năm 2013, trên địa bàn cả nước đã xảy ra 1.400 vụ cháy, làm chết 20 người, bị thương 50 người, gây thiệt hại về tài sản trị giá 579,8 tỷ đồng.

Để bảo vệ an ninh quốc gia, giữ vững trật tự an toàn xã hội, đảm bảo an toàn cháy, nổ và giảm thiểu thiệt hại do cháy, nổ gây ra trong điều kiện hội nhập quốc tế, việc đưa ra và thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH là rất cấp thiết, cụ thể như:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể trong quá trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH. Đảng và Nhà nước mà trực tiếp là Bộ Công an, Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Trường Đại học PCCC, Các Sở, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH cần không ngừng nâng cao nhận thức về vai trò, cũng như tầm quan trọng của phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH, đồng thời cần nêu cao tinh thần trách nhiệm cụ thể của các chủ thể đó đối với quá trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH, để hướng đến xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH ngày càng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

Thứ hai, đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH. Nhanh chóng rà soát, sửa đổi, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đối với công tác phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH từ Trung ương đến địa phương. Tích cực học tập, tiếp thu các cơ chế, chính sách tiến bộ, phù hợp với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH của các nước. Tạo hành pháp lý vững chắc, bền vững cho quá trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH...

Thứ ba, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác đào tạo; đa dạng hóa hoạt động bồi dưỡng kỹ năng, huấn luyện nghiệp vụ nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH. Nâng cao chất lượng tuyển chọn đầu vào (đối với các hệ đào tạo). Không ngừng đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy; đổi mới, hiện đại hóa các thiết bị dạy học; tăng cường gắn kết giữa lý luận và thực tiễn; nâng cao chất lượng, mở rộng đào tạo liên kết (trong nước và quốc tế); xây dựng các chính sách "mở" để giáo viên được học tập, nghiên cứu và thực tế nâng cao trình độ... Đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng, huấn luyện; liên tục cập nhật và phổ biến kịp thời các kiến thức, kỹ năng, thao tác mới (phù hợp với điều kiện Việt Nam). Không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động bồi dưỡng kỹ năng, huấn luyện nghiệp vụ; xây dựng các tiêu chí, yêu cầu cụ thể về bồi dưỡng kỹ năng, huấn luyện nghiệp vụ cho từng chức danh...

Thứ tư, nâng cao hiệu quả công tác của chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH trong việc tham gia PCCC&CNCH. Hiệu quả công việc của nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH chính là thước đo để đánh giá khả năng, năng lực và tầm quan trọng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong tiến trình phát triển đất nước. Để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH đáp ứng những đòi hỏi của quá trình hội nhập quốc tế cần: nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy và CNCH (nhận tin cháy, nổ và CNCH chính xác, kịp thời; trực ban đúng quy định; xuất xe nhanh, chuẩn xác; đúng đội hình và phương tiện; thao tác nhanh, chính xác, chuyên nghiệp...)

Thứ năm, tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao Cảnh sát PCCC&CNCH. Hợp tác trong lĩnh vực PCCC&CNCH ngày càng có vai trò quan trọng đối với quá trình phát triển đất nước. Để hoạt động này đáp ứng được những đòi hỏi của quá trình hội nhập quốc tế cần: tăng cường sự hợp tác giữa Cục Cảnh sát PCCC&CNCH với Trường Đại học PCCC, các Sở Cảnh sát PC&CC, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH; đồng thời, tăng cường sự hợp tác chuyên sâu với lực lượng làm công tác PCCC của Quân đội và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn; tăng cường hợp tác, học hỏi với các quốc gia có lực lượng PCCC&CNCH tiên tiến... ■

Một trong những ưu tiên hàng đầu khi lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến đám cháy, đó là phải tổ chức công tác tìm kiếm, cứu người bị nạn một cách nhanh chóng, chính xác và đảm bảo an toàn. Nhưng mỗi đám cháy lại kèm theo những tình huống bị nạn khác nhau, nên không có một phương pháp tìm kiếm, cứu người cố định, cụ thể mà chỉ có thể đưa ra một số nguyên tắc khi tìm kiếm, cứu người bị nạn trong đám cháy.

MỘT SỐ NGUYÊN TẮC TÌM KIẾM, CỨU NGƯỜI BỊ NẠN TRONG ĐÁM CHÁY

ThS. NGUYỄN TRUNG KIÊN
ThS. NGUYỄN TRƯỜNG TRUNG

Khoa 4, Trường Đại học PCCC

Khi đến đám cháy, chiến sỹ chữa cháy phải nhanh chóng xác định những mối nguy hiểm có thể xảy ra đối với người bị nạn, bởi mỗi đám cháy đều có những mối nguy hiểm khác nhau và chỉ khi xác định trước được những mối nguy hiểm thì chiến sỹ chữa cháy mới có thể tiếp cận tìm kiếm, cứu người một cách nhanh chóng, chính xác và an toàn nhất.

Ngay khi tiếp cận hiện trường, chiến sỹ chữa cháy phải thu thập mọi thông tin về người bị nạn. Chiến sỹ chữa cháy phải quan sát bằng mắt thường điều kiện của toà nhà đang cháy, sự lan rộng của lửa và sự di chuyển của người bị nạn ở các khu vực lân cận; đặc biệt chú ý đến các tín hiệu kêu cứu. Để thu thập thông tin, có thể đặt ra một số câu hỏi cho người dân, các nhân chứng ở hiện trường hoặc có thể sử dụng loa phóng thanh của xe chữa cháy (hoặc loa cầm tay) để kêu gọi những người có thông tin cần thiết về toà nhà đang cháy, về những nạn nhân đang bị kẹt cung cấp thông tin. Những câu hỏi đặt ra cho những người cung cấp thông tin cần phải cụ thể như: số người còn kẹt lại, là người lớn hay trẻ em, đàn ông hay phụ nữ, ngoài cư dân của khu vực và công nhân viên chức, còn có đối tượng nào khác trong toà nhà hay không; Cảnh sát hay các phương tiện khác đã cứu thoát ai ra khỏi hiện trường chưa; có ai vắng mặt hoặc đã được đưa đến phòng khám hoặc bệnh viện không?... Sau đó, phải xác định sự tồn tại của các chất độc hại, nguy hiểm, khí gas độc, khí gas áp suất cao hoặc các chất, vật liệu dễ cháy khác có nguy cơ gây ra vụ cháy tiếp theo. Nếu tồn tại một trong các chất kể trên, hãy xác định chủng loại, định lượng, vị trí và hết sức chú ý đến các thông tin trên bao bì và nhãn hàng. Đồng thời, xác định cấu trúc của toà nhà, khả năng sử dụng của các cầu thang trong nhà, các trang thiết bị chữa cháy trong toà nhà, phạm vi của đám cháy và khả năng lan rộng của lửa... Tất cả những thông tin thu thập này phải báo cáo với Ban Chỉ huy Chữa cháy và chỉ khi có mệnh lệnh từ Ban Chỉ huy, chiến sỹ chữa cháy mới được tiến hành các hoạt động cứu nạn, cứu hộ.

Hoạt động cứu người bị nạn chỉ thành công khi lực lượng và phương tiện tham gia công tác cứu người đảm bảo an toàn. Do đó khi tìm kiếm, cứu người trong các đám cháy, chiến sỹ chữa cháy phải sử dụng các phương tiện phòng chống khói, khí độc và phải được trang bị các thiết bị đảm bảo an toàn. Chiến sỹ chữa cháy chỉ được tiếp cận lửa khi được bảo vệ bởi các lăng phun nước (phun trực tiếp vào người hoặc phun trước mặt để ngăn không cho ngọn lửa tấn công cơ thể); luôn luôn phải có hai chiến sỹ cùng tiến hành tìm kiếm để hỗ trợ, hợp tác với nhau. Khi sử dụng các trang thiết bị phòng chống khói, khí độc, cần chú ý kiểm tra lượng không khí sạch còn trong bình khí dùng được trong thời gian bao lâu và đưa ra khoảng thời gian xác định để rút lui an toàn khi hết không khí sạch. Phải sử dụng dây an toàn, chọn cách sử dụng dây phù hợp nhất với địa điểm và nhiệm vụ cụ thể. Khi sử dụng dây để đảm bảo an toàn cần phải đưa ra các tín hiệu quy ước để có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các chiến sỹ thực hiện nhiệm vụ.

Khi tiến hành tìm kiếm người bị nạn, mỗi chiến sỹ chữa cháy phải tiến hành công việc một cách khẩn trương, dứt khoát dựa trên những đánh giá chính xác về tình hình đám cháy và hết sức lưu ý đến việc đảm bảo an toàn trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ. Để tránh được những nguy hiểm, tai nạn có thể xảy ra, cần chú ý các đồ vật, trang thiết bị trong nhà bị đổ sập; luống, đường đi của khói, độ dày đặc, tốc độ di chuyển, lượng khói;



đặc tính độc, hướng lan của lửa, sự dao động của hơi nóng; sự thẩm thấu hoặc hình thành của khí gas độc hại; sử dụng các trang thiết bị phòng chống khói, khí độc và dây an toàn trong suốt quá trình tìm kiếm.

Trong quá trình tìm kiếm, các chiến sỹ phải nắm rõ phạm vi tìm kiếm mà mình sẽ chịu trách nhiệm trong khuôn khổ tìm kiếm được phân công và ưu tiên tìm kiếm theo thứ tự sau: các toà nhà đang cháy; những toà nhà có nguy cơ cháy lan rộng cao; các khu nhà dân cư, cho các khu vực lân cận với tâm của đám cháy và tiếp đến là các tầng phía trên; khu vực xuôi chiều gió và có thông gió... Đồng thời, chiến sỹ phải chú ý những điểm tìm kiếm quan trọng như: cầu thang, trong thang máy và gần khu vực hành lang thang máy; gần các điểm đặt các thiết bị để thoát nạn khi có cháy xảy ra, cửa sổ, góc nhà, các lối ra hành lang và các vị trí xung quanh; trong các phòng cá nhân, tủ, ngăn chứa đồ hoặc các đồ nội thất có kích cỡ lớn cũng như những khoảng không gian xen kẽ giữa các đồ đạc trong phòng; nhà vệ sinh, phòng tắm, kho chứa đồ... Công tác tìm kiếm phải được tiến hành một cách có hệ thống; để tránh tình trạng bỏ sót hoặc tìm kiếm lặp lại nhiều lần tại một địa điểm, phải thường xuyên liên lạc với chỉ huy và các chiến sỹ cùng tham gia tìm kiếm khác và phải đánh dấu các khu vực đã tìm kiếm.

Khi tiếp cận được với người bị nạn, chiến sỹ chữa cháy cần phải đánh giá tình trạng của người bị nạn. Nếu có nhiều người bị nạn, có thể ưu tiên cứu những người đang ở trong tình trạng nguy kịch, đặc biệt là người già, trẻ nhỏ, phụ nữ mang thai và những người bị thương nặng. Nếu cần thiết, có thể yêu cầu bổ sung lực lượng, phương tiện để phục vụ cho việc cứu người. Phải chọn địa điểm an toàn, dễ tiếp cận, hoặc những nơi thoáng khí xuôi chiều gió để đặt nạn nhân.

Trong khi thực hiện nhiệm vụ, chiến sỹ chữa cháy cần tận dụng tối đa mọi phương tiện được điều đến hiện trường và các trang thiết bị mang theo hoặc các trang thiết bị huy động tại hiện trường, đồng thời phải phối hợp chặt chẽ với các lực lượng khác để có thể thực hiện hiệu quả công tác cứu người.

Khi di chuyển người bị nạn, cần căn cứ vào tình trạng của người bị nạn và cấu trúc của toà nhà để xác định các biện pháp di chuyển người bị nạn. Cần chú ý áp dụng những biện pháp di chuyển phù hợp nhằm tránh tình trạng xấu đi cho người bị nạn trong quá trình di chuyển.

Thông thường, việc sơ cấp cứu người bị nạn sẽ được thực hiện ngay sau khi nạn nhân được đưa ra khỏi đám cháy và ở môi trường an toàn. Tuy nhiên, trong những trường hợp thiết, việc sơ cấp cứu người bị nạn có thể áp dụng ngay khi tìm được nạn nhân hoặc trên đường đưa nạn nhân ra khỏi hiện trường để tránh trường hợp đáng tiếc có thể xảy ra. Trong rất nhiều trường hợp, nạn nhân có thể bị hoảng loạn nên trong quá trình cứu người cần chú ý động viên, trấn an tinh thần để nạn nhân bình tĩnh và có sự phối hợp với các chiến sỹ, thuận lợi cho công tác tìm kiếm, cứu người của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. ■

KHÔNG GIAN

CÁC HOẠT

Trong thực tế, công việc cứu nạn, cứu hộ (CNCH) đã chỉ ra rằng, các chiến sỹ CNCH phải thường xuyên hoạt động và làm việc trong môi trường hết sức khó khăn, nguy hiểm như: cứu hộ trên cao, dưới vực sâu, mò tìm nạn nhân dưới nước, khu vực bị rò rỉ hóa chất, phóng xạ... đặc biệt là trong không gian, môi trường chật hẹp thì những tai nạn thứ cấp có thể xảy ra và những nguy hiểm đang rình rập họ bất cứ lúc nào.

Bất kỳ nơi nào cũng có thể trở thành không gian hẹp với những điều kiện nhất định, như: một rãnh hở hay mái vòm mở đủ lớn cho con người hoạt động bên trong nhưng ít có sự lưu thông và có các khí nặng hơn không khí tích tụ; những kiến trúc hoặc hình khối bất thường có túi hơi khí tích tụ ở nơi không có không khí lưu thông...

Như vậy, một không gian hẹp là không gian có đủ 3 đặc điểm hay đặc tính: đủ rộng để con người tồn tại, làm việc bên trong; hạn chế về lối ra vào và không được thiết kế với mục đích để ở hay làm việc lâu dài ở trong đó.

Các không gian hẹp tồn tại ở nhiều dạng nhưng chủ yếu là trong lĩnh vực như: sản xuất, nhà kho bảo quản, cơ sở giao thông vận tải, bao gồm: các Silos (chứa chất rắn), hầm, các công trình sụp đổ, tầng hầm, khoang, hầm tàu thủy, hồ gas, kho báu, địa đạo,



HẸP VÀ NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT KHI TIẾN HÀNH ĐỘNG CỨU NẠN, CỨU HỘ

TRẦN KIM KHÁNH - Khoa 3, Trường Đại học PCCC
NGUYỄN VĂN CẦN - Khoa 4, Trường Đại học PCCC

bồn, xitec, đường ống dẫn, cống, giếng...

Trong không gian hẹp luôn tiềm ẩn những nguy hiểm rình rập đó là: nguy cơ rơi ngã, trượt ngã; lối đi gồ ghề, sụt lún; sập đổ; khí độc; nhiệt độ; sự cố thiết bị an toàn; tai nạn điện; nổ đường ống cao áp; lụt nước; máy chuyển động; nguy cơ cháy, nổ khí... và các sự cố nguy hiểm khác có thể xảy ra bất cứ lúc nào.

Đã có nhiều sự cố nguy hiểm xảy ra trong không gian hẹp. Điển hình là vụ tai nạn xảy ra lúc 13 giờ 45 phút ngày 5/11/2010 tại công trình xây dựng số 41, phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh làm 3 người chết và một người bị thương nhẹ. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, hai công nhân tại công trình nôi trên xuống hầm chứa nước để tháo dỡ cốt pha, sau một thời gian không thấy hai công nhân quay trở lên, người quản lý

xuống kiểm tra và cả 3 người đều bị chết ngạt dưới hầm. Một vụ tai nạn khác xảy ra lúc 11 giờ 30 phút ngày 26/7/2011, 3 người đã bị chết ngạt trong lúc nạo vét giếng khơi ở độ sâu hơn 4m tại thôn Lệ Kỳ II, xã Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Hay như vụ tai nạn xảy ra lúc 9 giờ ngày 4/9/2013 tại Nhà máy Tinh luyện Dầu IDI của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Sao Mai An Giang, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp khi có 6 công nhân bị rơi vào môi trường dầu bên trong bồn chứa và bị ngạt dẫn đến tử vong.

Khi tiến hành các hoạt động CNCH trong không gian hẹp, lực lượng CNCH thường gặp rất nhiều khó khăn từ việc xác định vị trí người bị nạn, xác định loại hóa chất, khí độc hại trong môi trường đó đến việc tiếp cận người bị nạn và áp dụng các biện pháp cụ thể để có thể đưa được người bị nạn ra khỏi khu vực không gian chật, hẹp đó. Vì vậy, các chiến sỹ CNCH phải chuẩn bị một kế hoạch thật kỹ lưỡng, bao gồm: kiểm tra thiết bị; thường xuyên tập luyện; triển khai sau khi nhập cuộc; cân nhắc ảnh hưởng của thời tiết; phản ứng với lực lượng phương tiện vừa đủ.

Các hoạt động CNCH cần phải được triển khai theo trình tự sau:

Tiếp cận hiện trường và triển khai: Triển khai sơ bộ ban đầu; đặt thiết bị thở ở tư thế sẵn sàng làm việc và thiết lập thông tin và vị trí chỉ huy điều hành.

Triển khai đội hình và xác định loại chất độc: Chia các nhóm: nhóm kiểm soát an toàn và thăm

nhập; thu thập tin tức; thu thập thông tin từ người cô lập; kiểm tra dữ liệu an toàn về các chất.

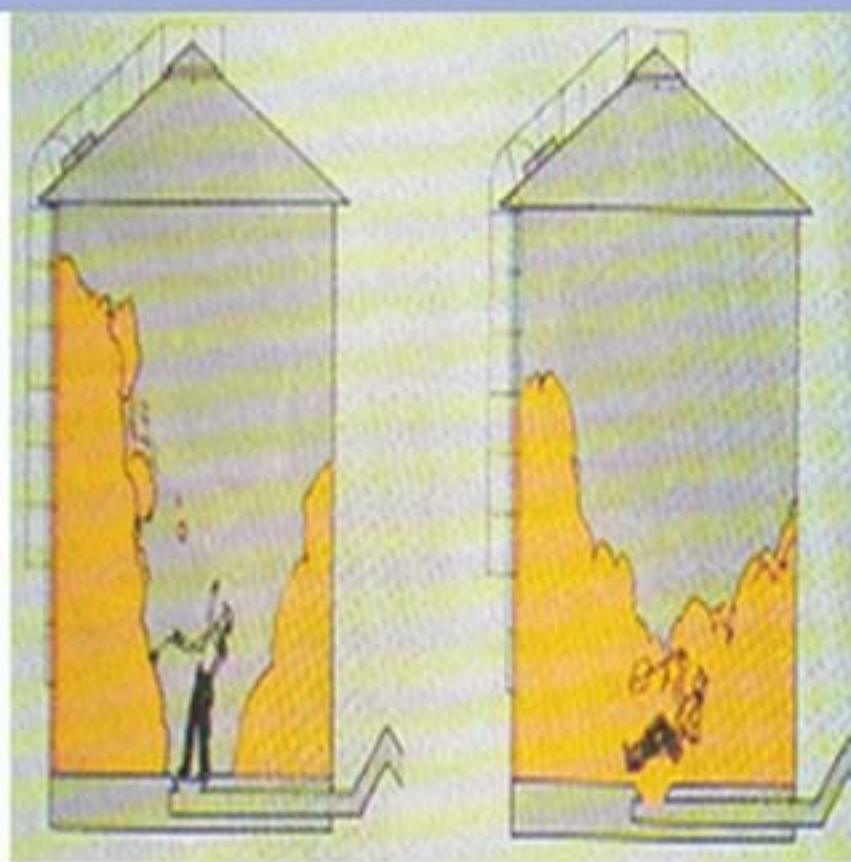
Ổn định hiện trường: thiết lập khu vực an toàn; thiết lập khu vực để phương tiện; phát thẻ cho các đội vào hiện trường; thiết lập các trình tự sử dụng an toàn máy móc thiết bị; cách ly các chất nguy hiểm; kiểm soát môi trường không khí.

Đánh giá thương vong: Đội xâm nhập chuẩn bị vào trong và tìm kiếm, Đội EMS chuẩn bị chuyển thương; chuẩn bị đội thứ 2 như là Đội Dự phòng an toàn; triển khai chạc ba gần cùng Palăng hoặc tận dụng lợi thế của thiết bị; giữ các dòng khí thải thổi ra tránh xa khỏi thang.

Đưa nạn nhân ra khỏi khu vực nguy hiểm: sử dụng cang; cố định cột sống; tận dụng máy móc thiết bị; triển khai hệ thống chạc ba; sử dụng thang xe như điểm neo giữ.

Sơ cứu: di chuyển nạn nhân khỏi khu vực nguy hiểm; khử độc người cứu và nạn nhân; thu hồi thiết bị; khử độc thiết bị; khôi phục về chế độ thường trực sẵn sàng.

Khi tiến hành các hoạt động CNCH trong không gian hẹp, cần chú ý các biện pháp đảm bảo an toàn sau: Lực lượng CNCH phải luôn ở trạng thái sẵn sàng; duy trì thông tin liên lạc; đai và dây an toàn phải đảm bảo; không sử dụng thiết bị phát sinh tia lửa; cách điện bằng các thiết bị phù hợp; chú ý đảm bảo an toàn với các công việc đặc biệt nguy hiểm; không nên vội vã; không hành động một mình; luôn sẵn sàng chuẩn bị nhờ trợ giúp; theo dõi và sẵn sàng rút lui khi nhận được các tín hiệu cảnh báo nguy hiểm. ■



SỞ CẢNH SÁT PC&CC TP HÀ NỘI:

TRANG BỊ BẢO HỘ CHO LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH VIỆC NÊN LÀM

LÊ MẠNH HÙNG

Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội

Từ năm 2011 đến nay, toàn Thành phố Hà Nội đã xảy ra hơn 500 vụ cháy, nổ, làm chết hơn 20 người, bị thương gần 70 người (không kể những người trực tiếp tham gia cứu chữa), thiệt hại về tài sản khoảng 100 tỷ đồng.

Trong quá trình chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, đã có nhiều cán bộ, chiến sỹ thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC TP Hà Nội bị thương, điển hình ở một số vụ sau: Vụ cháy tại Chùa Tảo Sách số 386 đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, hồi 04 giờ 45 phút, ngày 27/01/2011, làm 3 chiến sỹ bị thương do mái nhà sập đổ vào người. Vụ cháy tại tòa nhà Trung tâm Điều hành và Thông tin viễn thông Điện lực Việt Nam, số 11 phố Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, (hồi 16 giờ 15 phút, ngày 15/12/2011) khiến nhiều chiến sỹ bị tổn thương hô hấp do hít phải khói độc. Vụ cháy tại Trạm Xăng dầu số 9, thuộc Tổng Công ty Xăng dầu Quân đội số 2B phố Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, hồi 13 giờ 30 phút, ngày 03/6/2013, làm 9 chiến sỹ bị thương do tác

động của lửa, nhiệt và khói. Vụ cháy tại quán Bar ở khu vực Zone 9, số 9, phố Trần Thánh Tông, quận Hai Bà Trưng, hồi 14 giờ 20 phút, ngày 19/11/2013, làm 6 chiến sỹ phải đưa đi bệnh viện cấp cứu do bị ngạt khói.

Một trong những nguyên nhân gây thương vong cho cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC là do không được trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ cá nhân. Việc thiếu trang bị bảo hộ cá nhân đã ảnh hưởng đến công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ như: không thể tiếp cận sâu trong đám cháy, hạn chế trong việc trinh sát, không đảm bảo khả năng chiến đấu trong môi trường độc hại, nhiệt độ cao, nhiều khói... và không đảm bảo an toàn cho chính cán bộ, chiến sỹ làm nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Muốn đảm bảo an toàn, tránh thương vong cho cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC và nâng cao hiệu quả trong công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thì trước hết phải đáp ứng đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ cá nhân và coi đó là một trong những nhiệm vụ hàng đầu.

Hiện nay, việc trang bị các trang thiết bị bảo hộ cá nhân cho cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cũng có nhiều bất cập và khó khăn. Để đảm bảo khả năng chiến đấu trong môi trường có nhiệt độ cao, nhiều khói độc thì cán bộ, chiến sỹ cần phải được trang bị quần áo cách nhiệt và thiết bị thở, nhưng thực tế trên mỗi xe chữa cháy trực chính của Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, trung bình chỉ có 2 bộ quần áo Amiang và 2 bộ bình thở. Cán bộ, chiến sỹ trong khi chiến đấu vẫn chủ yếu mặc quần áo bạt, đi ủng cao su mỏng, đeo khẩu trang. Quần áo bảo hộ hiện nay thực chất là loại vải kaki dày, khả năng



chống nóng, chống cháy không đảm bảo; ống quần để trong ủng nên nước nóng hay một số vật thể hoặc chất nguy hiểm có thể lọt vào chân trong khi chữa cháy. Chính điều này đã làm ảnh hưởng đến hoạt động tác chiến và gây nguy hiểm cho tính mạng cán bộ, chiến sỹ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Ngoài ra, trang bị cho cán bộ, chiến sỹ làm nhiệm vụ chữa cháy và cán bộ, chiến sỹ làm nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ giống nhau, không đáp ứng được yêu cầu, tính chất công việc.

Trang bị cho cán bộ, chiến sỹ cứu nạn, cứu hộ hiện nay vẫn là trang bị cho cán bộ, chiến sỹ làm nhiệm vụ chữa cháy như: quần áo bạt, ủng cao su, mũ chữa cháy, găng tay chữa cháy. Các trang bị này không phù hợp với công tác cứu nạn, cứu hộ như: quần áo bạt chữa cháy dày và rộng, áo phủ ngoài quần, không đảm bảo khả năng linh hoạt trong khi tập luyện cũng như chiến đấu, ủng cao su không có độ ma sát cao, không bó chặt chân và không đảm bảo về độ bền, mũ chữa cháy quá nặng, kính bảo vệ của mũ không đảm bảo khả năng bảo vệ mắt, găng tay không có độ bền cao và không đảm bảo độ bám dính... Ngoài ra, cán bộ, chiến sỹ cứu nạn, cứu hộ còn chưa được trang bị một số trang bị bảo hộ khác như: các tấm bảo vệ đầu gối, khuỷu tay, đèn chiếu sáng cá nhân...

Việc đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ là nhiệm vụ hàng đầu trong công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Để làm được điều này, ngoài việc chấp hành đầy đủ các quy định trong Điều lệnh Chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC, kỹ chiến thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, cần phải quan tâm đến trang phục bảo hộ cho cán bộ, chiến sỹ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Đối với cán bộ, chiến sỹ chữa cháy: Tăng cường số lượng quần áo Amiăng, nhất là thiết bị thở (mỗi xe chữa cháy trực chính phải có ít nhất 4 bình thở). Trang bị thắt lưng bảo hiểm để phục vụ công tác chữa cháy trên cao. Quần áo bạt phải đảm bảo khả năng chống cháy, nhiệt độ cao. Ống quần phủ bên ngoài ủng.

Đối với cán bộ, chiến sỹ cứu nạn, cứu hộ: Để thực hiện tốt các nội dung nhiệm vụ trong Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy, cần phải đáp ứng được nhu cầu trang bị bảo hộ của cán bộ, chiến sỹ cứu nạn, cứu hộ, đảm bảo các yêu cầu sau: gọn, nhẹ, độ bền cao, có khả năng chịu nhiệt và tác động của hóa chất.

Qua nghiên cứu thực tế và tài liệu của nước ngoài, cán bộ, chiến sỹ làm nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ nên được trang bị các thiết bị bảo hộ cá nhân như:

Quần áo: quần áo làm bằng vải nhẹ, có độ bền cao, có khả năng chịu nhiệt và hóa chất; kích cỡ không rộng quá; áo để trong quần, đảm bảo khả năng an toàn cũng như linh hoạt trong tập luyện cũng như chiến đấu.

Mũ: là loại mũ nhựa gọn, nhẹ, có độ bền cao, chịu khả năng va đập.

Kính bảo vệ mắt: đảm bảo khả năng che kín mắt, có thể gắn trên mũ để thuận tiện cho việc sử dụng.

Giày: nên trang bị giày da cao cổ, đế cao su, có khả năng chống kim loại nhọn khi dẫm lên.

Găng tay: là loại găng làm bằng da hay vải nhưng phải bền và có độ bám dính, đảm bảo khả năng tạo các mối nối hay leo trèo bằng dây.

Đèn chiếu sáng cá nhân: nên trang bị trên người đèn loại nhỏ, có thể gắn trên mũ hoặc ngực.

Các tấm bảo vệ đầu gối và khuỷu tay.

Thắt lưng bảo hiểm có độ bền cao.

Carabiner: mỗi cán bộ, chiến sỹ phải được trang bị ít nhất một chiếc phục vụ chiến đấu cũng như thoát nạn khi cần thiết.

Dây thừng cá nhân: làm bằng sợi vải hay nilon, độ bền cao, dài 5m, đường kính 12mm.

Các trang thiết bị bảo hộ cá nhân trên là thiết yếu để đảm bảo khả năng chiến đấu cũng như đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ làm nhiệm vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. ■



ỨNG DỤNG MÔ HÌNH KHO MỞ TẠI THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

NGUYỄN VĂN KIỂM

Trung tâm 1, Trường Đại học PCCC

Trong những thập niên qua, ngành Thông tin - Thư viện trên thế giới và Việt Nam đã có những bước tiến vượt bậc và thay đổi hầu như hoàn toàn trong phong cách phục vụ, tất cả đều cùng chung quan điểm “Mở”, hay còn gọi là mô hình kho mở.

Kho mở (hay còn gọi là kho tự chọn) là phương thức phục vụ mà ở đó bạn đọc trực tiếp vào kho lấy những tài liệu họ cần, tạo điều kiện cho phép họ xem trước và chọn tài liệu trực tiếp trên giá. Kho mở ngày nay không còn xa lạ với bạn đọc của thư viện. Khi bạn vào bất cứ một siêu thị hay một hiệu sách bạn sẽ cảm nhận được sự tự do lựa chọn cái mình muốn, mình thích. Kho mở trong thư viện cũng đem lại cảm giác đó. Bạn sẽ thật thoải mái và đầy hứng thú khi được tiếp xúc trực tiếp với kho tàng tri thức của nhân loại và tự thỏa mãn với nhu cầu đọc của mình. Vì vậy, đây là hình thức tổ chức phục vụ phù hợp nhất với trình độ văn hóa của nhiều đối tượng, phù hợp với hứng thú, nhu cầu và thị hiếu đồng đảo của bạn đọc.

Hình thức tổ chức kho mở không phải là mới, từ những năm 90, hầu hết các thư viện tại Việt Nam đã và đang tiến hành tổ chức quản lý và phục vụ theo hình thức kho mở. Trong đó, có nhiều thư viện trường Đại học đã áp dụng hình thức tổ chức này rất hiệu quả như: Thư viện Trường Đại học Kinh tế, Thư viện Trường Đại học Văn hóa Hà Nội...

Thực tế cho thấy, mô hình kho mở tại các thư viện có nhiều ưu điểm nổi bật như:

Bạn đọc được tự do lựa chọn tài liệu, đọc ngay tại chỗ mà không mất thời gian viết phiếu yêu cầu và chờ đợi. Chính quá trình tìm kiếm này đã phát huy tính độc lập, tự chủ cho bạn đọc được tiếp xúc trực tiếp với nguồn tài liệu của thư viện.

Tài liệu trong kho mở thường được sắp xếp theo nội dung môn loại, do đó giúp bạn đọc thuận tiện cho việc nghiên cứu và tập hợp

tài liệu theo từng chuyên đề, các chuyên ngành khoa học.

Bạn đọc có thể tìm hiểu được tổng thể các tài liệu trong kho có liên quan đến vấn đề cần quan tâm, lựa chọn tài liệu có hệ thống và sát với yêu cầu hơn.

Tiết kiệm nhân lực và công sức lao động của cán bộ tại các bộ phận phục vụ. Cán bộ thư viện không phải đi lấy sách phục vụ bạn đọc mà chỉ cần giúp đỡ bạn đọc trong việc giới thiệu kho sách và cách lựa chọn những cuốn sách phù hợp nhất.

Tạo điều kiện thuận lợi cho thư viện tổ chức triển lãm sách, báo, tạp chí theo chuyên đề.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi trên thì phương thức tổ chức này còn có một số khó khăn như:

Thư viện đòi hỏi phải có diện tích rộng, tài liệu mới thường xuyên được bổ sung nên phải dành chỗ trống trên các giá, diện tích lối đi giữa các giá sách cũng phải đủ rộng để bạn đọc có thể đi lại và tìm sách dễ dàng. Hình thức thư viện không đẹp mắt vì sắp xếp theo môn loại nên các sách to nhỏ không cùng khổ cỡ xếp cạnh nhau. Việc bảo quản và an toàn cho tài liệu là vấn đề khó khăn, phức tạp hơn nhiều so với kho đóng. Tài liệu dễ bị cắt, xén, mất mát, xáo trộn và dễ bị rách nát. Vì vậy, để đảm bảo an ninh kho tàng tốt, thư viện phải được đầu tư nhiều thiết bị an ninh để bảo vệ như: cổng tử, cửa tử, camera... Phải đầu tư kinh phí lớn và nhiều công sức của cán bộ thư viện để tổ chức kho như: mua giá sách, bàn ghế, sắp xếp, biên mục lại tài liệu...

Tuy vậy, phương thức tổ chức kho mở vẫn được áp dụng rộng rãi trong các thư viện trên thế giới và Việt Nam vì hiệu quả phục vụ cao, tài liệu trong kho mở luôn tạo cho bạn đọc và thư viện tính năng động, sáng tạo, không bao giờ có tài liệu “chết”?

Với phương châm “Tất cả vì bạn đọc”, từ năm 2010, Thư viện Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đã được Công đoàn Bộ Công an chọn là thư viện đầu tiên trong Bộ được gắn biển công trình “Thư viện kiểu mẫu”.

Cùng lớn mạnh với sự phát triển của nhà trường, hiện đang trực thuộc Trung tâm Thông tin khoa học và Tư liệu giáo khoa,

thư viện hiện có 3 cơ sở gắn với 3 cơ sở đào tạo của Trường. Đó là Thư viện tại Hà Nội (Cơ sở 1), Lương Sơn – Hòa Bình (Cơ sở 2) và Long Thành – Đồng Nai (Cơ sở 3). Trong đó, thư viện tại cơ sở chính được đặt tại Hà Nội, tọa lạc tại tầng 6 nhà đa năng, với kiến trúc khang trang, sạch đẹp, được chia thành 06 khu vực chính: 1 kho đông phục vụ mượn trả tài liệu, 1 kho lưu tài liệu dự trữ, 1 phòng đọc tại chỗ, 1 phòng sao chụp và nhân bản tài liệu, 1 phòng tiếp nhận dự án tài trợ và bổ sung, 1 phòng vừa là nơi xử lý tài liệu vừa là phòng phục vụ bạn đọc mượn trả tài liệu. Từ năm 2006, thư viện đã ứng dụng công nghệ thông tin bằng phần mềm Libol (do Công ty Giải pháp phần mềm Tinh Vân cung cấp) trong việc quản lý kho và phục vụ mượn trả tài liệu.

Đội ngũ cán bộ làm việc tại thư viện hiện có 12 người: 8 người tại Cơ sở 1, 2 người Cơ sở 2, 2 người Cơ sở 3. Với số lượng cán bộ không nhiều nhưng với sự không ngừng nỗ lực nhằm nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc, hoạt động thư viện luôn được lãnh đạo nhà trường đánh giá cao.

Nhận thức được những lợi ích của hình thức tổ chức kho mở mang lại, cán bộ Thư viện Trường Đại học PCCC đã tham khảo một số mô hình tổ chức kho mở tại một số trường trên địa bàn Hà Nội như: Thư viện Đại học Hà Nội, Đại học Văn hóa Hà Nội, Đại học Kinh tế Quốc dân... từ đó nhận thấy thư viện có đủ nguồn lực về tài liệu để có thể tổ chức một kho mở. Số lượng tài liệu được dùng để tổ chức kho mở dự kiến là các tài liệu sau: Luận án, luận văn, Đồ án tốt nghiệp: 1.001 cuốn; Sách tham khảo bằng tiếng Anh: 1.327 cuốn; Sách tham khảo bằng tiếng Nga: 405 cuốn; Tuyển tập C. Mác – PH. Ăng – Ghen: 46 tập; Văn kiện Đảng toàn tập: 54 tập; Các tài liệu tra cứu như Almanach, Từ điển...: trên 400 cuốn.

Toàn bộ các tài liệu trên sẽ được xử lý, tổ chức và sắp xếp lại trước khi thư viện mở cửa phục vụ bạn đọc. Tuy nhiên, do các phòng làm việc của các đơn vị hiện nay đã được tổ chức rõ ràng, trong khi để tổ chức được kho mở cần có phòng rộng tối thiểu 100m² nên chọn được địa điểm tổ chức kho là một việc khó khăn. Đồng thời, với số lượng cán bộ không nhiều, làm việc tại 3 cơ sở nên để tổ chức kho mở cần bổ sung thêm cán bộ làm việc.

Với những thành tựu đã đạt được trong công tác nghiệp vụ và phục vụ bạn đọc, Thư viện Trường Đại học PCCC đã và đang khẳng định vai trò và nhiệm vụ của mình trong sự phát triển của nhà trường. Nhờ những nguồn lực hiện có cùng sự quan tâm tích cực từ phía lãnh đạo nhà trường, việc ứng dụng mô hình kho mở tại Thư viện Trường Đại học PCCC trong tương lai hoàn toàn mang tính khả thi. Thư viện Trường Đại học PCCC sẽ luôn là “Thư viện kiểu mẫu” của Bộ Công an và là địa chỉ tin cậy của bạn đọc. ■

ĐƯ LƯỢNG SẠU MỖI VỰ CHÁY... (Tiếp theo trang 33)

những hậu quả của sự nhiễm độc, những di chứng lâu dài trong cuộc đời người lính chữa cháy. Nhưng hạnh phúc của họ đôi khi chỉ đơn giản những ánh mắt sẻ chia, lời cảm ơn của người dân, những chai nước, khăn mặt và bánh mì... là những lời động viên, khích lệ của các phương tiện truyền thông, giúp họ có thêm lòng dũng cảm, nghị lực để tiếp tục cái nghề “người ta chạy ra mình chạy vào”, “cứu cái còn trong cái mất”.

“Trách kỷ” rồi hãy “trách nhân”

Khi viết những dòng này, tôi chợt nhớ về Điều 58, chương Tập luật, quyển V trong “Quốc triều Hình luật” (Luật hình Triều Lê hay Bộ luật Hồng Đức) là bộ luật quan trọng nhất và chính thống nhất của triều Lê (1428-1788) xưa quy định rằng: *Người thấy lửa bốc cháy, nên đi báo mà không đi báo, nên đến cứu mà không đến cứu, thì xử nhẹ hơn tội đánh cháy hai bậc. Những quan quân canh giữ cung điện, kho tàng và viên giữ tù, đều không được rời khỏi chỗ mà đi cứu hỏa; trái luật thì xử phạt 80 trượng.*

Điều luật trên đã quy định trách nhiệm của những người khi thấy đám cháy xảy ra. Một người thấy đám cháy xảy ra phải có trách nhiệm thông báo cho người khác biết hoặc đi báo quan phủ nếu không có ai biết việc đó; nếu người khác đã báo rồi thì phải tham gia cứu chữa. Nếu không thực hiện đúng trách nhiệm trên thì bị xử nhẹ hơn tội đánh cháy 2 bậc (Điều 65, Chương Tập luật). Quy định này đã có tác dụng rất lớn trong việc huy động người dân tham gia cứu chữa các vụ cháy xảy ra thời đó. Tuy nhiên, để đề phòng những phần tử xấu lợi dụng đám cháy trộm cắp, làm điều vi phạm pháp luật, điều luật cũng quy định: Những quan quân canh giữ cung điện, kho tàng và viên giữ tù, đều không được rời khỏi chỗ mà đi chữa cháy; trái luật thì xử phạt 80 trượng.

Việc quy định các hành vi gây cháy cũng như hình thức xử phạt các hành vi này trong “Quốc triều Hình luật” có vai trò rất quan trọng trong việc quản lý xã hội phong kiến thời Lê. Những quy định trên không những thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật mà còn khẳng định công tác phòng cháy, chữa cháy cũng như việc xử lý các tội phạm về cháy đã được vương triều phong kiến thời Lê quan tâm, chú trọng đúng mức. Thiết nghĩ, thời nay, cũng cần xem xét vận dụng những quy định này để nâng cao trách nhiệm và ý thức của mỗi người dân trong công tác PCCC, tránh tình trạng “cháy nhà hàng xóm bình chân như vại”.

Thời nay, quy định về trách nhiệm PCCC đã được thể hiện rõ trong Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật PCCC. Trách nhiệm PCCC không còn của riêng lực lượng Cảnh sát PCCC mà thuộc về mỗi người dân. Nếu mỗi cá nhân biết nâng cao ý thức, đề phòng cháy, nổ, tuân thủ các quy định về PCCC sẽ hạn chế thấp nhất những nguy cơ và thiệt hại do cháy xảy ra. Để nâng cao ý thức của người dân trong công tác PCCC, rất cần sự vào cuộc của các cơ quan chức năng, đặc biệt là sự vào cuộc của các cơ quan truyền thông một cách tích cực và nhân văn chứ không phải theo kiểu tâm lý đám đông, “bối lòng tìm vết” “Trăm đầu đổ đầu... Cảnh sát PCCC”. Để làm được điều đó, những người cầm bút cần giữ đúng vai trò là người “thư ký trung thành của thời đại”, “mắt sáng, tâm trong, bút sắc”, cần có cái nhìn khách quan và sự cảm thông chia sẻ với lực lượng Cảnh sát PCCC, góp phần cùng toàn xã hội định hướng dư luận về công tác PCCC và chung tay trừ giặc lửa. ■



XE CHỮA CHÁY TLF 2000/400

THÙY DƯƠNG

Xe chữa cháy TLF 2000/400 là loại xe được trang bị hai cabin, được thiết kế để dập tắt đám cháy và thực hiện các hoạt động cứu hộ trong các đường hầm, do Công ty EMPL của Áo sản xuất. Các kỹ sư chế tạo đặt cho chiếc xe chữa cháy TLF 2000/400 là "Rồng hai đầu".

Để tạo ra một chiếc xe dạng "kéo-dẩy" này, người ta nối hai cabin MAN ở hai đầu xe. Xe TLF 2000/400 có hai cabin: cabin chính chịu trách nhiệm tải xe trong điều kiện thông thường và 1 cabin bổ sung ở đằng sau. Hộp truyền động ZF. Công suất động cơ 300 mã lực. Khi xe di chuyển về phía trước cabin chính xe có khả năng chạy với tốc độ lên đến 110km/h. Khi sử dụng cabin bổ sung ở phía sau, vận tốc có thể lên đến 90km/h. Lái xe trong các cabin có thể liên lạc với nhau dễ dàng bằng các thiết bị truyền tin. Chiều dài của "Rồng hai đầu" là 9,75m, chiều rộng 2,5m và chiều cao 3,48m.

Xe được trang bị 1 camera phía sau, đèn pha 4000W, đèn xenon, một tối điện, các thiết bị cứu hộ thủy lực (kéo cắt khí nén, móc...), cuộn 40m vỏ bọc chống biến dạng ống, cáp bọc, thang, ống mềm các loại, mỏ dốt, mặt nạ phòng độc và các thiết bị hỗ trợ cứu hộ khác.

Chiếc xe có thể mang tới 2.000l nước và 400l bọt. Khoang bọt được chia thành nhiều phần bởi các tấm panel nhôm được thiết kế sẵn cho phép đưa vào xe các hỗn hợp chất để chữa cháy các dạng đám cháy khác nhau. Công suất định mức của máy bơm chữa cháy được trang bị trên xe là 3.000l/phút với áp suất lên đến 10at. Đồng thời, hệ thống bể chứa trên xe cho phép hút nước ở

bất kỳ đường ống hoặc bể chứa nào. Xe chữa cháy được trang bị lăng phun nước điều khiển từ xa để dập tắt các đám cháy, chúng được lắp đặt trên nóc xe và có khả năng phun đến 2.000l/phút.

TLF 2000/400 được chế tạo để hoạt động trong các đường hầm, nơi có nồng độ khói cao và sự thông gió kém. Cabin của nó được trang bị hệ thống lọc và hệ thống hấp thụ nhiệt. Một hệ thống đặc biệt được trang bị bảo vệ vô lăng và các thiết bị trong cabin. Trong các thử nghiệm, chiếc xe lao thẳng vào đường hầm đẩy khói, phun nước cô sẵn và rất nhanh chóng quay trở ngược ra bên ngoài. Nhưng tính năng đặc biệt nhất của chiếc xe với hai lái xe trong hai cabin là khả năng đi theo đường chéo.

Chiếc xe chữa cháy với hai cabin của các kỹ sư người Áo không phải là ý tưởng đầu tiên. Năm 1985, Công ty DAF của Hà Lan đã chế tạo loại xe tải "Daf Double Cab" để tham gia vào cuộc triển lãm Paris - Dakar nổi tiếng. Gần đây, ý tưởng về một xe chữa cháy với hai cabin của các kỹ sư Trung Quốc đã tạo ra chiếc Dakang "Twin Cab".

Ở Nga, người ta cũng đã chế tạo ra một chiếc xe chữa cháy với hai cabin. Các nhà sáng chế của nhà máy ô tô IVECO AMT (Công ty Liên doanh Nga - Ý) đã lắp ráp một xe tải hạng nặng "IVECO - Trakker" và một chiếc xe cứu hộ chuyên dùng đều có 2 cabin - xe cứu hộ IICA-PI-20 (6339) mẫu 57 AI. Chiếc xe sẽ được sử dụng cho các hoạt động đảm bảo an toàn và sẵn sàng thực hiện các hoạt động cứu hộ trong các đường hầm được xây dựng trong vùng lân cận của Sochi, nơi vừa tổ chức thành công Thế vận hội mùa Đông Sochi 2014. ■

THẨM HOA KANTO 1923

Nhật Bản nằm trong vành đai lửa Thái Bình Dương vì vậy sự tồn tại của núi lửa, những mùa Xuân oi bức và các trận động đất là điều người ta dễ gặp ở đất nước mặt trời mọc. Hiếm có ngày nào trôi qua mà dư chấn lại không xảy ra đâu đó ở Nhật. 10% số trận động đất trên thế giới xảy ra ở Nhật và đất nước này hứng chịu khoảng 3000 dư chấn mỗi năm. Trong những tháng đầu năm 2011, cả thế giới phải chứng kiến thảm họa kinh hoàng do động đất kết hợp với sóng thần gây ra tại đây. Thảm họa này làm người ta nhớ đến trận động đất kinh hoàng nhất trong những thế kỷ gần đây và tác động của nó tới ngày nay đối với đất nước này: Trận động đất ở Tokyo hay còn gọi thảm họa Kanto năm 1923.

Thảm họa Kanto 1923 là một trong những thảm họa lớn nhất trên thế giới đồng thời cũng là trận động đất tồi tệ nhất trong lịch sử nước Nhật trước đó. Chỉ trong vòng 5 phút, nó đã giải phóng lượng năng lượng lớn hơn số năng lượng được sử dụng trong Thế chiến thứ 2 và những dư chấn của nó ngang bằng 300 lần năng lượng của quả bom nguyên tử phá hủy Hiroshima năm 1945.

Thứ Bảy ngày 01 tháng 09 năm 1923, trời mưa rất to nhưng đến gần trưa thì trời quang mây tạnh. Người dân Tokyo đang chuẩn bị sẵn sàng cho bữa trưa với hàng loạt các bếp than củi hoạt động hết công suất ở khắp thành phố. Hai phút trước giờ trưa, cả khu vực đông dân cư ở Tokyo và Yokohama trên vùng Đồng bằng Kanto rộng lớn bỗng nhiên rung chuyển mạnh mẽ. Sóng động đất từ 7,9 đến 8,3 độ richter đã được ghi lại ở những nơi cách xa trận động đất như Lake District (Anh), Berkley (California, Mỹ), Washington DC và Hilo ở Hawaii. Tâm trận động đất nằm ở Vịnh Sagami, khoảng 50 dặm về phía Nam Tokyo. Con địa chấn đã khiến hầu hết các tòa nhà sụp đổ và kéo theo một cơn sóng thần cao 36 feet. Ngoài ra, khoảng 1500 dư chấn xảy ra trong hai ngày tiếp theo. Hậu quả của trận động đất còn kéo dài trong nhiều ngày khi hàng loạt trận hỏa hoạn diễn ra sau đó đã khiến 90% các tòa nhà của Yokohama bị hư hỏng nặng, khoảng 2/5 Thành phố Tokyo bị phá hủy, một nửa dân số bị mất nhà cửa. Ước tính, gần 143.000 người chết chỉ trong hai phút đầu tiên. Nhưng đó chỉ là những gì bắt đầu của thảm họa.

Sự tàn phá của động đất và sóng thần không tồi tệ bằng sự phá hủy của hỏa hoạn sau khi động đất xảy ra. Động đất làm hàng loạt các bếp than củi bị lật, ngọn lửa nhanh chóng thiêu cháy và phá hỏng các đường ống dẫn khí gas và bắt lửa tới các căn nhà làm bằng gỗ. Các ngôi nhà truyền thống làm từ gỗ và giấy tuy chống đỡ rất tốt với dư chấn của động đất thông thường hay những trận động đất nhỏ nhưng lại dễ bắt lửa. Hậu quả là khi các bếp lò và lò sưởi bị lật, lửa đã bắt vào những tấm thảm rơm và những tấm màn làm từ giấy. Thêm vào đó, các ngôi nhà gỗ được xây dựng sát nhau nên không có không gian trống giữa chúng với nhau để ngăn cản ngọn lửa. Chính vì thế, ngọn lửa có điều kiện bùng phát dữ dội và trở thành cơn bão lửa quét qua thành phố làm 75% số nhà bị hư hỏng nặng. Con động đất cũng đã phá hủy các bể chứa nước, vì vậy những lính chữa cháy đành bất lực nhìn ngọn lửa hoành hành vì tất cả đường ống nước chứa đầy đều không có nước bên trong.



Phần lớn người dân bị thiệt mạng khi hỏa hoạn bắt đầu. Sau khi động đất xảy ra có 40 nghìn người bị nạn đã trú chân trong Kho hàng quân nhu Honju bên bờ Sông Sumida. Khi trận hỏa hoạn quét qua, họ đang đứng sát nhau và hậu quả là hầu hết những người này thiệt mạng ngay sau đó vì nghẹt thở. Khoảng 140.000 người thiệt mạng, 44.000 người đã tìm cách lánh nạn gần Sông Sumida Tokyo trong vài giờ đầu tiên, rồi họ bị thiêu bởi một cột trụ bằng lửa được biết đến như một "xoăn rồng." Trận động đất phá hủy 2 thành phố lớn nhất của Nhật Bản.

Ở các vùng nông thôn, các trận hỏa hoạn ít hơn và không lan rộng, do đó chỉ một phần nhỏ số nhà bị thiệt hại và số người thương vong cũng ít hơn nhưng cũng lên tới 12 nghìn 600 người.

Đến sáng Chủ nhật, hơn 300 nghìn ngôi nhà đã biến mất, hai phần ba thành phố chỉ còn là tro bụi. Nhưng các dư chấn vẫn tiếp tục. Sự thiệt hại về tài sản được ước tính ngang bằng 2% tổng tài sản quốc gia và 2 triệu người đã trở nên vô gia cư.

Một trong những ngôi nhà còn tồn tại sau hỏa hoạn là cung điện hoàng gia. Gia đình hoàng tộc ở trong cung điện và không hề hoảng loạn. Họ tự tin rằng tòa nhà có thể vượt qua cơn động đất. Những bức tường dày khổng lồ vẫn nguyên vẹn. Trong khi những ngôi nhà khác chỉ còn là một đồng gạch vụn sau trận bão lửa thì tòa cung điện vẫn bình an vô sự sau chiến hào.

Đồng bằng Kanto là khu canh tác lớn nhất của Nhật Bản. Sau thảm họa, nhiều trang trại đã bị tàn phá và một số lượng khổng lồ kho hàng chứa lương thực, thực phẩm bị phá hủy và thiêu cháy. Bên cạnh đó, liên lạc giữa vùng bị thảm họa với phần còn lại của Nhật Bản và thế giới bị gián đoạn. Nhật Bản cần sự viện trợ của cộng đồng quốc tế. Những người phụ trách giám sát động đất ở các quốc gia khác đã phát hiện ra trận động đất và những tin tức về thảm họa nhanh chóng được truyền đi khắp thế giới. Các tàu hải ngoại đã nhận và phát đi những tin tức về thảm họa. Hàng loạt tàu quốc tế được yêu cầu ghé vào các cảng của Nhật để cung cấp hàng cứu trợ và nước cho người dân khu vực bị ảnh hưởng. Sự viện trợ của cộng đồng quốc tế đã giúp cho những người còn sống sót sau thảm họa duy trì cuộc sống tối thiểu. Và mùa Đông năm đó, thậm chí cả những người có địa vị trong xã hội cũng phải ăn tapioca (một dạng như bột sắn) và những can đậu do Hoa Kỳ cứu giúp.

Tái thiết lại thành phố là một vấn đề cấp bách đối với Nhật Bản và một thành phố mới đã được xây dựng. Người Nhật, với truyền thống kiên cường của mình, đã sử dụng thảm họa như là một cách để hiện đại thành phố. Trong quá trình tái xây dựng, các căn nhà một, hai tầng được làm từ gạch và gỗ được thay thế bằng những ngôi nhà hiện đại năm, sáu tầng làm từ thép và bê tông có sức chịu lửa tốt hơn. Thành phố mới có cả đường cho xe hơi. Nhưng những thành phố hiện đại cũng ẩn chứa nhiều sản phẩm và vật liệu dễ cháy (ví dụ các nhà máy lọc dầu, nhà máy hạt nhân...).

Tuyến tàu điện ngầm lần đầu tiên được xây dựng vào năm 1927 và một sân bay mới được xây vào năm 1931. Dân số Tokyo năm 1935 (6,36 triệu người) lớn hơn dân số trước trận động đất và tiến tới quy mô dân số của London (Anh) và New York (Mỹ).

Nếu như tinh thần của người dân Nhật Bản được cả thế giới ca ngợi thì công tác ứng phó với thảm họa năm 1923 của Chính phủ Nhật Bản lại không hiệu quả. Để tránh bị mất mặt, các quan chức đã chuyển hướng dư luận về phía những người dân Hàn Quốc (thời gian đó, Hàn Quốc là thuộc địa của Nhật). Những tin đồn về người Hàn Quốc lợi dụng trận động đất để tàn sát, phóng hỏa, làm nhiễm độc các giếng nước và hời của lan truyền. Do đó, lệnh thiết quân luật được ban bố. Những người thuộc phe cánh hữu, lực lượng Cảnh sát và quân đội đã vin cơ này để tàn sát hơn 6.000 người Hàn Quốc ở khu vực Kanto. Phải đến hai năm sau đó khi thể chiến thứ hai kết thúc, sự thật về cuộc thảm sát bắt đầu được các nhà nghiên cứu lịch sử biết đến. Trong những năm 1930, chính quyền Nhật sợ rằng nếu tội ác của họ bị phơi bày, họ sẽ bị dư luận quốc tế lên án. Trong vòng 8 năm, Chính phủ Nhật Bản đã phải miễn cưỡng nói về vụ thảm sát. Từ đó, hàng năm, những người Hàn ở Nhật lấy ngày 01 tháng 09 hàng năm là ngày để tưởng nhớ những nạn nhân của vụ thảm sát.

Ngày nay, tổng dân số Tokyo và Yokohama khoảng 25 triệu người - gấp 6 lần quy mô dân số năm 1923. Tokyo là trung tâm kinh tế lớn thứ hai thế giới với sự hiện diện của Chính phủ, thị trường chứng khoán và các ngành thương mại lớn và là một đối tác thương mại có tầm ảnh hưởng toàn cầu. Tuy nhiên, Tokyo trực tiếp tọa lạc trên một trong những vành đai nguy hiểm nhất thế giới. Trong vài thế kỷ vừa qua, trung bình cứ 75 năm Tokyo lại hứng chịu một trận động đất lớn. Các quan chức của Tokyo cho rằng một trận động đất 7,2 độ richter ở Tokyo sẽ lấy đi sinh mạng của hơn 7.000 người, làm bị thương 160.000 người khác, biến ít nhất 2,3 triệu người trở nên vô gia cư và phá hủy hơn 500.000 ngôi nhà. Chính vì vậy, Nhật Bản rất coi trọng đầu tư và phát triển những chương trình nghiên cứu lớn về cảnh báo động đất. Hầu hết người dân Nhật đều biết kỹ thuật cơ bản để ứng phó với những tình huống khẩn cấp. Khi những vật bị rơi, những vật dụng bị đổ và sự hoảng loạn của mọi người là những dấu hiệu cho thấy những mối nguy hiểm nhất trong một trận động đất. Trong bối cảnh đó, mọi người được cảnh báo nên ẩn trú dưới những chiếc bàn hoặc dưới những khung cửa vì sự an toàn của bản thân. Họ không nên chạy ra ngoài và cố gắng giữ im lặng đến mức có thể. Với những người bị mắc kẹt trên đường phố, họ được khuyến nghị bảo vệ mình bằng cách tránh khỏi những mảnh thủy tinh và những vật khác có thể rơi ra từ những tòa nhà xung quanh. ■

PHẠM LÂM
(Sưu tầm và biên dịch)



Thảm họa Hindenburg

Ngày 6/5/1937 được coi là một trong những ngày đen tối nhất lịch sử đường không Đức khi chiếc khí cầu khổng lồ mã hiệu LZ129 mang tên Hindenburg – niềm tự hào của Nhà nước Đức Quốc xã bốc cháy ngay trong hành trình xuyên đại dương khiến 36 người thiệt mạng, chấm dứt kỷ nguyên hưng thịnh của kỹ nghệ vận tải hành khách bằng phương tiện khinh khí cầu xa xỉ.

Hindenburg được Hãng Luftschiffbau Zeppelin GmbH - Công ty trừ danh do Bá tước Ferdinand von Zeppelin (1838-1917) cũng là nhà chế tạo khinh khí cầu nổi tiếng thế giới thiết kế và chế tạo năm 1936. Được coi là quả khí cầu lớn nhất thế giới, một sáng tạo tuyệt vời của bàn tay con người, Hindenburg được đặt theo tên vị Tổng thống thứ 2 của Đức Paul von Hindenburg (1847-1934), trước khi chính thể rơi vào tay nhà độc tài Quốc xã Adolf Hitler. Hindenburg được thiết kế và chế tạo để phục vụ cho các chuyến bay chở khách xuyên Đại Tây Dương. Vào thời điểm đó, các báo Đức đều ca ngợi kinh khí cầu này là: "Phép lạ của Đức sẽ khiến Tân thế giới phải ngạc nhiên! Khí cầu khổng lồ đã chinh phục Châu Âu và chắc chắn sẽ chinh phục nước Mỹ. Bầu trời thuộc về chúng ta!". Công ty Zeppelin cũng hoàn toàn tin chắc vào thành công của Hindenburg. Bởi lẽ, Công ty này đã từng chế tạo loại khí cầu Colossal được quân đội Đức sử dụng để ném bom hoặc do thám trên không trong Chiến tranh thế giới lần thứ nhất.

Với những thành tựu của khoa học, kỹ thuật, Hindenburg khác xa so với các khinh khí cầu được sản xuất vào năm 1915. Khí cầu này có kích thước khổng lồ với chiều dài 245m; đường kính chỗ rộng nhất 41,2m; dài hơn 3 lần và rộng gấp 6 lần kích thước của một chiếc phi cơ Boeing 747 thuộc dạng lớn nhất hiện nay. Hindenburg cấu thành chủ yếu từ hợp kim nhôm duralumin siêu nhẹ, gồm 15 vách ngăn riêng biệt trải theo chiều dài dọc thân, với 16 túi vải bông chứa 200.000m³ khí Hydro gắn giữa các vách ngăn giúp khí cầu chuyển động và bay lên. Vải bông trắng nhựa được sử dụng nhằm bảo vệ nguồn nhiên liệu Hydrogen khỏi từ trường bức xạ, tia tử ngoại cũng như tia hồng ngoại để phát sinh cháy, nổ. Bên cạnh đó, khí cầu còn được trang bị 4 động cơ diesel hiệu Daimler, mỗi động cơ có công suất tối đa 1.200 sức ngựa. Với sức nâng 100 tấn, Hindenburg có thể đạt vận tốc tối đa khi lạng gió là 135km/h và 150km/h nếu xuôi gió.

Kết hợp với nhà thiết kế nội thất hàng đầu châu Âu Fritz August Breuhaus, các chuyên gia sáng chế của Luftschiffbau Zeppelin GmbH đã tạo ra "tòa khách sạn biết bay" sang trọng nhất thời ấy với khoang riêng 2 giường có buồng tắm gắn với hoa sen, gian nhà hàng với 10 bàn ăn, gian hòa nhạc mang phong cách tân cổ điển có đàn dương cầm khung nhôm, gian đặc biệt với vách 2 lớp dành cho người hút thuốc trang bị bật lửa nam châm từ tính, sảnh ngắm phong cảnh mặt đất từ trên không... Theo thiết kế

ban đầu, chiếc khí cầu chở khách từ Châu Âu sang Tân thế giới có sức chứa 50 giường nằm. Sang đầu năm 1937, khí cầu được thay đổi nâng lên thành 72 chỗ nhờ kết cấu giường tầng kiểu mới. Hầu hết đồ nội thất cũng như cầu thang lên xuống đều làm từ vật liệu inox nhẹ và bền, chứng tỏ kỹ thuật tiên tiến đi trước thời đại đã được áp dụng triệt để trên LZ129. Còn bàn ghế trong khoang hành khách cấu thành từ đồ inox bọc nỉ đỏ, có thể gấp gọn cho đỡ vướng khi cần. Trên tường trang trí những kiệt tác hội họa của giáo sư người Berlin Otto Arpke, cây cọ lủng danh thế giới với kỹ thuật vẽ trên đồ tạc lụa tinh xảo.

Chính vì sự xa hoa đó, để có được tấm vé đặt chân lên khí cầu khổng lồ không hề dễ dàng, vé cho các chuyến bay phải đặt trước hàng năm và nếu tính theo thời giá hiện nay giá của nó có thể xê dịch từ 10.000 - 25.000 euro, tùy theo vị trí khoang nằm tương ứng. Do vậy, LZ129 chỉ dành riêng cho những thương gia giàu có, tầng lớp thượng lưu trong xã hội hoặc chính khách thường xuyên công cán sang Châu Mỹ. Mỗi hành khách chỉ được mang tối đa 20kg hành lý xách tay gọn gàng. Diêm quẹt cũng như bật lửa đều bị cấm nhằm tuân thủ quy tắc phòng chống cháy, vì nhiên liệu Hydro siêu nhẹ rất nhạy cảm với bất cứ nguồn nhiệt phát sinh nào. Do phải đi lại thường xuyên phục vụ thực khách cũng như điều khiển khí cầu, nên tất cả đội ngũ phi hành đoàn đều mặc quần áo phủ chất tĩnh điện và mang giày có đế cách điện. Dường như không thể có bất cứ nguy cơ nào trên chiếc kinh khí cầu khổng lồ này, tất cả mọi thứ được tính toán kỹ đến từng chi tiết!

Hindenburg bắt đầu thực hiện các chuyến bay chở khách từ tháng 5/1936. Ấn tượng của những người đã bay trên khí cầu này được đưa lên báo chí. Tất cả đều dành những lời khen ngợi tốt đẹp nhất cho khí cầu cũng như đội bay được đào tạo quy củ, cô tác phong chuyên nghiệp và rất có tinh thần trách nhiệm...

Và sau một năm, nó đã thực hiện được 37 chuyến bay vượt Đại Tây Dương. Chính vì vậy, chuyến bay Frankfurt - New York lần này cũng hứa hẹn rất nhiều ấn tượng khó quên. Chuyến bay định mệnh khởi hành lúc xế chiều ngày 3/5/1937, cũng là chuyến đầu tiên của năm thứ 2 trong hoạt động của LZ129 do Thuyền trưởng 46 tuổi Max Pruss (1891-1960), một phi công giàu kinh nghiệm, cựu chiến binh Thế chiến thứ nhất, từng điều khiển nhiều khí cầu của Zeppelin chỉ huy. Tổng cộng có 97 người hiện diện trên khí cầu Hindenburg, gồm 36 hành khách và 61 nhân viên đoàn bay, trong đó có 21 nhân viên tập sự. Cỗ máy cất lên nhẹ nhàng, êm ái đến nỗi hành khách hầu như không nhận thấy điều đó. Rồi những ánh đèn Thành phố nhanh chóng lùi xa. Những cảnh tượng tuyệt vời từ độ cao 150-300m đang chờ đợi ở phía trước: các Thành phố của Châu Âu, sau đó là Đại Tây Dương, rồi Boston và cuối cùng là New York.

Sau khi khuấy động cư dân New York, Max Pruss lái chiếc Hindenburg đến bãi đáp Lakehurst thuộc căn cứ Hải quân Hoa Kỳ, tọa lạc ở thị trấn Manchester Township thuộc quận Ocean nằm giữa Tiểu bang New Jersey. Ở đó có hàng trăm người đang chờ đón thân nhân và bạn bè trở về hoặc đi đến từ Châu Âu. Một trụ neo đặc biệt đã được dựng lên cho khí cầu, nhưng các cơn gió mạnh và một cơn giông chồm xuất hiện đã khiến việc đáp đỗ bị trì hoãn: sẽ rất nguy hiểm nếu neo khí cầu vào một cột kim loại khi trong không khí đã bắt đầu xuất hiện những tia sét. Thật đáng tiếc, do không lường hết những tình huống xấu nên các kỹ sư thiết kế trụ neo đã không lắp đặt cột thu lôi ở trụ

neo Lakehurst. Do thời tiết xấu, khí cầu phải bay vòng quanh trên Lakehurst hơn một giờ. Cuối cùng, sau khi lượn một vòng bên trên bãi đáp và vẫn còn phải vật lộn với cơn mưa, khí cầu Hindenburg hạ sát đến gần cột neo. Những sợi dây neo đã được thả xuống và Hindenburg chỉ còn cách mặt đất chừng 20m. Trong số những người chờ đợi trên mặt đất có cả các nhà báo và phóng viên truyền thanh có nhiệm vụ tường thuật trực tiếp tới khán thính giả về cuộc đón tiếp khí cầu Hindenburg.

Khi phi hành đoàn vừa thả thang dây xuống để móc cáp tới cho khí cầu Hindenburg tiếp đất, đột nhiên một ngọn lửa bùng lên phía đằng đuôi khí cầu và chỉ 37 giây đồng hồ sau đã biến LZ129 thành quả cầu lửa rơi tự do vô phương cứu chữa. Ngay tức khắc, khí cầu rơi xuống mặt đất theo phương thẳng đứng. Thảm kịch khủng khiếp xảy ra quả đột ngột và chóng vánh, khiến mọi người có mặt trên bãi đáp lúc đầu chỉ đơn giản nghĩ rằng đó là một sự nhầm lẫn nào đó. Toàn bộ quả khí cầu khổng lồ đã cháy veo chỉ trong vòng bốn phút.

Xe chữa cháy và xe cứu thương nhanh chóng được huy động đến gần quả khí cầu khổng lồ đang cháy rực. Trong những khoảnh khắc khủng khiếp này, bãi đáp Lakehurst trở thành một mớ hỗn độn các loại xe và người, chuyển động lung tung theo mọi hướng. Tình trạng lộn xộn trên sân bãi khiến cho công tác cứu hộ, cứu thương trở nên rất khó khăn, các bác sĩ và y tá phải chật vật lắm mới có thể lách qua những dòng người hoảng loạn để cứu người.

May mắn thay, tại thời điểm xảy ra sự cố, hầu hết mọi người đều đang ở trong khu vực phần thân trước của khí cầu. Họ không thể hiểu chuyện gì đang diễn ra, nhưng độ dốc của thân khí cầu và tốc độ đáp xuống rất nhanh của nó đã khiến mọi người nhanh chóng nhận ra rằng trước mắt họ là tai họa. Vì vậy, 2/3 trong tổng số 97 người có mặt trên khí cầu đã được cứu sống. Tuy nhiên, 36 người đã thiệt mạng trong đó có 1 quân nhân dưới mặt đất, còn Thuyền trưởng Max Pruss bị bỏng nặng đến nỗi không thể ra làm chứng được trước Ủy ban Điều tra sau đó.

Ngay ngày hôm sau, trong một rạp chiếu bóng của New York, người ta đã trình chiếu cuốn phim về vụ tai nạn của khí cầu Hindenburg, do 5 nhà quay phim thực hiện ngay tại hiện trường. Các cảnh quay được bắt đầu ngay khi chiếc khí cầu bay đến gần cột neo, do đó cuốn phim đã phản ánh thảm họa từ những giây phút đầu tiên. Cuốn phim thực sự gây một ấn tượng mạnh mẽ cho khán giả. Tiếng la hét sợ hãi không ít lần vang lên trong phòng chiếu, một số phụ nữ bị ngất xỉu. Cuốn phim này cũng như nhiều bức ảnh do các nhân chứng chụp được, sau đó được Ủy ban Điều tra đặc biệt liên quốc gia sử dụng để điều tra nguyên nhân cái chết của "phép màu công nghệ hàng không Đức". Cho đến ngày nay đã có rất nhiều cuốn phim (cả tài liệu lẫn nghệ thuật) nói về thảm kịch Hindenberg, dựa trên những thước phim, hình ảnh do người đưa tiễn, người đón thực hiện và hành khách quay được trong chuyến đi, cũng như các tài liệu lưu trữ hay lời kể của người trong cuộc và nhân chứng.

Sau thảm họa Hindenburg, có khá nhiều giả thuyết về nguyên nhân gây thảm họa khác nhau như: rò rỉ khí Hydro, bị sét đánh... thậm chí cả mưu đồ phá hoại. Nhưng tới nay, thảm họa Hindenburg vẫn là một ẩn số trong suốt 7 thập niên qua. ■

PHẠM ĐỨC TRUNG
(Sưu tầm và biên dịch)

Mối tình trên sông

PHẠM QUYẾN

Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Vĩnh Long



Thiếu tướng Trần Triều Dương và ông Hồ Ngọc Mạnh tại buổi gặp mặt các Điện báo viên Đài Minh Ngũ khu Tây Nam Bộ ở Hòn Me (Kiên Giang)

Ảnh: Phạm Quyến.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, có rất nhiều mối tình nảy nở từ những trắc trở, khó khăn, nguy hiểm mà ranh giới mất - còn chỉ trong gang tấc... Tuy nhiên, hầu hết từng cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, bán vũ trang đều vượt qua những khó khăn trắc trở đó để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình. Đó là nhờ lòng tin vào lý tưởng cách mạng, lòng nhiệt huyết cao độ, tình đoàn kết keo sơn với đồng đội. Trong đó xuất hiện nhiều mối tình nồng nàn, là nguồn động lực cho tinh thần chiến đấu mà không ngại hy sinh gian khổ, điều đó không có gì lạ với chúng ta. Nhưng “Mối tình trên sông” mà tôi muốn kể ở đây là một mối tình lạ và ấn tượng hơn 40 năm qua vẫn còn sống mãi trong trái tim của những người “minh ngữ” - Thông tấn xã thuộc Ban Tuyên huấn Khu Tây Nam bộ.

Thời chiến tranh, hệ thống thông tin liên lạc từ Trung ương xuống địa phương cơ bản có 2 đường: đó là giao bui hay còn gọi là giao liên (hệ thống đường dây đường bộ) và hệ thống thông tin vô tuyến, Ban Thông tin Vô tuyến do Cấp ủy quản lý trực tiếp. Ban Thông tin Vô tuyến có 2 ngành “minh ngữ” và ngành “mật ngữ” (tất cả đều đánh tín hiệu “tít” - “te” thành chữ và số). “Mật ngữ” phải qua “cy” dịch, còn “minh ngữ” thì đánh chữ rõ. “Minh ngữ” và Thông tấn xã thuộc Ban Tuyên huấn. Ở Ban Tuyên huấn Khu Tây Nam bộ có cụm Đài Minh Ngũ tên là “CQ de POF”. CQ là tên gọi chung của nhiều đài, POF là tên Đài khu. CQ có 2 nhiệm vụ cơ bản là: tiếp nhận thông tin từ đài các tỉnh rồi gửi tin tức lên Thông tấn xã phát trên toàn quốc và thế giới. Đồng thời, tiếp nhận các chỉ thị, chủ trương, Nghị quyết của Đảng từ Trung ương để phát về các đài khu thực hiện.

Riêng Đài tỉnh ngoài mạng liên lạc về Khu, còn liên lạc về R (R tức Trung ương Cục miền Nam, cũng là nơi Đài Phát thanh giải phóng “tiếng nói của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam”. Gần giải phóng, chiến sự căng diễn ra sôi động hơn, các Đài tỉnh trực 24/24 giờ sẵn sàng gọi Đài canh của R đưa tin tức chiến thắng từ khắp mọi miền. Cứ 5, 10 phút, Đài Giải phóng phát tin mới nhận được tin diệt trừ Tiểu đội, Trung đội, Đại đội, Tề xã, Yếu khu... Tạo ra một làn sóng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân cả nước nức lòng phấn khởi rạo rực hướng về Sài Gòn, thành phố đầu não quan trọng của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Qua trình làm nhiệm vụ thông tin trên sóng những người Điện báo viên “minh ngữ” là những chiến sỹ vô danh ít ai từng biết đến. Họ chỉ biết yêu sông và con người của sông, ma-níp đánh chữ “te” chữ “tít” đã đi vào tâm thức của họ đến mức chỉ cần Đài bên kia nhịp ma - níp xuống chữ “tít” hay “te” thì sẽ nhận ra ai. Từ đó xuất hiện tình cảm của tiếng ma-níp của người này với người khác, tình cảm trên sóng điện, con người của sông. Đó là Điện báo viên Đài CQ de POF tự xưng là “cô” Ánh Dương có mối tình sâu đậm với Điện báo viên anh Hồ Ngọc Mạnh - Đài Minh ngữ FAX của Vĩnh Long (người cô tên là Long khi liên lạc qua Đài Minh ngữ) vào năm 1971. Cứ ngày nào không nghe tiếng ma-níp của nhau là thấy buồn thấy nhớ da diết. Họ hẹn nhau sau này gặp nhau dù như thế nào họ cũng đến với nhau.

Năm 27/1/1973, Mỹ ký Hiệp định Paris chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam nhưng ngay sau đó, Mỹ “lật lọng” và bội ước. Đây là thời kỳ cao điểm hoạt động của các Đài Minh Ngữ. Hầu hết, các Điện báo viên phải thường trực làm việc 24/24 giờ để kịp thời phát và nhận tin về Thông tấn xã, kịp thời phát sóng trong cả nước và thế giới. Cũng vào ngày đó, Mỹ tăng cường ném bom vào các vị trí trọng yếu của ta, trong đó có các đài Minh Ngữ nhằm chặt đứt những đường thông tin liên lạc từ Trung ương tới các địa phương. Trong các vị trí chùng ném bom, có vị trí của Đài FAX Vĩnh Long. 2 trong số 3 Điện báo viên đã hy sinh, còn một đồng chí bị thương nặng do trúng cả bằng đạn vào cơ thể dưới hầm đất nước, nhiều ngày sau, khi đồng đội phát hiện và tìm được anh thì vết thương đã nhiễm trùng, hoại tử. Để cứu được tính mạng anh, các bác sỹ đã phải tháo khớp một bên chân người Điện báo viên Đài Minh Ngữ ấy.

Bằng đi 6 tháng, Điện báo viên Đài CQ de POF (Ánh Dương) nhận ra người đánh tín hiệu “tít” - “te” với mình không phải là người đồng nghiệp vẫn thường liên lạc trước đây, đầu vô cùng lo lắng nhưng không dám hỏi vì tuân thủ những kỷ luật và yêu cầu bí mật của công việc lúc bấy giờ. Nay đột nhiên lại nhận ra tín hiệu từ tiếng “tít” - “te” của người Điện báo viên vẫn thường liên lạc và từ lâu đã trở thành tri kỷ. Lúc này hai người mới chia sẻ tâm sự và Ánh Dương được biết, anh Long vừa thoát khỏi ranh giới “sinh - tử” cận kề gang tấc. Lúc này, anh Long vô cùng mặc cảm vì sự khuyết tật trên cơ thể mình. Để đồng viên người bạn tri kỷ vượt qua những tháng ngày ấy, tiếp thêm nghị lực và tinh thần cho anh tiếp tục gắn bó với công việc mà cách mạng giao phó bởi anh Long là một Điện báo viên giỏi nghề, có nhiều kinh nghiệm, Ánh Dương cô gửi cho anh tấm hình kỷ niệm, hình trắng đen nhưng thật là đẹp, một cô gái đoan trang với nòn tai bèo duyên dáng cô tên gọi là cô Tâm. Anh Long lúc nào cũng ôm ấp trong lòng hơn 40 năm nay mà không tìm gặp được người thật ở bên ngoài. Sau ngày giải phóng, anh Long cô đi tìm nhưng không bao giờ nghe nói cô ai

tên là Ánh Dương ở Đài CQ de POF. Nhiều năm sau, anh Long đi lấy vợ và nay đã có cháu nội, cháu ngoại. Còn Ánh Dương cũng đi tìm anh Long nhiều năm sau đó, mãi sau này mới biết được tên thật của anh Long là Hồ Ngọc Mạnh.

Nhằm ôn lại và giáo dục thế hệ trẻ về truyền thống kháng chiến, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kiên Giang đang cai tổ chức thực hiện bộ phim tài liệu “Minh Ngữ - Thông Tấn Xã Tây Nam Bộ” kịch bản của Nhà báo Trung Hiếu. Đúng 9 giờ, ngày 19/4/2013, gần 40 đại biểu có mặt tại Trung Tâm Phát sóng Hòn Me (Kiên Giang). Chương trình gặp gỡ giao lưu được tổ chức ở cái nơi thiêng liêng mang ý nghĩa lịch sử với tên gọi Hòn Đất, nơi mà chị Sứ - người chiến sỹ cách mạng yêu nước đã ngã xuống để bảo vệ bình yên cho mảnh đất này. Họ vui mừng khôn xiết khi được gặp lại nhau và cùng ôn lại những kỷ niệm thời kháng chiến, những khoảnh khắc làm việc của Đài Minh Ngữ được tái hiện lại sống động như mới vừa hôm qua. Riêng anh Mạnh thì cứ buồn buồn nhìn quanh hỏi thăm vẫn đúng như cũ là ở khu có 2 điện báo viên nữ nhưng không có ai tên là Ánh Dương. Anh thui thủi ra gốc cây mắc võng nằm một mình. Trong khi đó cô một đồng chí mặc quân phục Cảnh sát đeo hàm Thiếu tướng hỏi mọi người:

- Anh Mạnh Đài Vĩnh Long cô đi đây không?

Sau đó, Thiếu tướng Cảnh sát đến nói chuyện với anh Mạnh.

- Nè, anh gặp Ánh Dương chưa?

Anh Mạnh lắc đầu.

Thiếu tướng Cảnh sát mới chỉ tay vào ngực mình và nói:

- Ánh Dương nè!

Và họ nói nhau qua mặt mã ngày xưa.

Anh Mạnh mới bật dậy:

- Thằng quý! Mấy, tao...tao...vọng mấy... nghe mấy! Sao mấy chục năm rồi mấy để tao tìm, còn mấy thì trêu chọc tao. Còn cái hình mấy gởi cho tao nè là hình ai ?

- Là... hình của chị tôi đó! Thiếu tướng đáp.

Nhận ra cô Ánh Dương yêu thương của “Mối tình trên sông” năm xưa, nay là Thiếu tướng Trần Triều Dương - Giám đốc Sở Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy Thành phố Hồ Chí Minh, hai người cười ra nước mắt. Từ đây, anh Hồ Ngọc Mạnh đã tìm được lời giải đáp về mối tình năm xưa. Xem lại đoạn phim hai người nhận ra nhau của “Mối tình trên sông” ai cũng xúc động và ấn tượng về “Mối tình trên sông” có một không hai này.

Họ nhận ra nhau, đầu biết không phải là tình yêu nam - nữ mà bao năm họ đã chờ đợi và tìm kiếm nhau nhưng giờ đây, “Mối tình trên sông” năm xưa ấy đã hòa thành mối tình sâu nặng của tình đồng đội, đồng chí cao cả và thiêng liêng. Biết được, vết thương của anh Mạnh vẫn luôn mang đến cho anh những cơn đau nhức nhối khi “trái gió trở trời”, Thiếu tướng Trần Triều Dương đã lo lắng, tận tình tham khảo các ý kiến của bác sỹ Bệnh viện 30/4 TP Hồ Chí Minh, hoàn tất các quy trình, thủ tục và đưa anh Mạnh về điều trị lại. Sau khi được các bác sỹ phẫu thuật lại vết thương năm xưa, sức khỏe của anh Mạnh nay đã khá hơn, không còn phải đối diện với những cơn đau của vết thương để lại. Họ vẫn đã và đang gìn giữ nâng niu những kỷ niệm năm xưa, để bồi đắp, hun đúc cho tình bạn, tình tri kỷ hôm nay. Và khi nhớ về nhau, nhắc đến nhau, ánh mắt họ vẫn ánh lên niềm xúc động, tự hào về người đồng đội, người tri kỷ, “người tình” của “Mối tình trên sông”. ■

Độc di chúc Bác

NGUYỄN VĂN NGỌ

Di chúc Bác, con đọc ở biên cương
 Nghe tha thiết từng câu, từng chữ
 Nghe giọng Người từ Ba Đình lịch sử
 Ấm áp trong lòng đất biên cương
 Giây phút này con thấy quê hương
 Đất nước đêm đêm triệu người không ngủ
 Cả dân tộc thức nỗi lòng lãnh tụ
 Con lặng người trước lúc Bác đi xa
 Bác yên nghỉ trong sâu thẳm lòng ta
 Con nhớ Bác mà tuôn trào nước mắt
 Như thấy Bác đang hôn lên Tổ quốc
 Suốt cuộc đời Bác chẳng phút dừng chân
 Một tấm lòng yêu nước, thương dân
 Người rung lệ khi viết dòng Di chúc
 Lời Bác dặn chúng con xin nguyện ước
 Chiến đấu quên mình vì Đảng quang vinh
 Từ biên cương con thấy Bác đang nhìn
 Những đoàn quân trùng trùng, điệp điệp
 Giữa núi, rừng, đêm đông giá rét
 Đọc Di chúc Người đau xé tim gan
 Bác để lại tình thương cho cháu con.

Thương lắm kiếp người

Chiến trường xưa, cha đi qua
 Hôm nay, con quay lại đây
 Hòa bình rồi, con tìm nấm đất
 Giữa đại ngàn quần đau nắng cháy

Trường Sơn cao vút nhìn cổ hương
 Giữa bốn mùa gánh hàng rong trên sông
 Khỏe mắt khô, đôi vai mỗi mòn
 Bên gánh tình chồng, bên gánh con

Phất phơ lưng núi ngát khói hồng
 Hương lúa, cò bay nghiêng trắng đồng
 Vuốt từng sợi buồn lòng se sắt
 Thương lắm mẹ ơi – một kiếp đời

Đứng trước Tổ quốc, trước trời rộng
 Đứng trước mẹ, trước di ảnh cha
 Chân trời xa thở dài tiếng nấc
 Vẳng lặng tiếng ai vọng nói về

Khói sương chồn vờn lay mái tóc
 Gió nhòa đôi mắt chốn gieo neo
 Trời sâu thăm thẳm bìm bịp gọi
 Nguyên ước nhang thơm tỏa ngát lời!...

VŨ TÁ THỊNH

Vượt đèo

Pha Đin vời vời, vời trời mây
 Ẩm ì xe pháo xưa qua đây
 Đêm đông vọng núi hò kéo pháo
 Dấu chân người lưu mãi nơi đây

Pha Đin vời vời dốc cheo leo
 Tiếp lương tải đạn vượt qua đèo
 Xe thổ, ngựa tải, vai em gánh
 Dân công, bộ đội nối tiếp theo.

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC



WELCOME TO PHU PHUMY
Protect Yourself & Your Home

CÔNG TY TNHH DVTM PCCC PHU PHUMY
PHU PHUMY FIRE PROTECTION TRADING SERVICE CO.,LTD

Cung cấp, lắp đặt hệ thống PCCC, hệ thống chống sét, hệ thống báo trộm; mua bán trang thiết bị, phương tiện PCCC;.....Dịch vụ trọn gói các thủ tục liên quan về mặt PCCC.

Địa chỉ: Số B1, Lô B2, Chung Cư 590, Đường CMT8, P.11, Q.3, HCM
Tel: 08 38461738~758 Fax: 08 38461808
Email: info@phuphumy.com Web: www.phuphumy.com



CÔNG TY CỔ PHẦN

AN BẢO



Cty chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam
BẢO CHÁY - CHỮA CHÁY - CHỐNG SÉT
Đại lý chính thức tại VN của các hãng:

Nittan (Japan) - Kidde (USA/UK)
Hochiki - Tyco - Chemestron (USA)
Horing - Jang Der (TW) - Multron (Singapore)

Trụ sở chính: 140 Nguyễn Văn Thủ - Q.1, Tp. HCM
Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118846
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn



CÔNG TY TNHH LẮP ĐẶT THIẾT BỊ PCCC

PHÚC HUY









ĐC: 33 Ngõ Bệ F.13 Q.Tân Bình TP.HCM * ĐT: 08 62686064 DD:0913 18 18 55 * Fax: 08 38497309
Email: info@phuchuy.com * Web: www.phuchuy.com



CÔNG TY CỔ PHẦN MƯỜI ĐỨC

MUOI DUC JOINTS STOCK COMPANY








TRỤ SỞ: Số 06 - CMT8 - P.CÁI KHÉ - Q. NINH KIỀU - TP. CẦN THƠ
Tel: 0710.812690 - Fax: 07103.835885; Mobile: 0903 727 699
Email: pcmuoiduc@yahoo.com

Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...



Lac Long

Happy Dragon Joint Stock Company

Expanding the great ring
that links wind, water, and humanity

C.Ty Cổ Phần Lạc Long- ĐC: 590 Lũy Bán Bích - P. Hòa Thạnh - Q. Tân Phú-TPHCM - ĐT: (08) 66766258-38472475-Fax:(08)38470060 Web: http://lacong.vn - Email: info@mitsuky.vn





WATER PUMPS
http://www.mitsuky.vn

ISO 9001
BUREAU VERITAS
Certification











